

# LỤC TỈNH TÂN VÂN

Mỗi Tuần Đàng Báo

Ngày Thứ Năm

QUAN NHỰT TRẦN  
Boulevard Norodom, 171

## 閩新省陸

M. F. H. SCHNEIDER. SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 330

JEUDI 18 JUIN 1914

### MỤC LỤC

- |  |                                       |
|--|---------------------------------------|
| 1 - Thời sự Đông loan  | 11 - Bàn luận luật buôn.              |
| 2 - Công văn lược lục :<br>Nam-kỳ soái phủ.<br>Phòng Canh-nông | 12 - Tự do điện đảng.                 |
| 3 - Vạn quốc tân văn.  | 13 - Nam nữ hôn thê và vệ sản.        |
| 4 - Đông-tương thời sự   | 14 - Nhân đàn.                        |
| 5 - Tín mùa màng.  | 15 - Văn-hoa tự-diễn.                 |
| 6 - Cựu đồng tân văn.  | 16 - Chữ vị địa giới bạc.             |
| 7 - Pháp-quốc thời sự.   | 17 - Hàng tàu Lục-tỉnh.               |
| 8 - Âu Mỹ tân văn.   | 18 - Rượu thuốc Charbon de<br>Belloc. |
| 9 - Nói về cách trừ khử các<br>loài sâu bọ làm hại cây cối.    | 19 - Tân học văn tập.                 |
| 10 - Truyện ba người ngư-lâm<br>pháo-thủ.                      | 20 - Pháp học tiếng Annam.            |
|  | 21 - Thương trường.                   |

Attraction  
Mười nhứt t. inki thoi gao  
thua va bac, phai de nhua  
vay  
**LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON**



IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F. H. SCHNEIDER

7. Boulevard Norodom. — Saigon





**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chư-quí-có trong Thành-phố cùng các đấng hảo-tâm Quý-khách Lục-châu như Quý-vị muốn dùng may xiêm áo cách điệu thế nào, hay là mua xuyên lảnh hàng lâu, xin niềm tình đến giúp nhau lấy thảo. - Tiệm tôi có thợ Hoế, cắt, may đủ cách kiểu đương thời đúng; tiền công may và giá hàng đều nhẹ. - Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không Lỗi vô lễ-tam mới, xin Quý-có niềm tình, đến giúp nhau cho bền cuộc.

M<sup>me</sup> NGUYỄN-HỮU-SANH,  
110, quai Arropo-Chinois (Cần-ông-Lãnh),  
(Gần gare xe lửa). Saigon

**TRỊ KHÔNG NGỦ VÀ ĐAU MÌNH**

Người ta ngủ không được là tại đa lo lắm chuyện buồn rầu, làm an cư nhọc quá lẽ hay là làm sách viết bài mà để trí suy nghĩ quá mực, cũng tại hay cảm xúc động tình quá về chuyện gì đó, hoặc bị hao tài tổn của, bị mấy căn cơ ấy mà không có thuốc trị thì làm cho mang sống mau vương vấn nhiều bệnh nặng nề bởi nơi căn cốt tiêu tụy mà ra.

Hễ ngủ không được thì cũng như tôi hơn ra pháp trường, mà ngủ không ngon giấc thì lại càng khổ hơn nữa. Hễ ngủ thất thường vì bởi hay chiêm, báo chiêm bị thì khi sớm mai thức dậy mặt mày ra tế me cũng như bị bầm xe vậy, nhức đầu nhức óc, buồn bã ngồi bị si, lại nhàm công ăn chuyện làm, như không uống thuốc để vậy hoài sau chắc phải ra điên.

Các người có những bệnh nói trên đây phải mua thuốc hiệu « La Neurinase » mà uống.

Thuốc Neurinase này làm cho ngủ êm và bổ sức lực làm cho dễ ăn dễ ở với đời, trí khôn ra minh mẫn lạ thường.

Uống nó vô hại. Ấy là bài thuốc thần hiệu của cậu học sanh kia tại sở thuốc-thủ-vật thành Paris bày chế ra. Uống trước mà ngừa bệnh thì hay hơn là để lúc vương mang rồi mới uống.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75; Trữ tại tiệm thuốc thượng-đẳng G. RENOUX ở De MAR. & LAURENS và tại THIẾT-NHIỆM SỞ thành Paris số 2 đường Débarcadère.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**ĐỊA DƯ MỘNG HỌC.** quốc ngữ của ông Ruisier và Nguyễn-văn-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HOA ĐỒ.

Giá 1 \$ 80  
Tiền gởi 0 08

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**ĐẠY TRÔNG ĐỪA CÙNG CÁCH LÀM ĐÀU.** của ông Lan soạn, bằng chữ quốc-ngữ

Hết hơn 1ch cho những người lập sườn đờn.  
đầy đủ các cách cũng chỉ chỗ nơi mua bán, giá cả, và dạy đủ các cách cho thợ chèo và những thợ học khác.

Giá 1 \$ 00  
Tiền gởi 0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. - SAIGON

**TỰ-VỊ** langsa-annam, ông Trương-vinh-Kỳ soạn, in lại rồi có 1260 hình

Không đĩa	8 \$ 00
Có đĩa	8 30
Lưng và góc bằng da	7 00
Giá mềm đẹp lưng da	
chữ vàng	8 00

Người mua xin đánh tên mình trên lưng sách  
đóng kỹ thi đóng  
Tiền gởi 0 24

**PNEU-VÉLO**



VỎ XE MÁY  
HIỆU

Continental (Mékong)

**TỐT HƠN HẾT**

**CONTINENTAL**

CÓ BÁN NƠI MẤY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ  
TẠI HÀNG F. ENGLER & Cie  
Saigon - 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

NĂM THỨ TĂM, SỐ 330

# LỤC TỈNH TÂN VĂN

## 六省新聞

MỖI TUẦN ĐĂNG BÁO NGÀY THỨ NĂM

Giá bán lẻ . . . . . 0 \$ 20

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Hồng-dương và các thuộc địa  
Langsa*

12 tháng . . . . . 6 \$ 00

GIÁ BÁN NHỰT-TRÌNH

*Các nước Ngoại-quốc*

12 tháng . . . . . 20 fr. 00

### LỜI RAO CẦN KÍP

Lời cho chư-khán-quan rõ: Quán nhựt trình LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN không có can dự chi với nhà hàng LỤC-TỈNH-KHÁCH-SẠNG ở ngang nhà giầy xe lửa Mỹ-tho. Ai muốn viết thư cho Bồn-quán LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN thì phải để cho phân minh như vậy :

**LỤC-TỈNH-TÂN-VĂN, Số 7, đường Norodom — SAIGON**

#### PUBLICITÉ

Pour les annonces commerciales, demander le tarif qui sera envoyé par retour du courrier.

Pour les annonces Judiciaires et les annonces Légales.

tarif spécial pour les Officiers ministériels.

On traite à forfait.

#### BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán, nếu gửi thư đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gửi cho một cái bản để giá phân minh.

Còn lời rao thuộc về việc hộ và lời rao theo luật buộc thì có giá riêng cho các quan chức-vụ.

Xin gửi thư thương nghị.

Cấm nhậ không ai được phép chép các bài trong Báo chương này mà đem vào nhựt trình hoặc làm sách

### THỜI SỰ TỔNG LUẬN

(Le Courrier de la Semaine)

#### 時事總論

Luật nước đề ngày 26 décembre 1912 cho phép Chánh-phủ Đông-dương vay 90 triệu quan tiền để làm cho rồi các việc công ích cho cả xứ nhờ; trong các việc chung ấy thì có tính cất nhà trường, nhà thương để quảng khai đầu tư và điều dưỡng bá tánh.

Và lại qua ngày 11 mars 1913 có chỉ-dụ cho phép Chánh-phủ ấy vay lần 50 triệu quan tiền sau sẽ trừ trong số 90 triệu nói mới trên đây.

Quan Toàn-quyền Sarraut nhơn dịp về chánh nước mới trình cho quan Thuộc-địa bộ Thượng-thor cái tờ phỏng lập một phần nhà trường và nhà thương ấy, mà khi trước đó có dự định trông tờ vay. Quan Thượng-thor bèn giao tờ ấy cho Hội Phái-viên xem xét các việc công ích làm trong chư Thuộc-địa tra cứu.

Hội Phái-viên chạy tờ phúc rồi, nên quan Thượng-thor đã phê chuẩn cho phép khi công.

Tiền tổn phí về các sở lập ấy là: 90 muôn 5000 quan để cất nhà trường Quốc-học tại Huế và các trường Sơ-học. 1 triệu 35 muôn quan để cất nhà thương điều dưỡng bá tánh.

Quan Toàn quyền lại dâng sớ xin Chánh-phủ Mẫu-quốc làm chỉ-dụ định cấm nhắc từ này về sau tại Đông-dương không ai có phép cho vay ăn lời quá lẽ, vì từ xưa đến nay chà chệch thậm chí đến mấy nhà giàu Annam, không thương xót con nhà nghèo, hề ai cần dùng tiền bạc, rờ đến vay, thì họ đòi ăn lời mỗi tháng ít hết sức là 3 phần, mà có nhiều chỗ cho vay đến 20 phần.

Nay Chánh-phủ định quyết ngoài dân cho vay nhau, thì mỗi trăm đồng mỗi tháng lời một đồng mà thôi, bằng ai bất tuân mà đòi nhiều hơn số ấy thì sẽ bị luật tòa phạt vì tội cho vay ăn lời quá luật. Như thế thì mấy cậu

xã-tri, mấy mẹ cho tiền góp học mở rờ. Song ngặt một điều: là sắp cho vay nó ngộ lắm, đòi nào nó để cho người bắt nó được bao giờ. Minh túng tiền đến nần nì nó, bẻ gì nó cũng bắt, mình chổng lời vào vốn mà làm tờ: Như vay một trăm đồng (100\$) thì có bắt mình làm tờ vay vốn 124\$, lời mỗi tháng là 1 phần theo luật, nghĩa là 1\$20, chớ quả là mỗi tháng mình trả cho nó đến 3\$20, Luật nước bày ra là có ý hộ tri dân chúng vì túng ngặt mà phải vay bợ làm ơn, mà nếu dân nghèo ấy đành lòng gợn tay cho nó trói thì trời cứu, chớ người phạm làm sao cứu nổi.

Bởi rứa Bồn-quán xin Lục-châu chư quan tử cắt nghĩa cho bạn đồng bang hiểu cái ý nhà nước thương dân, chớ khá phụ ơn nhà nước mà đam thân cho chúng buộc trói. Những nhà có của cũng nên hùn vốn nhau cho vay theo Luật định mà cứu dân chúng cho khỏi tay thiên-lôi, thì ơn ấy kẻ thác rồi cũng sẽ ngắm vành kết cỏ mà đền nghĩa chiếu cố đồng bang.

L. T. T. V.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm



# CÔNG VĂN LỤC LỤC

(Documents officiels)

## 公文略錄

### NAM-KỲ SOÀI PHỦ

(Gouvernement local)

#### 南圻帥府

#### Châu tri

Saigon ngày 8 mai 1914.

Quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ, gởi cho các quan Tham-biện chủ-tỉnh và chủ quận.

Tờ nhật-báo chữ quốc ngữ "Lục-tính-tân-văn" của ông Schneider, có in mà gần theo tờ báo-chương ngày 30 avril thêm một bản có hình họa nói về hạnh của quan Tổng đốc hàm Đô-hữa Phương và thuật các cuộc tổng táng trọng thể đã làm cho người.

Nhà nước quân-hạt này nghĩ là việc có ích phải rải cái bản báo-chương ấy ra trong khắp cả và dân bản-quốc cho thiên hạ rõ biết Đại-pháp-quốc biết kính trọng kẻ tội công trong khi chết là đường nào.

Ấy vậy tôi xin gởi theo đây cho quan lớn... bản riêng ấy của tờ nhật-báo Lục-tính-tân-văn, ngày 30 avril và xin quan lớn dạy phải để một bản trong mỗi nhà công sở của các làng trong tỉnh của quan lớn

Saigon, le 2 avril 1914.

Quan quyền Nguyên-soái Nam-kỳ gởi cho các quan Tham-biện chủ tỉnh

Quan Chương-ly đề-hình đã có hiệp ý cùng quan Nguyên-soái mà gởi một tờ châu tri đề ngày 7 novembre 1912 mà dạy các quan Đại-ly khoán ước (no-te) và các quan Lục-sự Đại-ly khoán ước ở các tòa án Nam-kỳ, hề khi nào có người bản quốc đến xin lập tờ chứng chỉ mà có việc đòi đòi điền thổ thì phải cho quan Tham-biện trong tỉnh hay. Lại các quan ấy trước khi lập tờ thì phải xin quan lớn trước tờ sao lục địa bộ và cho quan lớn hay sự đã giao giấy tờ lại cho nguyên chủ. Dạy làm như vậy là có ý ngăn trừng một sự gian dối hay có thường

thường. Một ít người bản quốc có lòng gian thì khi đã bán điền địa của mình rồi trước mặt quan Đại-ly khoán ước lại còn làm giấy cho làng thì nhận mà bán điền địa ấy một lần thứ hai nữa rồi chúng nó đem đến tòa bố mà trình giấy bán ấy trước khi quan Đại-ly khoán ước phát giấy tờ cho nguyên chủ mà chứng sự đòi đòi ấy.

Nhưng mà các quan ấy không có thường tuân theo lời dạy đó vì có nhiều người bản quốc, dịch thân đến mà xin tờ sao lục địa bộ rồi cách ít tuần lễ sau mới đến quan Đại-ly khoán ước mà xin lập tờ mãi. Vậy thì cũng có lẽ mà có sự đòi đòi, nó xảy đến sau khi đã phát tờ sao lục, nên quan Đại-ly khoán ước hay là quan Lục sự Đại-ly khoán ước phải gởi cái tờ sao lục ấy lại cho quan lớn mà hỏi lại cho biết từ khi phát tờ ấy rồi đến nay mà có sự đòi đòi chỉ xảy đến về số ruộng sở đất ấy chăng. Nếu như tờ sao lục ấy phát ra chưa đầy 1 tháng thì quan lớn phải trả lời lại theo các lời hỏi. Còn như đã phát ra rồi hơn 1 tháng thì quan lớn phải buộc nguyên chủ xin một tờ sao lục mới khác.

Tôi xin nhắc lại cho quan lớn nhớ rằng số tiền của rnhon dân xin tờ sao lục địa bộ phải đóng thì đã có định trong điều thứ 7 lời nghị ngày 6 mars 1891, còn số tiền chuộc tờ sao lục địa bộ phát ra cho các quan Đại-ly khoán ước và Lục-sự Đại-ly khoán ước, bất kỳ là có mấy sở và đạt thành bất kỳ là bao nhiêu, định luôn luôn một giá là hai đồng bạc mà thôi, (châu tri của quan Chương-ly đề-hình ngày 7 novembre 1902).

Lại cũng có một tờ châu tri đề ngày 4 février 1910 của quan Nguyên-soái trước đã có nhắc lại cho các quan chủ tỉnh nhớ phải hiểu cách nào cái điều thứ 10 lời nghị ngày 13 novembre 1900 định luật lệ về việc nhật ký bằng khoán những văn khế bản quốc. Tôi thấy cũng có một ít quan chủ tỉnh đã quên lời dạy của tờ châu tri ấy nên không chịu phát bản sao lục một tờ văn khế cho quan

Trạng-sư kia là người thay mặt cho một chủ trong hai chủ mua bán.

Vậy tôi xin nhắc lại nữa cho quan lớn nhớ rằng quan Trạng-sư là người thay mặt cho nguyên chủ, vì vậy nên quan lớn phải phát tờ ra cho quan Trạng-sư bản sao lục cái tờ văn khế đã cất tại tòa bố mà phải dạy đóng hai đồng bạc và phải gạnh vào bản chánh và bản sao lục sự phát ấy.

LE GALLEN.

Extrait du Bulletin de la Chambre d'Agriculture SAIGON

### PHÒNG CANH-NÔNG

(Chambre d'Agriculture)

Kỳ nhóm thứ 162  
ngày 23 février 1914

Trích lục trong tờ kiết chứng

Phòng Canh-nông Saigon mở hội nhóm hôm ngày thứ hai 23 février 1914 hồi 5 giờ rưỡi chiều, có ông Léon Josselme là người cao tuổi tọa chủ.

Chư vị nghị viên có mặt là:

- MM. Josselme (Léon-Pierre) nghị viên
- langsa.
- Christophe Lonis —
- Guyonnet (Alban) —
- Haffner (Charles) —
- Labaste (Bernard) —
- Loye (Auguste) —
- Mayer (Joseph) —
- Michel (H-P) —
- Michel-Villaz (Ferdinand) —
- Nguyễn-văn-Long nghị viên bản quốc.
- Phạm-văn-Nam —

Nghị viên về nghị bên Chánh quốc :  
M. Girard (Emile) nghị-viên.

Đúng 5 giờ rưỡi quan Nguyên-soái Nam-kỳ là M. Le Gallen đi với quan đầu phòng văn là M. Du Pac de Marsoulies đi giá đến phòng canh nông.

Ông Josselme là người cao tuổi bước ra nghinh tiếp quan Nguyên-soái và dẫn kiến các hội viên đang có mặt tại đó.

Rồi quan-Nguyên-soái bước lại ngồi ghế Hội-trưởng M. Josselme là người cao tuổi hầu bên hữu và M. Guyonnet trẻ hơn hết và làm chức tư thơ hầu bên tả.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tính-tân-văn giùm



Quan Nguyên-soái tọa-chủ và mở hội nhóm. Ngài nói y theo khoản thứ 11 lời nghị định lập lệ phòng canh-nông đề ngày 30 novembre 1909, theo lệ mỗi hai năm tuyển-cử hội-viên lại một lần, rồi thì phòng canh-nông khi sự nhóm, vậy nên Hội phải khi sự tức thì.

Ông Josselme đứng dậy xin phép phân ít lời.

Đoạn quan Nguyên-soái cảm ơn M. Josselme và dạy chọn ngôi thứ các nghị viên lập tức

**Chọn ngôi thứ**

*Chọn một vị hội trưởng*

Bỏ thăm lần thứ nhất.  
Số người tuyển-cử. . . . . 11

M Mayer Joseph được, 11 tiếng thăm, được cử làm Hội trưởng phòng canh-nông.

*Chọn một vị phó hội trưởng*

Quan Nguyên soái. — Bây giờ tôi xin hội cử tiếp chọn một vị phó hội trưởng.

M. Michel. — Tôi xin các ông bằng bầu ông Haffner làm chức phó hội trưởng.

Vấn ông Haffner này có xuất vốn liền to trong cuộc trồng cao-su, nên hội muốn chọn riêng ông. Và lại ông Haffner cũng là người thạo cuộc trồng tria bền đất thuộc địa và làm chủ một số vườn cao-su to.

M. Haffner. — Các ông, tôi tạ ơn các ông có lòng tin tưởng đến tôi, kỳ thiệt tôi không có y ra dự cử chức này, tôi tưởng các ông nên bầu ông Labaste.

M. Josselme. — Phải, mà ông Labaste không ở saigon và có lẽ rồi đây ông Hội trưởng là M. Mayer sẽ đi vắng mặt một đôi tháng nửa đặng lo chuyện tư, nếu không có người quyền cho ông tại Saigon thì bất tiện quá.

M. Labaste. — Tôi sẵn lòng giúp hội.

M. Christophe. — Vậy thì ông Labaste hãy ra dự cử chức phó hội trưởng.

M. Labaste. — Nếu không ai lãnh chức ấy, thì tôi sẵn lòng ra dự cử.

M. Josselme. — Các ông, tôi xin bày tỏ một điều là người dự cử chức phó hội trưởng phải ở tại Saigon mới tiện.

*Bỏ thăm lần thứ nhì*

Số người bỏ thăm: 11  
M. Labaste được. . . . . 8 tiếng thăm  
M. Haffner. . . . . 2 —  
Giấy trắng. . . . . 1 —

M. Labaste có tiếng thăm trội hơn thì được cử phó Hội trưởng Phòng canh-nông.

*Chọn một vị tư thơ và tư hóa*

Quan Nguyên soái. — Các ông hãy tiếp chọn hai vị tư thơ và tư hóa.

M. Josselme. — Tôi xin chỉ M. Michel-Villaz, vì ông ở tại Saigon, tiện lắm đó.

M. Michel-Villaz. — Phiền các ông cho tôi tỏ thật, tôi không muốn lãnh chức tư thơ phòng canh nông, vì tôi mắc việc đa đoan, như không có ai làm chức ấy thì tôi mới sẵn lòng ra gánh vác theo y hội định.

M. Josselme. — ông ở Saigon luôn và nhờ có một người tư thơ lo việc sổ sách phòng canh nông đáng xin, đáng dùng

M. Labaste. — Thường phải chọn người trẻ tuổi hơn hết trong hội làm tư thơ, chuyện ấy không lợi hại cho mấy, duy có người làm chức tư hóa cần phải là dùng người ở Saigon.

M. Guyonnet. — Phần tôi lãnh chức tư thơ cũng không được, vì mất công chuyện nhiều e làm không kham.

M. Christophe. — Như ông Michel-Villaz không lãnh chức ấy được thì tôi xin ra dự cử thay thế.

M. Mayer hội trưởng. — Có nên chọn người tư thơ coi sổ sách giấy tờ của hội làm chức tư hóa luôn chăng?

Người giữ sổ sách đáp từ. — Y theo lời nghị định ngày 30 novembre 1909 thì người ngoài không có làm hội-viên cũng được lãnh chức tư hóa.

Như tiên bối của tôi đã có làm chức ấy một lần. Song người làm chức tư hóa mà có làm hội viên thì qui hơn.

M. Labaste. — Nói vậy không được tôi muốn dùng cách bỏ thăm mà chọn người có làm hội-viên phòng canh-nông.

M. Michel-Villaz. — Muốn chọn riêng ra một người làm tư thơ, một người làm tư hóa cũng được vậy.

M. Christophe. — Tôi không phải là người ở Saigon nên tôi lãnh chức tư hóa không được.

M. Michel-Villaz. — Tôi sẽ lãnh chức tư hóa.

Quan Nguyên-soái. — Vậy thì các ông hãy bỏ thăm chọn 2 vị ấy.

**Chọn vị tư thơ**

*Bỏ thăm lần thứ nhất*

Số người bỏ thăm 11.  
Ông Christophe được, 11 tiếng thăm được cử làm tư thơ phòng canh nông.

**Chọn vị tư hóa**

*Bỏ thăm lần thứ nhì*

Số người bỏ thăm 11.  
Ông Michel-Villaz được, 11 tiếng thăm, được cử chức tư hóa phòng canh-nông.

Quan Nguyên-soái. — Vậy ngôi thứ nghị viên phòng canh-nông phân ra là vậy:

- M. M. Mayer Hội-trưởng.
- Labaste phó Hội-trưởng.
- Christophe, tư thơ.
- Michel-Villaz tư hóa.

*Cả thầy hội viên vỗ tay mừng*

Khi quan nguyên soái nói dứt lời thì ngài mời quan Hội trưởng là M. Mayer ngồi bên hữu, mời M. Christophe, tư thơ ngồi bên tả, đoạn ngài khỏi đọc bài diễn thuyết.

Tuần sau sẽ nói về sự nhà nước định giá lúa.

**VĂN QUỐC TÂN VĂN**  
(Télégrammes)  
**萬國新聞**

Paris, 6 juin.

Pháp-quốc. — Ông Viviani đi mời các bạn hữu lập Chánh-phủ chư bộ mà không xong. Việc không xong đây cũng tại *Kích-tiến-hiệp nhứt đảng* (Radicaux usifés) không thuận câu nói rằng: Luật quân-binh sau sẽ cải lương lại, nếu một hai đều ban hành có ý được việc và nếu tình cảnh ngoại bang yên tĩnh.

Đức-giám-quốc sẽ triệu ông Deschanel. Ông Deschanel không chịu lãnh lập Chánh-phủ. Ông Delcassé xe da và ông Jean Dupuis cả hai đều từ chối không khừn lãnh lập Chánh-phủ.

Đức-giám-quốc triệu ông Peytral.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Berlin, 22 mai.

Cuộc phản tân Vương xứ Albanie. — Bộ hạ ông Essad Pacha gợi tờ cho Chánh-phủ Albanie hay rằng có 4 người được lệnh ngày 19 này quăng trái phá mà giết vua. Bởi đó mà nhiều người tâm phúc của ông Essad Pacha bị bắt. Còn ông Essad Pacha nay đã đi tới thành Naples rồi. Cho đăng ra khỏi xứ Albanie ông Essad Pacha bị ép phải làm tờ cam đoan không vụ đến quốc sự Albanie nữa.

Nước Ý và nước Áo có ý trợ lực với Albanie. Các toán lính kéo lên bờ nay phải trở lại xuống tàu. Có 10 lính ở Scutari qua đó đăng hộ tri tâu vương có lính Méridistes lo trừ loạn.

Paris, 8 juin.

Pháp-quốc. — Ông Peytral không chịu lãnh lập Chánh-phủ.

Ông Ribot chịu lãnh đi tỉnh với bạn hữu đăng lập Chánh-phủ.

Paris, le 9 juin.

Pháp-quốc. — Ông Ribot tâu cho Đức Giám-quốc hay rằng chiến nay chư-bộ Chánh-phủ sẽ lập hoàn thành. Ông Bourgeois lãnh chức Ngoại-vụ-bộ Thượng-thor, ông Noulens Binh-bộ Thượng-thor, ông Delcassé Thủy-bộ Thượng-thor.

Từ ngày 28 mai đến 4 juin.

Albanie. — Binh ngoại-quốc kéo lên bờ tại Scutari vì binh trong xứ không đủ sức dẹp loạn. Ý và Áo xin liệt cường Âu-châu sai binh. Pháp và Nga coi vọi không khứng đều ấy.

Canada. — Chiếc tàu hiệu là Empress of Ireland ngày 27 mai từ Québec chạy qua Liverpool, qua sớm mai ngày sau đang đậu gần bờ Canada thỉnh linh vì trời sa mù bị Tàu than Norvége hiệu là Storshadt đụng đứt hai. Có hơn 1000 người bỏ hành bị chết chìm, 396 người nhờ tàu kia và hai chiếc tàu Chánh-phủ Canada nhờ điện tín không giây mà hay tin cho đi cứu được, khỏi chết. Tàu bị đụng gãy ngang giàn máy ấy, trong một khắc đồng hồ chìm mất.

Trung-quốc. — Hội-đồng lo quốc-sự tại Bắc-kinh đã bãi rồi, nay Chánh-phủ lập Cơ-mật-viện có Phó-giám-quốc Lê-ngươn-Hồng làm đầu.

Việc tỉnh đặt quan tuần-kiểm ngoại bang đăng chiếu lại các giấy bạc tại Quảng-dông nay phải đình lại, vì sự-quán Pháp, Anh, Nga, Nhật chưa thuận nhau phải sai người nước nào đi làm tuần-kiểm cuộc chiếu giấy bạc ấy.

Ngày 31 mai sở Tuần-cảnh Thượng-hải có bắt được 12 tên phản loạn và bắt tại nhà chúng nó nhiều giấy tờ trọng hệ những là tờ hịch, bông-đồ trái-phá, súng ống thuốc đạn, chỉ dấu là cuộc ám mưu tạo phản to.

Họ đồn tại Hồng-kông và Xán-xên rằng đồ-đốc Long-tế-Quang xin từ chức vì tình cảnh gian nan.

Châu Lý-hồng-Chương nay lãnh cai trị Quảng-dông, cuối tháng Juin phó-ly. Quan Tổng-trấn Quảng-tây cho Đồ-đốc Quảng-dông hay rằng tại Quảng-tây có 8 cái mỏ than (2 cái đang làm) ở trong châu Pout-chin, nội vụ phải dùng 3200 nhơn công đào mỏ. Tại Quận-Hồ cũng có mỏ than phải dùng 2800 nhơn công đào mỏ.

Paris, 10 juin

Tân chánh-phủ

- Thừa trưởng kim hình bộ thượng-thor . . . MM. A Ribot
- Ngoại vụ bộ thượng-thor . . . L. Bourgeois. Peytray.
- Lại bộ thượng-thor . . . Clémentel.
- Hộ bộ thượng-thor . . . Delcassé
- Binh bộ thượng-thor . . . Chautemps.
- Thủy bộ thượng-thor . . . Dessoye.
- Học bộ thượng-thor . . . Jean Dupuy.
- Công bộ thượng-thor . . . Marc Réville.
- Thương-mãi-bộ-thương-thor . . . Dariae.
- Nông vụ bộ thượng-thor . . . Maunoury.
- Thuộc địa bộ thượng-thor . . . Albel.
- Sanh nhai bộ thượng-thor . . . Albel.
- Tân chánh-phủ chưa đầy vài ngày đã cáo thối rồi.

ĐÔNG-DƯƠNG THỜI SỰ

(A travers l'Indochine)

東洋時事

Giá bạc (Taux de la piastre)

Jun	12	13	14	15	16	17	18
Hàng bạc Đông-Dương . . .	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.	fr.
Hàng Hồng-kông	2.53	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52
Hàng Shanghai . . .	2.53	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52
Hàng Chartered Bank . . .	2.53	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52	2.52
Kho Nhà-nước	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55	2.55

Giá lúa . . . . . 2 3/80

SAIGON

Thượng-thor khuê bài hàn lâm. — Có lời nghị quan Học-bộ-Thượng-thor ban thường khuê bài như sau đây:

Thượng-thor Officier de l'Instruction publique

M. Phan-cao-Lũy (Paul-Ambroise) thông ngôn hạng nhưt làm đầu phòng đê-hình tòa Hàn-ô (Đông-dương).

Thượng-thor Officier d'academie

M. Do-Dinh-Dao kêu Võ-văn-Đắc thông ngôn thiết thợ hạng tư dinh Thống-sứ.

Đạm-ngọc-Hoanh, làm tuất thuộc ngạch tài chánh và thông ngôn chánh phủ toàn quyền.

Đồ-quang-Trứ, phủ hạng nhưt ngồi hát Càn-thơ (Đông-dương).

Huỳnh-ngọc-Bính phủ hạng nhì tại Bacliêu (Đông-dương).

Lê-văn-Thơm chánh điền sanh hạng ba Đông-dương.

Lim-Ty, làm commis bôn quốc hạng ba Đông-dương.

Lương-ngọc-Huỳnh, chánh giáo thợ hạng nhì Đông-dương.

Nguyễn-thiên-Hang, tá lý thuộc nghạch học-bộ thượng-thor, Huế, Đông-dương.

Nguyễn-xuân-Phong thơ ký lo việc sổ sách tại sở pháo thủ annam và Bắc-kỳ.

Trần-lục-Trước thông phán siêu đẳng Đông-dương.

Trần-văn-Sửu phủ hạng nhưt, cựu hội trưởng tân-thơ-lâu tỉnh Tanan Đông-dương.

Trương-văn-Mần, thông ngôn họa-công Đông-dương.

Ung-Thong, lương-y bôn quốc hạng nhì Đông-dương.

Bệnh dịch. — Cách ít bữa rày bệnh dịch lây ra nhiều nơi, có tên kia người Bắc-kỳ không có chỗ làm ăn, không có nhà cửa, chết hòm mồng năm juin về bệnh dịch này tại đường Boulevard Luro, có quan thầy đến khám nghiệm và dạy chôn ở nhĩa địa chà và.

Bắt cờ bạc. — Hôm bữa 9 tây tháng này ông cô Lentali đi với ông ký-lục Maroselli và lại với 2 tên lính (bố lịch) ở bót quận thứ nhưt, đến xét nhà kia chứa đê tại đường Van-tai bị xén đã lâu.

Văn cuộc đánh đê này thì người annam và các chủ ưa hảo lắm, cách đánh đê thì họ cặm một cây chi đó có nhiều nhánh, dưới nhánh treo 36 bình con thú khác nhau, ai muốn đánh thì ban ngày đến biển, đánh con nào bao nhiêu mặc ý, chỉ chiều đoạn mấy người chơi trụ tới nhà đê đặng có xô, chủ đê xô thì lựa một người riêng bắt bị con mắt lại rồi hê thò tay vô hộp bạc được con đê nào trong 36 con thú treo trên cây đó thì được ăn tiền cứ một đồng trúng 33 đồng.

Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Vây quan có đánh đê này r thăm dò nhiều đăm ấy 11 ng và đồ tang, có qua cửa sổ th nhà mà bắt s

Huỳnh-th

4 giờ chiều đờng Ném đờng thiên h nó té dưới đờng Lefevr

Vây mấy ng gi đều lo tìm gặp, té rỏ lại mấy anh em

Việc tuyền

langsa. — Q juin nhâm chi đờng thuộc vi Ông Renoux

BẮC-KỲ

Tòa đại-h kêu/là Lô-k nhối lần thứ 1 juin có ông Fruteat, ông Ông Grilhan tới các người kim-sang kêu của vụ chớng chệc này làm châu Giang-Si cư tại Quảng bị án lần nào.

Hồi cuối qua đầu tháng lũ lâu-la xam Bô-xa, Na-h caí trị hoặc to toán binh lạp tở ra hai ng. chạy lên hướn Ban-can.

«Linh lang còn sót lại tro khi mấy người thám dò đám trú lối chung: «Chệc bị c khi chung v»



Vậy quan cò và linh bắt được hết cả vụ đánh đề này mà cũng là kếp công lắm phải thám dò nhiều ngày mới xong, bắt được trong đám ấy 11 người và lấy được 543 đồng bạc và đồ tang, có một người trong bọn chơi nhẩy qua cửa sổ thoát khỏi vì tại linh không bao nhà mà bắt sơ ơ động người ta trốn hết.

**Huỳnh-thị-Nguyệt la hoàng.**—Hôm 4 giờ chiều bữa 10 tây có thị Nguyệt ở đường Némésis nhà số 24 làm cho não động thiên hạ vì la hoàng rằng thằng cháu nó tẻ dười công ở ngạn đường d'Ayot và đường Lefèvre.

Vậy mấy người làm công và cặp rằng langsa gì đều lo tìm xác đứa nhỏ chết trôi mà không gặp, tẻ rõ lại thì đứa nhỏ đó đang chơi với mấy anh em nó gần nhà thị Nguyệt.

**Việc tuyền cử Hội-đồng Quản-hạt langsa.**— Quan Nguyên-soái định ngày 28 juin nhằm chúa nhật tây sẽ tuyền cử ba ông thuộc viên đảng thế cho Ông Cuniac, Ông Renoux và Ông Tréfaut măng hạng.

**BẮC-KỲ**

**Tòa-đại-hình xử vụ Lô-kim-Sang,** kêu là **Lô-kim-Tường.**— Tòa đại hình nhóm lần thứ nhì sớm mai ngày thứ ba mồng 1 jun có ông Adamolle làm chánh tọa và ông Fruteau, ông Sasiaş phụ bất.

Ông Grilhaut des Fontaines lãnh phần buộc tội các người bị cáo có mặt giữa tòa: Lô-kim-Sang kêu là Lô kim-Tường, 39 tuổi, con của vợ chồng nọ không biết danh tánh là gì, chệc này làm thợ mộc, sanh ở tại Phamcam, châu Piang-Siang tỉnh Quảng-tây (bên Tào) gia cư tại Quảng-tây, không vợ con, xưa nay chưa bị án lần nào, nay bị cáo tội như sau đây:

**Tờ cáo**

« Hồi cuối tháng giêng tây (janvier) bước qua đầu tháng hai (février) năm 1914, có một lũ lâu-la xâm lăng bờ cõi Bắc-kỳ vô tới xóm *Bó-xa, Na-han.* Có ý công phá đồn langsa cai trị hoặc toan cướp bóc nhơn dân. Nhờ có toán binh langsa nỗ lực đánh xua lũ ấy chạy tẻ ra hai ngã, một tốp lui về bên Tào, tốp kia chạy lên hướng bắc dọc theo ngã *Na-ovac* và *Ban-can.*

« Linh langsa cũng còn cứ rược đuổi bọn còn sót lại trong địa phận Bắc-kỳ luôn. Đang khi mấy người Hương đồng châu Thoat-lang thám dò đám lâu la ấy thì gặp được một bọn trú lồi chung quanh *Ban-can.*

« Chệc bị cáo này bị bắt trong đám đó, đang khi chung vô buội mà trốn.

« *Lô-cam-Sang* khai giữa quan tra án rằng va có nhập lửa với bọn lâu la xâm lăng bờ cõi Bắc-kỳ, có ý đánh đồn *Đông-dăng* và *Nacham* đang cướp bóc thiên hạ.

« Người bị cáo đây xưa nay chưa bị án.

« *Tên Lô-cam-Sang* kêu là *Lô-kim-Tường* bị cáo rằng: tội thứ nhứt trong tháng fevrier 1914, tại *Nahan* tung theo đảng ăn cướp toan mưu phá phách, sát nhơn cướp của người trong đất Bắc-kỳ. Song việc ác ấy phải ngưng lại hoặc là tại bất thành hoặc là tại cuộc gây trở chớ không phải chủ mưu muốn thôi việc làm ác, tội thứ nhì là chệc *Lô-cam-Sang* bị bắt tại chỗ bọn giặc hội nhau mà tác quái. »

**Vấn tội**

**Quan chánh Tòa.**— Người ta cáo chủ nhập lửa bọn gian, là bọn trong tháng fevrier 1914 đã làm xôn xao, cướp bóc và làm loạn trong đất Bắc-kỳ. Lại tội cuối tháng janvier có một đảng giặc đến ranh Bắc-kỳ và Tào mà làm chuyện gian ác xâm lăng bờ cõi cướp phá nhơn dân, còn chủ bị bắt tại làng *Vân-cao* phải không?

**Bị cáo.**— Thừa hồi ăn cướp đi đánh *Đông-dăng* thì tôi ở tại *Na-cham.*

**Quan Tòa.**— Hồi người ta bắt chủ, chủ làm gì ở đó?

**Bị cáo.**— Tôi đi hái rau.

**Quan Tòa.**— Chủ khai lần này là ba chuyện. Chủ quên các lời chủ khai tại *Lang-son* rằng: chủ đi mua gạo, là một chuyện lảo, vì trong lưng chủ không có tiền. Trong mấy kỳ hồi trước chủ đã cung khai chịu tội với quan tra-án, chủ đã khai tên các người đồng lửa, tất cả là 300 đứa, có mang đủ súng ống, mỗi đứa mỗi tháng lãnh 10 đồng bạc lương.

**Bị cáo.**— Tôi không có khai vậy khi nào.

**Quan Tòa** liền đọc lại tờ hạch hồi lần thứ nhứt thì trong ấy có một lời khai như vậy:

« Tôi y lệnh *Đầu đảng* toan xâm lăng cường giới Bắc-kỳ mà ăn cướp. *Đầu đảng* cho tôi một con dao phay; tôi lãnh đề hộ thân, chớ không phải dùng làm ngụy. *Đầu đảng* nói mỗi tháng phát cho tôi 10 nguyên bạc lương và hứa sẽ sớm khi giải cho tôi.

**Quan Tòa.**— Chủ có chịu chủ khai vậy không?

**Bị cáo.**— Không. *Đầu đảng* thiết có hứa cho tôi mỗi tháng 10 đồng bạc, mà không có cho một đồng xu nào hết.

**Quan Tòa.**— Kỳ tra lần thứ nhì tại *Lang-son* chủ có khai chủ lãnh đi đánh ở *Đông-dăng* và *Nacham.* Chủ nói thêm rằng: *Hoàng-trung-Sen* vậy nhiều xóm người ta ở, có ý cho người ta sợ mà nhập lửa và mộ dân ấy mỗi tháng là 10 đồng bạc lương.

**Bị cáo.**— Tôi không có khai vậy.

**Quan Tòa.**— Có phải chủ đã nói rằng *Chánh phủ Trung huê* không muốn ngăn cản *Hoàng-trung-Sen* trong chuyện mộ dân nhà-quê làm giặc chăng?

**Bị cáo.**— Không.

**Các chứng**

**Quan Tòa.**— Bây giờ là lời phiên các chứng ra khai.

**Chứng thứ nhứt** tên là *Đình khai:* Tôi là quan thuộc tỉnh *Lang-son.* Trong ngày 31 janvier 1914, lúc ăn cướp làng ranh Bắc-kỳ mà hành hung, thì *Chánh phủ* sở tại có sai một tốp lính tuần do. Quan trên phải tôi ra lãnh tốp ấy mà đi thám thình. Tốp lính này xen lộn với lính đầu đồ, lính tạp, và lính cơ. Chứng tôi hôm ngày, mồng một fevrier có gặp 300 tên ăn cướp và chiến với họ một trận, nó thua chạy trốn. Tôi được lệnh quan trên dạy sai người hương-dồng trong châu đi thám dò các làng coi có ăn cướp đình trú đó chăng; thì có một tốp hương-dồng dò thám dẫn nạp cho tôi tên bị cáo này đã bị bắt tại làng *Vân-tao* xa ranh Tào và Bắc-kỳ là 200 thước, lọt trong địa phận Bắc kỳ hồi nó đang trú dưới hồ kia. Lúc ở tại *Nacham* tôi có hạch hỏi thì người bị cáo này khai rằng nó theo ăn cướp, họ sai nó đi mua đồ ăn.

**Chứng thứ nhì** tên *Lương-hiền-Ninh* là đầu lãnh dân hương-dồng khai: Tôi đi với 15 tên dân dò thám trong rừng *Vân-tao.* Bà con chúng tôi ngó thấy trên phía núi cao có 10 thằng ăn cướp đang xúm xít nhau trong một góc núi, mỗi đứa có mang súng trên vai. Chứng tôi đứng xa 500 thước mà bắn chệc nó. Mười tháng ấy liền lui qua phía bên kia ranh Tào. Mà chủ bị cáo này không theo chúng nó kịp, bèn chạy trốn dưới hồ. Chứng tôi vậy bắt nó thấy nó tay không, chạng có mang khi giải. Chứng tôi liền bắt mà dẫn về nạp cho quan.

**Chứng thứ ba** tên là *Lý đức Thanh* là đầu lãnh dân canh khai cũng như hai chứng trước và nói thêm lời này rằng: tên chệc bị bắt ấy có nói với và rằng *nó không thể chạy theo 10 đứa kia được cho kịp.*

**Tờ buộc tội**

**Quan chánh Tòa** liền dạy quan phó đề hình đọc tờ buộc tội, thì quan phó đề hình đọc rằng:

« *Toa-đại-hình* không hổ qua việc âm mưu tạo phản đã xảy ra tại *Lang-son* hôm đầu nam 1914. Lúc ấy có một đám lâu la đi rao cũng ranh, có ý làm chuyện gian ác. Nhờ có linh langsa và dân hương-dồng đi dò thám, thì nã trước được tên phạm này, nó đã cung khai chịu tội nó trước *Tòa.*

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Phạm nhưn này khai rõ ràng trong bọn là mấy đứa cùng tinh ý của cả bọn muốn làm gì. Vì vậy quan tra án tại Lạng sơn giao nó cho Tòa đại hình xử tội.

Trong kỳ nhòm đại hình đây, nó khai nó là tay sai chứ không phải là đầu đảng có ý cho nhẹ tội. Tòa bắt hết các lời nó chối. Những lời nó khai lần sau thì hiệp với mấy lần trước. Tội xin Tòa cứ theo tờ cáo mà làm án nó. Chúng tôi biết trong vụ này tên Lô-cam-Sang bị bắt trong lúc nào động. Theo luật nước tội như vậy phải xử tử mà thôi, song tôi không muốn ngăn trở các lễ chữa tội tên phạm này ».

Quan trạng sư Dobreih liền đứng dậy cãi bình tên phạm ấy, rồi tòa mới bản luận một hồi, qua 10 giờ 1 khắc, lên án đây tên Lô-cam-Sang, *Khô sai chung thân*.

### TIN MÙA MÀNG

(Renseignements agricoles)  
Du 15, au 31 Mai

**Longxuyên.** — Nội tháng này trời mưa được 4 lần, trong mấy tổng An-bình, Định-hóa và Phong-thành-thương đất khá có nước đủ cho người ta gieo được gieo mạ còn nhiều tổng khác thì người nông phu còn đang dọn đất cấy.

Giá lúa từ 2 đồng tới 2 đồng 1 cật. Gạo 3 đồng rưỡi tới 4 đồng.

**Mỹtho.** — Cách 10 bữa rày mưa thường. Mà mưa không được lớn cho mấy. Trong tổng Hưng-nhon, Hưng nhượng và Thuận-bình đang lo dọn cấy lúa sớm; còn mấy tổng khác chưa có đủ nước dâng cây bữa.

Giá lúa từ 2 đồng 1 cật tới 2 đồng 1 cật rưỡi một tạ. Gạo từ 2 đồng bảy tới 3 đồng một tạ 68 kilos

**Thủ-đầu-một.** — Đang lúc này người ta lo gieo mạ.

Giá lúa thường từ 2 đồng sáu cật tới 2 đồng bảy cật một tạ, còn gạo 3 đồng rưỡi tới 3 đồng tám.

### CỤC ĐÔNG TÂN VẤN

(Chronique de l'Extrême-Orient)

#### 極東新聞

**Viên-thế-Khải và Bạch-lang.** — Ngày nọ có một vị phụ bút báo chương *La Politique de Pékin* đến viếng Viên-thế-Khải mà hỏi han ít điều về Bạch-lang. Viên đáp từ như vậy :

« Thiên hạ coi việc Bạch-lang như việc đại hệ. Chúng nó bị binh chánh-phủ vi tứ hướng, trốn chui trốn nhủi trong vạc núi sơn Tây, nhiều đứa phải bỏ mạng, đứa còn sống thì thân sơ thất sở, không cơm mà ăn, không khí giải hộ thân.

« Nay hết Bạch-lang, (con chó sói trắng) thành ra Bạch-lại (con rái trắng), bị chúng rượt đuổi mà lủi vô trong hang cùng, chầy kíp cũng bó tay chịu tội. Chúng nó mà hung hăng trong mấy tháng nay, cũng tại nhờ đám cách-mạng miền ấy trợ lực. Nay có mấy toán binh nhà nước ở hướng Bắc sai đi đã gần tới ở Bạch-lang, có thắng nó nhiều trận toàn công, toàn binh này tất cả là người trung thần nghĩa sĩ.

« Có một chuyện đáng sợ hơn Bạch-lang mà ít ai luận đến, là hội-kin *Kolaohội*. Chánh-phủ đang chăm lo về đám đó hơn hết, lo là lo giết trùng mèn đám cách-mạng kolaohội trong tỉnh Sơn-tây là đám đang ăn mưu với Bạch-lang mà khởi nghĩa.

« Toán binh-hướng Bắc đang phân ra nhiều đội ngũ vận động ngày đêm không nghỉ trong hai tỉnh Hồ-nam và Sơn-tây, hệ gặp đứa nào thuộc hội kin Kolaohội thì nã tróc liền. Phải khử trừ nó một lược với đám ăn cướp mới được. »

**Vân-nam.** — Tình cảnh tại Vân-nam rất hiểm nguy lắm. Có nhiều có làm cho người ta sợ có cách-mạng nổi dậy toàn cả tỉnh Vân-nam và các tỉnh lân cận, nghe nói nội trong hai ba tháng nữa sẽ có nhà sự (qua thu đây).

Mấy tháng nay linh chánh-phủ lãnh lương, đồ vật dụng, và y phục dùng kỹ không hụt thiếu như trước nữa.

Chánh-phủ Vân-nam đang lo dự bị súng ống thuốc đạn cùng đồ vật thực dụng cụ đám cách-mạng muốn khởi nghĩa.

Có tin đồn rằng chiếc tàu hiệu Changwa bị ghe ăn cướp tàu ở rước hồi đi chỗ bộ hành sang qua Hồng-kông Kouang-tchéou-Wan và Mã-cao.

Có tin tại Mã-cao nói rằng chúa tàu tên Agapy bắt được 4 bươm ăn cướp; giết được hai đứa, mấy đứa kia nhảy xuống biển lợi mất.

**Bạch-lang.** — Chất của quan Tang-fuh-niang được phong làm tướng quân dân 3000 lính đi đánh bọn Bạch-lang đang ăn cướp tại Loung - Tchao (Sơn-tây) bọn này cấm sự làm bại các thầy cả dòng-sai, lại tỏ ý buồn thăm việc sát hại mấy thầy tu dòng-sai Đức tại Loukokao hôm trước, nói là tại mấy thằng ngoan ngạnh tán tận lương tâm cả lòng giết các thầy cả ấy và xưng hô bọn Bạch-lang không có ý làm hại người ngoại quốc chút nào. — Có tin đồn bọn Bạch-lang đang hành hung tại Hôn-Dương (Hồ-nam). Bọn nó tình cả thầy được 5 muôn quân.

#### Lữ-tống

Có một người nhựt-bồn tên là *Oeyabo* toan cường dâm một đứa con gái nhỏ 16 tuổi. Cả dân sự giận dữ muốn phân thầy tên nhựt-bồn ấy. Họ nói rằng con nhỏ kia tên là Bénita đi ra quán nhựt-bồn mua nước đá cho cô nó. Chủ quán bèn bắt con Bénita toan làm chuyện quấy quác. Sản trong quán có một người nhựt-bồn làm công trợ lực mà đóng cửa quán lại.

Đứa con gái là làng in ôi, người ta đi ngoài đường nghe bèn áp lại dọn cửa mà vô cứu đứa con gái ấy. Bà tánh hay được áp vô quán làm dữ với hai tên Nhựt-bồn. Rồi kể linh tuấn cảnh bước vô bắt tên Oeyabo đem về giam trong khám.

**Mông-tự, dám xác quan ông Sieh.** — Tại Vân-nam nhằm ngày 13 là ngày xử bản tên thích ông Sieh, có làm lễ an táng quan ấy cách trọng thể.

#### Nhựt-bồn

**Hỏa hoạn.** — Có tin giày thép thành Tokio cho hay rằng: Hơn 60 dặm rừng tại *Ho-kai-do* bị hỏa thiêu. Bà tánh nội xứ ấy nỗ lực chữa lửa. Có 13 mạng bị chết thiêu.

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tỉnh-tân-vấn giùm

*Cuộc th...*  
Đến tháng  
hải có mớ  
các món  
cho cả m  
từ phương  
Nhựt-bồn  
đồng sĩ m  
sai qua 75  
bên Tao c  
sức lực ph  
tranh thán

Viên th  
lấy làm tr  
cực đồng t  
Đồng đươn  
gồm đủ cá  
mà nay cũ  
đậu cầu lậ  
đặng phá  
thay mặt  
tranh đăn

Nữ Đôn  
hỏi còn s  
thấy hội  
tinh như t  
Mạn, tại S  
Football  
annam tron  
đến ngày 1  
sai vậy th  
trường có  
thì không t  
bày cuộc th  
lòng thiệ  
thiệt là cón

### Pháp

法

**Phi công**  
cao 25

**Bóné.** —  
cồng Léon  
nhào lộn tr  
giỏi lạ lung  
Bóné (Bó n  
Ông Ehr  
như lệ thườ  
hạ địa mà r

Mỗi



**Cuộc tháo lượn tại Thượng hải.** — Đến tháng octobre tới đây tại Thượng hải có mở cuộc tháo lượn gồm đủ các môn chơi chuyên cần cốt bầy ra ngoài cả miền Cực-đông anh hùng tứ phương đến đó mà khoe tài. Bên Nhứt-hồn sẽ sai qua 50 chục anh đồng sĩ mạnh như thần, bên Lữ-tổng sai qua 75 tên, Xiêm-la và các tỉnh bên Tào cũng sai qua nhiều người sức lực phi thường đặng tranh tiên tranh thắng với nhau.

Viên thể khải và các quan Đại thần lấy làm ưng ý cuộc tiên liệu của hội cực đông tháo lượn. Tuy trong xứ Đông-dương không có hội tháo lượn gồm đủ các tay đồng sĩ trong mỗi xứ mà nay cũng là dịp tốt cho các hội đấu cầu lập nên một hội tháo lượn đặng phái người qua Thượng-hải thay mặt Đông-dương tranh trường tranh đặng với người ta.

Xứ Đông-dương cuộc tháo lượn hồi còn sơ sài còn bên Tào cũng chưa thấy hội nào có người tráng sĩ tài tình như tại Singapore, Hồng-kông và Mani, tại Saigon chỉ có vài hội đá Foot-ball vậy thôi, chớ còn người an-nam trong làng trong nhà quê đợi đến ngày lễ mới vật lộn bơi đua sơ sài vậy thôi trừ ra trong mấy nhà trường con trai, cùng là lính tập, thì không thấy đám thường dân nào bày cuộc tháo lượn chi lâu làm cho lòng thiên hạ nào nức mê mang; thiệt là còn dở lắm.

**Pháp Quốc Thời Sự**

(Nouvelles de France)

法國時事

**Phi công Ehrmann (Ét-manh) bay cao 250 thước té xuống đất nát như tươn**

Bône. — Ngày 20 mai lối xế phi công Léon Ehrmann cỡi máy bay nhào lộn trên không trung cách hay giỏi la lùng trước mặt cả dân thành Bône (Bô-nê).

Ông Ehrmann ban sơ cất lên bay như lệ thường, không có chi lạ, đoạn hạ địa mà nói với thiên hạ ngồi trên

giàn hay rằng ông tinh bay lên cao hết sức rồi bay động đầu vòng khu ốc mà xuống, nếu làm được đặc kỳ công, thì ông sẽ bay lại cách ấy một lần nữa mà bay thấp hơn nhiều. Vậy đúng 4 giờ 45 phút, ông Ehrmann bay lên cao, bay vòng chung quanh trường bay coi rất đẹp mắt. Khi lên tới 1 ngàn thước, ông trở động đầu rồi bay vòng khu ốc mà xuống đất. Còn chừng 300 thước nữa tới đất, ông muốn bay trở ngược lại một lần nữa, rồi mới xuống vòng khu ốc, đoạn bay ngang mà rũi cho ông bị gió thổi mạnh quá, ông trở máy không kịp, cánh máy bị gãy, máy rớt xuống, lúc còn 250 thước gần tới đất thì cái cánh, tả xuôi xuống dinh thông lòng trên máy như là chim bị đạn. Thiên hạ đứng dưới trường bay la hoảng. Còn 60 thước mà tới đất thì có luồng gió đưa máy rớt xuống ngay trước giàn thiên hạ ngồi coi. Ai nấy liền chạy tán ra mà tránh máy rớt. Phi công bị nát đầu, vỡ óc, vỡ ruột máu dinh trong sườn máy đổ lôm. Bình đầu bể, cánh tả máy đứt lia. Các người giúp việc nhà thương vội đi theo một thầy đội tham tán hỏi xác ông Ehrmann để lên trên giường khiêng ra xe chở vô nhà thương. Có lính sơn-đầm đi đưa theo xe. Thiên hạ trong thành mừng tin buồn, thì đều thương tiếc phi-công vô hồi gia quyến ông Ehrmann nay ở thành Castiglione thuộc tỉnh Algérie đến xin xác mà táng tá.

**ÂU MỸ TÂN VĂN**

(Chronique Européenne et Américaine)

歐美新聞

Trong mười năm nữa đây xứ Huê-kỳ sẽ khó hạn hay là ướt át, ấy là lời bèn xứ Huê-kỳ hỏi nhau cũng là chuyện có ích cho người đờn ông lắm đó!

Trước hết phải giải nghĩa cái thành khô, là cái thành cả đám người đờn bà được phép tuyền cử hội đờn lo việc quốc gia cấm đờn ông uống rượu đó, cho nên người đờn ông sẽ phải khó cỡ, quán rượu đều phải dẹp mắt; còn

thành ướt thì khác, nghĩa là đám đờn bà chưa có quờn lo việc nước.

Vậy có nhứt báo Daly Télégraph nói sau này rằng: «tại tỉnh illinois (in-li-nô-a) có cho đờn bà được phép tuyền cử lần thứ nhứt, thì đã có 1000 cái quán rượu trong tỉnh đều bị đóng cửa.

Trong 57 làng mà người đờn bà tuyền cử như vậy, thì có 4 muôn người ghét không cho người đờn ông uống rượu, còn một muôn tám ngàn người cho uống.

Đây chắc trong 10 năm nữa tại Huê-kỳ sẽ tuyền rượu.

**Espagne**

Tự tạn. — Có một lái buôn tên Salvador Lopez, bị lỗ là hết vốn thất tinh bên tự tạn cách quái dị như vậy:

Va trèo lên tháp nhà thờ mà gieo mình xuống đất. Khi té xuống thì cổ va bị vườn giầy đèn khi mà đứt tiện, rồi rớt lọt vô nhà hàng ở gần đó, mấy cậu ngồi đang uống rượu thấy đầu lẳng dưới đất thì dật mình hoảng hốt la làng in ôi.

**Đức-quốc**

Một chú sanh 33 đứa con. — Ở tại thành Berlin, có tên Ferdinand Eglinski kia, 53 tuổi làm nghề thợ may tiệm và lập ở tại Albeck gần mé biển Baltique, cũng được một chút danh tiếng làm trưởng lão các gia thất khác bên Đức-quốc. Số là thợ này cưới vợ hồi được 20 tuổi. Đời vợ thứ nhứt đã được 24 đứa con, vợ chết, kể cưới vợ thứ nhì là chị dâu của vợ trước, để được 11 đứa con nữa. Thị này đẻ 2 lần sanh đôi, một lần sanh ba.

Hiện bây giờ 19 đứa con trai và 7 đứa con gái còn sống, năm ngoài đây 6 đứa con trai đi lính.

Khi thăng con thứ sáu đến tưng quân thi Hoàng-đế dạy cha nó vào châu Hoàng-đế, rồi dạy phải ở tại kinh đô Berlin 8 bữa. Sở phi các hạng thi Hoàng đế ban cho mà xài. Lúc ông già ấy bài tạ Hoàng đế mà hồi gia thi hoàng đế ban thêm 62 quan 50, và vỗ vai ông mà khuyên rằng: «Khan phải rằng để thêm chonhiều!» Ông gia tâu rằng: «Đa, muôn tâu, thần hạ sẵn lòng!»

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tỉnh-tân-văn giùm

**NÓI VỀ CÁCH TRỪ KHỦ  
CÁC LOẠI SÂU BỌ LÂM HẠI CÂY CỐI**  
(Guerre aux insectes nuisibles)

Những cây cối người ta trồng phần nhiều bị phải nhiều thứ sâu làm hại hơn là bả với lụt. Những thứ sâu ấy nếu kể riêng từng con một, thì không làm hại cây cối, cũng như như hươ, heo-rừng, cùng là chuột, nhưng mà những giống sâu bọ nhiều lắm, và lại sinh sản mau lắm, cho nên không giống nào làm hại bằng.

Nhưng mà có một vài thứ sâu bọ thật có ích cho người ta lắm, là con tằm với con ong, còn thứ khác nữa thì ăn những con vật chết, cùng các sâu khác để nuôi mình, thì những thứ ấy thật là có ích, song còn nhiều con khác chỉ làm hại người ta mà thôi, hoặc nó cắn lá, cắn thân cây như là cây lúa, cây đậu, cây bông làm cho cây chết đi, hoặc có con khoét vào trong thân cây, như là xén tóc ở cây đậu, cùng là bọ-hung, tê-giác, ở cây bông; hoặc có con chui rúc vào trong các thứ quả, các thứ hạt cùng các thứ thực phẩm, làm hư nát để người ta không ăn được; hoặc có con đục khoét các đồ gỗ, đồ da sách vở, các thứ đồ khác nữa, sau nữa có con hút máu người cùng các loài vật khác mà ăn, khi nó hút máu người cùng các loài có bệnh, rồi đi đất những người cùng loài vật mạnh khỏe, thì làm cho mắc phải bệnh truyền nhiễm, như là con muỗi hay truyền bệnh sốt rét, con bọ chó hay truyền dịch lệ.

Những thứ sâu bọ có nhiều hình thể, như là con rệp cây, con sâu nách và con sâu bọ giồng lông, con bọ hôi, làm cho cây cối phải chết đi; con mọt, con sâu keo, nó khoét các thứ hạt; như là con bọ (chưa hóa hình) hay là con sâu róm thì nó ăn

phá mạnh lắm, chỉ khi này nó đã thành toàn hình con bươm bươm thì không ăn gì sót; lại còn như con bọ-hung với lại nhiều thứ khác cần phá hại lắm.

Bởi vậy cần phải tìm kiếm các cách mà trừ khử các thứ sâu bọ đi.

Người ta cũng đã biết nhiều cách để trừ khử những giống sâu bọ ấy, nhưng mà có một vài cách phải dùng đồ máy khó lắm và lại tốn mất nhiều tiền.

Ở đây chỉ nói những cách dễ làm thôi, các dễ làm hơn cả là lấy tay mà bắt, người ta có thể sai trẻ con bắt cũng được, nhưng mà cách ấy không hay dùng, vì lấy tay mà bắt thì chỉ bắt được những con bọ con sâu lớn mà thôi, mà những con lớn ấy thường không làm hại cho lắm và lại những con ấy ban ngày thì đi ăn, ban đêm mới ra ăn, mà bắt tay thì phải dùng nhiều người thì tốn mất nhiều công. Nhưng giống sâu bọ nên phải trừ khử cho hết tiệt, hơn là bắt từng con.

Có một cách này là hơn cả, là khi cây nào có nhiều con bọ nhỏ ăn lá thì lấy thứ nhựa chai hai là dầu đặc phiết vào trên cái chiếu, hay là cái nong để ở dưới gốc cây, rồi thì rung gốc cây cho những con bọ rụng xuống, dính ở trên cái chiếu cái nong ấy. Cũng có một hai khi người ta không nung nhựa chai, chỉ lấy tro mà rắc ở trên cái nong cái chiếu cũng được.

Một cách bắt sâu bọ bằng đèn: Ban đêm người ta thắp những đèn nhỏ để ở ngoài ruộng, ngoài vườn, những đèn ấy để trên cái nong rắc tro, hay là rắc nước, để một ít dầu thấp đèn hay là dầu lửa, những sâu bọ bay đi ăn đêm thấy bóng đèn sáng kéo lại thì sa xuống cái nong ấy chết hết. Cách ấy để trừ các giống bươm-bướm, giồng thiêu-thần và giồng bọ-hôi nhay lắm. Người ta có khi lấy dầu hay là lấy nước

mật bôi vào mặt kính đèn, không phải dùng cái nong.

Dùng tro, vôi-bột hay là dầu-lửa để trừ sâu róm nhỏ thật là tiện lắm, ngâm thuốc là lấy nước để trừ những rệp cây cũng tiện.

Người ta cũng có thể dùng các loài vật khác để giết các giống sâu bọ, như là ở cánh đồng nào có sâu ăn, thì người ta thả vịt ra nhiều, vì vịt thích ăn sâu bọ, có khi trừ gần hết loài sâu bọ ăn lúa làm như thế thì con vịt cũng có làm hại cây một ít nhưng mà thả chịu mất một ít con hơn mất cả một vụ lúa.

Lại có một thứ chim tên gọi là pintade (như con gà lông có điểm trắng) thứ chim ấy ở xứ Đông-dương này chưa có là mấy, nó ăn sâu bọ nhiều lắm mà không phá hại đến cây.

Thứ kiến lửa cũng trừ được sâu bọ, như là thứ sâu róm, ở xứ Đông-dương có nhiều nơi người ta thấy những cây có tổ kiến lửa thì cây không bị sâu róm ăn, nếu xét thật quả nhiên như thế thì những cây nào bị sâu ăn, nên đem tổ kiến lửa để vào cây ấy, thì có lẽ làm cho cây hết sâu được.

Sau nữa trong mấy nơi đồng điền ấy lúa bị phải sâu ăn, nước ngập vào cũng có thể làm cho chết sâu được. Như là khi có thứ sâu nách, sâu bọ có lông phá hại những đồng lúa cạn nước, thì tháo nước vào cho ngập cây lúa độ vài ngày thì đủ trừ hết sâu được.

Cũng nên chăm chút giết những trứng sâu nữa, cùng những thứ sâu mới hóa hình con bọ, cùng là hình con nhộng, nên chặt những lá cùng những nhánh khô mà có những sâu bám vào, đem đốt đi.

Çao những vỏ da ngoài thân cây, hay là tìm những chỗ da cây có trứng sâu bám vào, hay là những tổ trứng sâu đã thành hình như con nhộng, những lá cây quần lại

52. — FEUILLETON DU 18 JUIN 1914 (330)

**TRUYỆN BA NGƯỜI NGƯỜI-LÂM PHẢO-THỦ**

TIỂU-THUYẾT LANGSA  
CỦA ÔNG ALEXANDRE DUMAS CHA ĐƠN RA

**御林砲守小説**

XXVI  
(tiếp theo)

— Vậy thì quấy lắm, vì việc chết là cửa mở rộng, hoặc lên thiên đàng, hoặc xuống địa ngục đi.

— Tôi không cần lầy đầu ấy, song sớm mai tới giờ tiên-sanh đã đâm thắm cái việc ấy rồi, còn tôi từ đó tới giờ chưa ăn một hạt cơm vào bụng, đói đã gần hết hơi mà tiên-sanh cứ nói thiên đàng địa ngục hoài.

— Rồi sẽ ăn, mà em có nhớ ngày nay là ngày thứ 6 chẳng? Nhà qua hay kiêng thịt

ngày ấy. Nếu em muốn dùng cơm tại đây thì chịu phiền ăn chay là rau đậu quấy qua ba miếng vậy thôi. Song vì em uên qua phải vì luật Hội-thánh, để qua biểu nó luột trứng gà cho em, vì luật là vì trứng gà cũng là thịt bởi ngày sau nó thành gà giò, nếu nay ăn nó thì như ăn thịt gà vậy, nghe không

— Tuy ăn uống cực vậy mà tôi bằng lòng ở đây ăn đặng đàm đạo với tiên-sanh.

— Qua cảm ơn em có lòng nghĩ đến qua, nếu buổi cơm này nó không bỏ đường xác thịt thì nó cũng sẽ bỏ đường linh hồn em.

— Nếu vậy thì tiên-sanh quyết lòng đi tu sao? Bằng hữu ta sẽ nói cách nào, ông Trê-huynh sẽ định liệu làm sao? Cha chả là kỳ quái chớ phải chơi đầu! Chắc họ sẽ cáo tiên-sanh rằng trốn đôn.

— Chẳng phải là qua vào tu lần thứ nhất đâu, vẫn khi trước có tu rồi, nay trở lại, nên không chỉ lấy làm lạ. Qua trốn Hội

thánh mà đi linh, cực chẳng đã, chớ không phải quyết lòng đâu.

— Cái đó tôi không biết.

— Tê ra em không rõ nguồn cơn qua trốn trường La-tinh cách nào sao?

— Đa, có hiểu gì đâu.

— Để qua thuật chuyện lại cho em nghe; và lại sách Thánh có dạy rằng: « Bấy hãy xưng tội cùng nhau. » Vậy qua xưng tội qua cho em nghe.

— Tôi sẵn lòng giải tội cho tiên-sanh, tiên-sanh có thấy lòng quảng đại tôi chưa?

— Chẳng nên lấy việc thánh mà giễu cợt.

— Ấy vậy thì tiên-sanh hãy thuật đi.

— Hồi qua mới nên 9 tuổi qua đã vào học trường Latinh rồi. Chứng qua được 20 tuổi thì qua đã dùng kỳ chịu chức làm thầy cả. Song rủi thay! Đêm kia qua đến nhà nợ mà chơi — trong lúc thanh niên ai cũng vậy. — Có chủ nhà bảo qua đọc truyện thánh cho cõ nghe. Khi ấy có một

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

có trứng rồi lấy v... Cũng c... ta mà trư... cây, vì l... những l... thứ răn, chim nh... Những mà ph... sâu bọ nh... con chim... hơn cả. C... làm, trong... ấy cần n... rằng một... là một c... con chim... thóc, một... Ấy vậy... nên lấy... chim nh... lầy lằng... sâu bọ n... lắm, chỉ... câu, qua... chim ấy... giết hơn c...

**ĐÀM**  
(Cause)

2  
Trống khác ấy... thành ng... thức ăn... độc chi... buồn.

ông quah... nhà, không... gi ráo, là vì... phủ, thì c... mà đọc thế... vào đó làm... chi; chứng... ra ngoài đ... với thầy cả... danh thời... — Ai mu... ta kia? — Nhr... thầy thì t... nhà này n... Khi ấy q... không có l... Quan v... lời, ya b... qua thì về... Em cũng...



có trứng sâu nấp ở trong, lấy mà giết đi, rồi lấy vôi đặc quét vào những gốc cây ấy.

Cũng có nhiều loại vật khác giúp người ta mà trừ bắt những con sâu bọ làm hại cây, vì lẽ ấy người ta nên phải gìn giữ những loài vật ấy, như là con cóc, một vài thứ rắn, con dơi và nhứt là những con chim nhỏ.

Những con chim nhỏ là một thứ hay ăn mà phần nhiều những con chim ấy chỉ ăn sâu bọ mà thôi, lanh lẹ, và có mỏ nhọn thì giết được nhiều sâu bọ lắm. Những con chim nhỏ nhất là lại ăn nhiều sâu bọ hơn cả. Có mấy thứ chim ăn nhiều sâu bọ lắm, trong một ngày những sâu bọ nó ăn ăn cân nặng hơn mình nó. Nếu cứ tính rằng một con sâu làm hại một cây lúa, hay là một cây đậu, thì biết rằng giết một con con chim nhỏ, cũng như làm một litre thóc, một litre đậu hay là nhiều hơn nữa.

Ấy vậy những người thành niên không nên lấy ống xuy đồng mà bắt những con chim nhỏ ở trong làng cùng xung quanh lũy làng, những con chim nhỏ ấy hay ăn sâu bọ nhiều, mà ăn các hạt thóc lúa ít lắm, chỉ những loài chim lớn như là bồ câu, quạ thì hay ăn các thứ hạt, chỉ những chim ấy và những chim hay ăn thịt thì nên giết hơn các thứ chim khác.

**ĐÀM LUẬN LUẬT BUÔN**  
(Causerie sur le droit commercial)

**2. — Các nghề khác**

Trong Luật buôn có kể các nghề khác ấy cho là nghề buôn. Muốn cho thành nghề buôn phải có nhiều cách thức ăn chịu nhau, chứ có một cách độc chiếc thì chưa phải là nghề buôn.

Các nghề đó là :

**Lập lò chế tạo.** — Lò chế tạo nghĩa là mua đồ thô sản về mà dọn lại cho vừa ý người mua xài.

Mình đi mua đồ thô sản về mà dọn lại để bán ra thì trúng vào mặt luật buôn khoản thứ 632 chương thứ nhứt.

Còn mình lập lò chế tạo dọn mướn cho người khác, chứ không bán ra thì lại trúng vào mặt luật buôn khoản thứ 632 chương thứ nhì, như thợ nhuộm thợ giặt ủ quần áo vậy.

**Làm nghề buôn mướn.** — Là khi mình đã có làm tờ giao lãnh buôn mướn cho người, như vậy kêu là *Thương-mãi đại-diện*.

**Lãnh đưa bộ hành, chở chuyên đồ đạc bằng xe hoặc bằng thuyền.** — Là khi mình lãnh chở người hoặc vật chỗ này đến chỗ kia.

**Lãnh chịu hàng hóa.** — Là khi mình chịu cho ai có xài, những vật chi đã định giá cả trước, như cuộc giao kèo lãnh chịu đồ cho quốc-gia, đảng người binh lính trên Bộ, dưới Thủy. Nghề này tương tự nghề mua đi bán lại. Song khác nhau một cách là nghề này đã định bán trước rồi mới đi mua sau.

**Lập phòng việc, phòng lo việc cho thiên hạ.** — Là khi mình lập sở để cho thiên hạ có việc chi đến đó giao cho mình tính giùm hoặc thế hành kiện cáo, hoặc đòi nợ mướn, góp tiền phổ, tiền đất ruộng, nhà cửa v. v., hoặc

đi dò thám công việc, hoặc kiểm giùm chỗ làm ăn v. v.

Đàng Tân cũng như đàng Cựu, các quan ít tra, kể cầm kiện, nên quan lập luật buộc mấy người cầm kiện đứng vào mặt Luật buôn, đặng mà châu tặc số sách họ cho phân minh, nhứt là trong việc khánh tận giả đặng lượng gạt của người.

**Lập nhà (Lác-son) rao bán đồ đấu giá.** — Là nhà vừa đồ thiên hạ đem gửi bán đấu giá. Ai làm nghề đó thì là nghề buôn, vì làm mai mối cho hai đàng kẻ bán người mua.

**Lập cuộc chơi cho thiên hạ đến coi.** — Bấu gánh mướn rạp, sắm đào kép làm tuồng, đặng cho bá tánh đến coi, góp tiền giàng tiền chỗ, thì là làm nghề buôn đó. Còn kép đào mà ra đứng hát làm tờ giao kèo với bấu gánh thì là quyền tự do mỗi người, không phải là nghề buôn.

(Sau sẽ tiếp theo).  
G. CH. TRANCHANH, lược dịch.

**TỰ DO DIỄN ĐĂNG**

(Tribune de nos abonnés)

**自由演壇**

Kính lời thưa bao quán rõ, lúc này trời mới mưa có con Cá-cuồng xuống ruộng, bắt nó rang rồi băm nhỏ, ăn với rau mấm ngon lắm, mà không biết cách thế nào để lâu cho đặng một hai tháng ăn còn ngon như khi mới bắt. Cúi xin bôn-quán chỉ giùm

— Tôi là thầy cả trẻ năm ngoài vịnh phủ cho cô chủ nhà kia nghe, chủ có nhớ không?

— À, nhớ rồi, mà chủ muốn gì?

— Tôi muốn mời chủ đi ra ngoài chơi một vòng.

— Sớm mai mai được không?

— Không, tôi muốn bày giờ đây thế.

— Nếu không thể đợi đến mai thì tôi đi.

— Không đợi đâu.

— Ấy vậy tôi xin lỗi các cô, để tôi ra ngoài giết chù này rồi tôi trở về hát cho rồi câu huê tình hồi này.

Đó rồi quan võ ấy và qua ra đi. Qua đấc va đến chỗ va nhục mạ qua năm ngoài đó. Nhơn dịp trăng thanh gió mát hai ta bèn rút guơm thì võ, sang qua tràng lại không đầy hai hiệp, qua đã đâm quan võ lũng ruột chết tươi.

(Sau sẽ tiếp theo).  
KỶ-LÂN-CÁC lược dịch.

ông quan võ kia thấy vậy liền chạy đại vào nhà, không thèm lên tiếng hoặc là gõ cửa gì ráo, là vikhi hồi đó qua đang đọc một bài phú, thì có chủ nhà chồm ngang vai qua mà đọc theo. Quan võ thấy vậy nổi ghen, vào đó làm bộ giận dữ mà chẳng thấy nói chi; chừng qua ra về, quan võ ấy theo qua ra ngoài đường mà hỏi qua rằng: « Thưa với thầy cả, vậy chớ thầy có muốn chúng đánh thầy chăng? »

— Ai muốn vậy, và lại ai mà giám đánh ta kia?

— Như thầy không muốn chúng đánh thầy thì tôi khuyên thầy đứng lại vắng đến nhà này nữa.

Khi ấy qua có ợ sợ hãi, rung rẩy lập cập không có lời đối đáp lại với quan võ ấy.

Quan võ đợi hoài mà không thấy qua trả lời, va bèn cười ngất rồi bỏ về nhà, còn qua thì về trường Latinh.

Em cũng biết qua là dòng quơ-tộc chẳng

hề biết nhận thua ai, nay bị chúng nhục mạ vậy mà không đối thủ lại được thì lấy làm tức giận căm gan. Qua bèn thưa với các thầy bề trên rằng qua chưa đủ sức chịu phép làm thầy cả, nên các thầy bề trên đình việc ấy lại một năm.

Đoạn qua sang thành Paris kiểm giáo đầu học thì grom mỗi ngày, làm vậy được một năm trường. Đứng ngày giáp năm là ngày qua bị nhục, qua bèn thay áo tu, mặc áo trắng sí đề đến nơi nhữy đàm kia mà kiểm quan võ ấy đặng rửa hờn.

Khi ấy quan võ đang hát huê tình mà ghé một cô kia, qua đến nắm vai va kéo tay mặt lại mà nói rằng: « Cái nhà kỹ thuật chủ cầm tôi không cho lai vắng đó, nay chủ còn cầm hết? Như tôi lai vắng đó chủ dám đánh tôi không? »

Quan võ ngó sừng qua mà hỏi rằng: « Chủ muốn chi tôi không hiểu, vì tôi không biết chủ là ai? »

Mỗi nhà thơ aiấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

ấn hành trong nhật trình, dặng những người có bất cả-cưỡng học theo làm để dành mà ăn.

HƯƠNG-CHÂN-TÂN.

Trả lời. - Khi bắt dặng thì mở ruột cất lấy cục xa trong nách nó ra rồi trộn với muối mà bỏ trong ve nhỏ, dầy cho kín, thì để dành lâu ngày được.

KỶ-LÂN-CÁC.

NAM NỮ HÔN NHƠN VỆ SANH

(Hygiène du Mariage)

男女婚姻衛生

Luận về giao hiệp phải độ có số

Đồn ông đồn bà đang khi khỏe mạnh thì cái độ số giao hiệp, thế nào là phải, mà xưa nay nghị luận không thôi?

Các nước về đời trung cổ, hoặc theo các giới luật tôn giáo, Lời răn trong đạo Thiên-chúa hoặc lấy cái giới qui Pháp-luật (Lời răn trong đạo Bụt) dặng mà nghiêm cấm cái sự đó, cho đồn bà được cự người đồn ông háo sắc, hoặc định ra luật giao hiệp cho có tiết độ, mà ngăn ngừa người đồn bà-đa tình. Như vậy cũng đã rõ cái lẽ khỏe mạnh của vợ chồng rất có quan hệ cho con cháu lắm.

Họ tá-nhi á-tư-đức-nhi ở nước Ba-Tur (Perse) định luật phạm người đồn bà đang khi khỏe mạnh, 9 ngày được giao hiệp một lần. Họ Sơ-luân ở nước Hy-lạp (Grèce) hạn định cho mỗi tháng một lần, họ Mao-cap-mỹ-la, thì cho 7 ngày một lần, nước giu-giêu đời trung cổ, nhưn bực người mà dình, chớ không ai cũng giống ai, như người làm việc nhàn hạ, mỗi ngày một lần, người làm mướn 7 ngày một lần, người làm rất khó nhọc thì 1 tháng hoặc mấy tháng mới được một lần đồng khâm cộng chăm với vợ một lần.

Kia như người rất có danh tiếng cái cách tôn-giáo là ông Lô-đắc nói rằng: Cứ 7 ngày giao hiệp hai lần: Lời đó cũng có lẽ phải lắm, nay người bên Âu bên Mỹ vẫn còn sung bái lời đó là hơn hết thảy.

Những lời nói của các ông tiên-triết ở trên đây, nghĩa là muốn tạo cái hạnh phúc cho đám vợ chồng chớ đang khi khỏe mạnh, chẳng cần câu chấp các giới luật đó, 7 ngày

hoặc 3, 4, lần cũng không sao, không nhứt định trước được.

Lẽ giao hiệp là cái tình tự nhiên, nên người ta trong khi tình dục phát động, phải coi cái tình thân người vợ ra đường nào, thì dẫu không giới luật cũng không hại chi ráo. Nên rất phải chú ý khi giao hiệp rồi, vợ chồng cũng đều khỏe mạnh, tình thân côi bộ hơn khi chưa giao hiệp chi tiền, không như vậy. thì gọi là phòng sự quá độ.

Cái đó vợ chồng khi mới lấy nhau, thường thường hay quá độ, bởi vậy mà hại sự khỏe mạnh, còn hại hơn khi tình thân phải lao động, nên rất phải chú ý lắm.

Họ Ách-nhan nói rằng: Lại chôn đại đồ-hội, nhiều người ăn chơi rất nên phải giữ lấy cái tình thân, cái thể lực mới dặng, 7 ngày hoặc 10 ngày sẽ giao hiệp một lần. Lời đó người ta ai cũng khen cho là phải.

Các lời nghị luận trên đây, là đang khi khỏe mạnh còn nghiêm giới như vậy, lựa là trong khi bệnh hoạn, lẽ nào mà chẳng cần thận sơ?

Trong khi kinh kỳ, và khi có thai rất là kỵ về phòng sự tôn giáo xưa nay, vẫn nghiêm luật cấm. Nếu trong khi kinh kỳ mà giao hiệp, rất là hại cho dặng huyết chuyển vận, còn khi có thai mà giao hiệp, có lẽ bị nhiều việc nguy hiểm lắm, hoặc trẻ thai, (sự thai) táo sản (để sớm) hoặc khi làm bồn sanh chứng huyết nóng làm hại cho thân thể người đồn bà.

Rửa mà người nay còn mơ màng không rõ cái nguy hiểm đó, rất là nghĩ đời mà ngán cho đời lắm.

(Sau sẽ tiếp theo)

NHÀN ĐÀM

(Contes amusants)

閒談

Bình tiêu lật úp

Thầy Mit và thầy Xoài đồng làm việc trong một hãng buôn kia. Hai thầy kết bạn cùng nhau chi thiết. Mit vẫn chưa có đời bạn, chớ Xoài đã kết chỉ xe to rồi. Cô Xoài có sắc mà lại có hạnh, thương chồng vì biết chồng thương mến mình.

Mit lán la nhà Xoài, thấy vợ chồng Xoài thượng hòa hạ mực lấy làm mừng cho Xoài, song lâu ngày thấy vậy cái đuôi trừu nhứt nhứt lộ ra. Ban đầu cứ việc ra vô, ngồi đưng không yên, cái mặt dàu dàu thờ vãng than dài một mình, Ấy là tình đời ai cũng rứa, thấy người ta có vợ lịch, còn mình quạnh hiu, thì sao cho khỏi sanh lòng ảo não.

Nhưng Mit sấu nảo lâu ngày chịu không nổi bèn khai khẩu kiếm thế cho đó phân ưu với mình.

Cô Xoài rầy và bảo đừng nói xàm, mà cậu Mit cứ việc thả trôi hoài.

Cô Xoài chịu không nổi, phải mệt lại với chồng, chớ đồn bà, ai ai cũng thế, hay dung chế, nhưng cuộc thái quá mới phải cho chồng hay:

«Này anh năm nó ời! Hơn ba tháng nay, thầy ba Xoài cứ đeo đuôi trừu huê ghẹo nguyệt cùng tôi hoài: Tôi đã báo thầy đừng sanh dạ quấy vậy, mà thầy cứ chọc hoài. Thầy báo em bỏ anh mà theo thầy về Gò... thì sẽ mướn phố và mua xe hai bánh cho em dạo chơi.»

Thầy Xoài nghe vậy chửng hững một hồi rồi âm mưu với vợ như vậy: «Em già thuận tình với nó, còn việc khác thì để mặc qua định liệu.»

Chiều lại cô Xoài nói với cậu Mit rằng: Tối nay cùng nhau tạ ra khỏi gia trung, thầy phải đi mướn một cái xe-hơi màu vàng đến đậu trước cửa nhà, chừng đúng 12 giờ khuya tôi ở trên lầu quăng xuống xem một gói quần áo, thầy phải chực bắt.»

Mit nghe nói vậy lòng dạ hân hoan, bèn lấy ra 1 cái giấy hoảnh trao cho cô Xoài làm phi lộ.

Tối lại đúng giờ, cậu Mit ngồi xe hơi màu vàng sẽ lên đậu trước nhà lầu M. Xoài; đợi một chập, kể nghe trên lầu mở cửa sổ có tiếng kêu rằng:

«Thầy ba, giờ tay lên bắt, cho khéo bề khổ vì có đồ mỏng ở trong gói!»

Thầy Mit đứng trước xe giờ tay chực bắt, kể trên lầu quăng xuống một cái bình tiêu, làm cho cả mình thầy mit từ đầu đến chun đầy những... lư lư... là dầu thơm!

Việc này xảy ra trong mùa xuân mới rồi đây!

Dịch truyện Langsa trong nhật trình Le Matin có thiết như vậy.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhật trình Lục-tình-tân-vân giùm

V

Anh vô Anh. - Nh

Anh trưởng

Áo

Áo lời, áo l

Áo nảo

Àp

Àm đương

Àm hao

Àm tâm

Àm loa

Àm thiên

Àm đức

Àm hôn

Àm

Àm thỉnh

Àm hải

Àm tin

Àm phong

Àn xa

Àn đức

Àn hức

Àn aj

Àn nhon, an

Àn oai

Àn cần

Àn hình

Àn ác đương

Àn danh

Àn tù

Àn dat

Àn sĩ

Àn ngữ

Àn tăng

Àn tin

Àn trước

Àn-thơ-quán

Àn công

Àu-la-ba, Àu

Àu tá

Àu nhĩ

Àu nhục

Àu bất học l

Mỗi r



# VĂN-HOÀ TỰ-ĐIỂN

(Recueil du Langage fleuri et des Expressions élégantes)

## A (tiếp theo)

CÂU CHỮ NHO	DIỄN RA NÓM	DỊCH CHỮ LANGSA
Anh võ	Chim anh võ	Loriquet
Ảnh. — Như ảnh tùy hình	Bóng. — Như bóng theo hình	Ombre, l'ombre suit le corps
Ảnh tương	Nói bóng = dính cặp như sáo	Aufigué = inséparable comme deux limules
Áo	Chụp hình	Photographique
Áo lới, áo lý	Hũn	concave
Áo não	Việc kín nhem	Mystère, secret
Àm	Giật dữ	S'irriter
Àm dương	Tối	Ombres
	Khí âm dương, tối sáng, ngồng lái, khu lái	Principe femelle, principe mâle, ombres, lumière, fers qui tiennent le gouvernail à la poupe
Àm hao	Sự kín, sự nhem	Mystère, secret
Àm tâm	Giấu thâm	Dissimulé
Àm loại	Giống cái	Féminin
Àm thiên	Trời sẫm	Ciel sombre
Àm đức	Đức thâm	Vertu cachée
Àm hờn	Hồn hoang	Esprits errants
Àm	Tiếng, giọng	Voix
Àm thỉnh	Giọng nói	Émission de la voix, phonétique
Àm hải	Ca theo đờn	Accord musical
Àm tin	Tiếng thiên hạ đồn	Rumeur, bruit
Àm phong	Phong quan cho con quan	Faveurs royales accordées aux héritiers des mandarins
Àn xa	Ơn quan ra tha tội.	Indulgence, amnistie
Àn đức	Ơn nghĩa	Bienfait
Àn huệ	Ơn dư	Faveur, libéralité
Àn ái	Thương nhau	Amour mutuel des époux, amour
Àn nhơn ân công	Người ơn	Bienfaiteur
Àn oai	Ơn của oai nghi ngài	Majesté propice, bienveillance
Àn cần	Lo lắng	Diligent
Àn hình	Trốn	Se cacher
Àn ác dương thiện	Giấu dữ khoe lành	Voiler le mal et exhiber le bien
Àn danh	Giấu tên	Cacher son nom
Àn dật	Ở ẩn chốn kín đáo	Mener une vie cachée
Àn tu	Thầy tu núi	Ermite
Àn sĩ	Người hay chữ ẩn dật	Lettre solitaire
Àn ngữ	Lời nói nhốt nghĩa	Métaphore
Àn tàng	Giấu điếm	Dissimulé
Àn tin	Con dấu thiệt nhận	Cachet authentique
Àn tước	Quyền tước	Dignité
Àn-thơ-quán	Lò in	Imprimerie
Ấn công	Người sắp chữ	Compositeur, typo.
Ấu-la-ba, Ấu-châu	Chệch mơn ba chữ đó mà âm chữ <i>Europe</i> , ( <i>O-rô-bô</i> ), rồi viết tắt là <i>Ấu-châu</i> nghĩa là <i>châu Âu</i> ( <i>eu</i> )	Transcription chinoise du mot <i>Europe</i> , ensuite pour indiquer l'Europe en abrégé les chinois écrivent <i>Au-chau</i> , deux mots qui signifient <i>région d'Eu</i>
Ấu tả	Mỉa ỉa	Rendre en haut et en bas
Ấu nhi	Con nit	Enfant
Ấu nhược	Nhỏ và yếu	Jeune et faible
Ấu bất học lão hà vi	Nhỏ chẳng học, lớn làm gì	Quand on n'a rien appris étant jeune, que deviendra-t-on plus tard.

Còn sót dân xin chữ giùm. — Tous droits réservés. G. Ch. TRANCHANH.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua như trình Lục-tình-tân-văn giùm





CHO

Explications sur les phrases du dialogue

Người này xanh mặt là... Combien, (à le) considérer (on) constate que, (il est) comme (une personne) malade récemment guéri.

Xanh, bleu, vert, et par extension pâle, livide. Xanh mặt une personne au visage pâle, de visage pâle; mặt xanh, visage pâle.

Là dường nào, être comme, jusqu'à quel point !, comme !, combien !.

Xem ra như, on dirait que. Xem. (a le) considérer; ra, (on) constate que, il semble que, il ressort que. Ra indique le résultat de l'examen.

Không, không phải ốm nó... Non, il n'est pas malade, il habitait (un) pays (où) l'eau est malsaine

mới về phải (et) récemment il est revenu il subit le malaise (causé par) l'eau.

Không phải ốm, il n'est pas malade; il n'a pas été malade. Le passé est quelque fois exprimé en annamite sans qu'aucun signe le révèle.

Nước độc, eau nuisible, malsaine; climat malsain. Les indigènes rapportent à l'eau les influences climatériques. Xứ nước độc, pays dont le climat est malsain; — xứ nước lành, pays au climat sain. Lành, doux, agréable.

Bị ngã nước, subir l'influence du climat. Ngã signifie littéralement tomber. Il n'est pris dans le sens de malaise que dans les deux expressions: ngã nước et ngã lòng, se décourager, découragement, malaise du cœur.

Ông cứ ăn... (si) vous continuez (à) manger... Ông xanh sao mãi, de vous sera blême toujours.

Dau đậu, désigne les légumes en général.

Bữa ăn... (vous) mangerez en plus (de la) chair

ông ăn thêm thịt... (de la) chair

vous mangerez en plus (de la) chair

bỏ thì mới... de bœuf alors seulement

được. (vous) obtiendrez (des couleurs).

Bữa, jour; sert aussi de pronominal pour les repas. Bữa ăn cơm, repas.

Thế mà họ... (vous le dire) Ainsi cependant on

cứ nói rằng: ai... fréquemment dit que: quiconque

ăn thịt bò nhiều... mange (de la) chair de bœuf beaucoup

thì mặt đỏ gay... alors (son) visage est très rouge.

Họ cứ nói rằng, on dit que. Họ pronom indéf. ayant ici le même sens que người ta.

Cứ indique la fréquence de l'action.

Những người làm tàu... les matelots (des bateaux qui)

đi biển... vont (sur la) mer (ont) la peau brune.

là tại làm sao... être à cause de pourquoi.

Những người làm tàu đi biển, les hommes (qui) travaillent (sur) les bateaux qui vont (sur) la mer. Đi biển se rapporte à tàu.

Thằng bé này má phi phi... Cet enfant (a) (les) joues replètes

có nhẽ nó... il y a des raisons (pour que) il

không được mạnh khỏe... ne se porte pas bien.

Phi phi, gros, replet, formé de phi 肥

gros, gras, replet et de phi doublet ajouté pour l'harmonie de la phrase. Phi désigne un emponpoint anormal et voisin de la bouffissure.

Phải, đã một tuần lễ... Oui, déjà une semaine

này nó ngã đổ... maintenant elle est tombée (et) a répondu

máu mũi nhiều; (du) sang (par le) nez beaucoup;

từ hôm ấy nó nói giọng... depuis de jour là elle prononce

mũi như thế. (du) nez ainsi.

Tuần lễ dans le sens de semaine est une expression empruntée à la religion catho-

lique. Elle signifie période de jours à l'ex-

piration de laquelle on offre le sacrifice de

la messe (lễ). D'après le calendrier anna-

mite le tuần est une décade ou période de

10 jours. Le mois annamite se compose de

3 tuần et compte deux jours fériés appelés

ngày tuần ou ngày lễ: le premier, tuần

mồng một et le quinze, tuần đăm.

Nói giọng, prononcer. Giọng, son de la

voix, timbre de voix. accent.

Anh có ý xem những... Avez-vous remarqué (que) les

kẻ ốm nặng thì... individu malades gravement alors

nói chẳng ra... (lorsque) elles parlent ne pas produire

hơi không? le souffle ou non?

Anh có ý xem, est-ce que vous avez eu la

pensée de regarder, avez vous regardé in-

tentionnellement, — avec intention; avez-

vous remarqué.

Chẳng ra hơi, ne pas émettre le souffle.

Expression spéciale servant à désigner une

grande faiblesse de voix chez les malades

atteints gravement.

Tôi có thấy thế, mà... J'ai vu, constaté ainsi, et

lại cũng thấy họ... de plus également j'ai vu (que) on

thất thanh nữa đi... (avait la) voix couverte en outre aller.

Thất thanh 失聲, avoir la voix cou-

verte; littéralement thất 失, perdre thanh

聲, la voix, être dans l'état d'une person-

ne atteinte d'une extinction de voix. Đi

verbe marquant le mouvement, indique

que là voix est en train de se perdre.

Tôi không thích đàn bà... Je n'aime pas (les) femmes

cao dong dong... grandes et minces, allongées.

Cao dong dong ou dong dong cao, désigne

une personne grande et mince, dont la

taille et la grosseur ne sont pas en propor-

tion l'une de l'autre.

Mỗi nhà, thợ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

# THƯƠNG TRƯỜNG

## HÀNG NHẬP CẢNG (Prix à l'import.)— Vải Langsa và Hồngkông

(Từ ngày 20 Mai đến 3 Juin 1914.)

- 1. Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (26 da) da là thường
- Hồng-mao có 9 tấc Langsa) một cây giá. . . . . từ 2\$40 tới 3\$50
- 2. — Cũng thứ đó mà 7 tấc 8 bề khổ (40 da) . . . . . từ 4.50 tới 6.90
- 3. — Vải quyền trắng bề khổ 7 tấc 8, 8 tấc (26 da) . . . . . từ 2.50 tới 3.10
- 4. — Vải quyền trắng bề khổ 8 tấc, 8 tấc rưỡi (20 da) . . . . . từ 2.85 tới 3.80
- 5. — Vải hiệu Shirling 8 tấc, 8 tấc rưỡi (40 da) . . . . . từ 6.00 tới 7.50
- 6. — Vải hiệu Ma-đa-po-lams 7 tấc, 8 tấc (24 da) . . . . . từ 3.50 tới 4.45

## ĐỒ KHÍ DỤNG (Métaux)

Thép để rèn dao. . . . .	100 kilos	20\$00	Thuốc hạng nhứt. . . . .	200 kilos	23\$00	Dầu hắc. . . . .		
id. mỏng. . . . .	id.	53.00	id. hạng nhì. . . . .	100 kilos	7.00	Đá. . . . .	1 thùng	35.00
id. mềm hơn. . . . .	id.		Thuốc trừ độc. . . . .	1 litre	0.90	Cây. . . . .	1 kilo	0\$23
id. nguyên thùng. . . . .	1 thùng	7.00	Crésyl Jeyès. . . . .			Đầu. . . . .	1 thùng	125.00
Đá dùng hiệu Angers. . . . .	1 thiên	77.00	THAN ĐÁ. . . . .	1000 kilos	12.50	Lin sống. . . . .	100 kilos	135.00
có móc. . . . .	id.		hiệu Cardiff. . . . .	id.		Lin chín. . . . .	id.	75.00
Gạch ống Marseille. . . . .	100 kilos	33.00	id. Nhứt-Bồn. . . . .	id.		Chai. . . . .	100 kilos	28.00-38
Gạch ciment. . . . .	id.	6.50	id. Bắc-kỳ. . . . .	id.		Đá kır. . . . .	id.	29.00
id. hạng nhứt. . . . .	id.	3.50	CIMENT LANGSA. . . . .	1 ngàn kil.	6.50	Nước sơn vàng. . . . .	1 kilo	0.50-1.00
id. có lỗ hạng nhứt. . . . .	100 kilos	6\$50	Hiệu Dragon Bắc-kỳ. . . . .	id.		Đưng trong thùng. . . . .	id.	
id. hạng nhì. . . . .	id.	3.00	Hiệu Demarle de Lon- . . . . .	1000 kilos		B. de Zinc V. M. brové. . . . .	id.	30.00
Giá-Ti xiêm để chuồng. . . . .	1 thước	85.00	quely & C <sup>o</sup> số 3. . . . .	id.		Singapore. . . . .	100	45.00
id. hạng nhứt. . . . .	chương	75.00	Hiệu Pavin de la Farge. . . . .	100 kilos	17.00	Kem Singapore. . . . .	1 tạ	19.10
id. hạng nhì. . . . .	id.		id. . . . .	id.		Kem sắt miếng. . . . .	100 kilos	38.00
Đồng màu vàng. . . . .	100 kilo	300.00	Vôi xây dưới nước. . . . .	id.	11.50	Ngôi Marseille. . . . .	1000	75.00
Đồng vỏ cua. . . . .	id.	115.00	Pavin. . . . .	650	11.50	Ván mỏng. . . . .	100	210.00
id. dùng gác ghe. . . . .	id.	320.00	Vôi hiệu Dragon trong. . . . .	1 bao 100 k.	0.58	Kềm lá để gác ghe. . . . .	100	90.00
id. miếng. . . . .	id.	1.60	Dầu sơn Langsa. . . . .	1 thùng 25 k.	17.00			
Giá-y bôi gai trắng. . . . .	1 kilo	0.21 - 0.54	Sắt hiệu Creusot. . . . .	100 kilos	11.50			
id. chỉ kẽm. . . . .	id.	1.40	Sắt bản. . . . .	id.	11.50			
Giá-y bôi nhúng dầu. . . . .	1 kilo		Sắt mỏng. . . . .	id.	11.50			
Thuốc trừ mối. . . . .			Dep, vuông, tròn. . . . .	id.	12.00			
			Sắt hình chữ T. . . . .	id.				

## TẠP VẬT XUẤT CẢNG KÈ RA SAU ĐÂY (Prix à l'export.)

Dầu. . . . .	rã lớn	th. chương	40\$00	Bong-bông. . . . .	hạng nhứt	63 tạ 400	3.50 tới 365\$00	Tôm khô nhứt hạng. . . . .	tạ 64	từ 40\$ tới 46\$00	
Vén-vén. . . . .	rã nhỏ.	id.	29.00	ca. . . . .	» nhì	id.	230 tới 250.00	khổng vỏ/ nhì hạng. . . . .	tạ 68	từ 25 tới 35.00	
Huỳnh. . . . .	rã vuôn	id.	13.00	Heo sông. . . . .	» ba	id.	từ 120.00	Tôm khô còn vỏ. . . . .	tạ 60	từ 30 tới 35.00	
Sao. . . . .	rã lớn	id.	58.00	Cá mần. . . . .	» tư	id.	80.00	Vàng nhứt. . . . .	60 k. 400	135.00	
	rã nhỏ	id.	65.00	Mây. . . . .	hạng nhứt	id.	42	hạng nhì. . . . .	id.	100.00	
	rã vuôn	id.	33.00	Muối. . . . .	» nhì	id.	8.00	Nhựa sơn thô. . . . .	id.	14.00	
Củi thổi. . . . .	1 th. chương	id.	2.00	Tân châu. . . . .	» ba	id.	8.00	Bộ dụng. . . . .	tạ 60	6.00 - 7.00	
	1 tạ	id.	2.00	Mô cây Batri. . . . .	id.	id.	5.00	Hột sen. . . . .	id.	9.00	
Cây màu. . . . .	vàng lợt.	id.	2.50	Phủ yên. . . . .	id.	id.	0.90	Đầu cá. . . . .	60 k. 400	23.00	
	vàng	id.	1.50	Cửa Hàn. . . . .	id.	id.	340.00	Mỏ heo. . . . .	tạ 68	40.00	
	sậm.	id.	1.25 tới 1.50	Quý nhơn. . . . .	id.	id.	từ 350 tới 470.00	Đầu phụng. . . . .	id.	33.00	
Gạch-tiểu. . . . .	nhứt.	1 muôn	85.00	Nam vang. . . . .	id.	id.	từ 360 tới 480.00	Đầu dừa. . . . .	id.	4.50	
Gạch ci- . . . . .	nhì	1 trăm	9.50	Vung. . . . .	id.	id.	từ 360 tới 480.00	Cải đậu khô/ Cao mền. . . . .	id.	4.50	
ment. . . . .	có lỗ	id.	9.50	Tơ kèn. . . . .	id.	id.	450.00	Nam kỳ. . . . .	id.	2.50	
Bạch đầu nhứt, nhì. . . . .	khấu. . . . .	tạ 60 k. 4	từ 125 tới 200\$00	Nam vang. . . . .	id.	id.	425.00	Cau. . . . .	id.	4.00	
Sáp. . . . .	sa ca.	id.	40.00	Vung. . . . .	id.	id.	74.00	Xương tượng. . . . .	68 kilos	25.00	
Cao-su Annam. . . . .	Annam.	id.	từ 170 tới 180.00	Vung. . . . .	id.	id.	50.00	Ngà voi. . . . .	60 kilos	700.00	
nhựa thun) Lèo. . . . .	Lèo.	id.	140.00	Ngôi móc. . . . .	1 muôn	id.	75.00	Bắp trắng Nam kỳ. . . . .	100 kilos	4.25	
Trứng cá (mắm). . . . .	mắm.	id.	2.50	Ngôi đại. . . . .	id.	id.	55.00	Bắp đỏ Bắc kỳ. . . . .	id.	4.25	
Vôi. . . . .	id.	id.	0.95	Ngôi Bắc kỳ kiểu Langsa. . . . .	id.	id.	57.00	trầu. . . . .	tạ 68	từ 24 tới 32.00	
Vôi Bắc kỳ. . . . .	id.	id.	1.35	Đừa miếng khô. . . . .	tạ 45	id.	12.00	bò. . . . .	id.	từ 40 tới 50.00	
Sừng. . . . .	trầu	tạ 45	17 tới 20.00	Bông vải. . . . .	lặt lặt.	tạ 40	34.00	nai. . . . .	id.	40.00	
	bò	id.	19.50 tới 20.00	nhà máy. . . . .	tạ 63	id.	13.10	Đá xanh vừa nhuyễn. . . . .	1 th. chương	60.00	
	nai	id.	32 tới 35.00		id.	id.	39.00	Hồ-tiểu vỏ. . . . .	có giấy	tạ 42	28.00
								không giấy. . . . .	id.	23.00	
								Tiêu sọ. . . . .	id.	68.00	

## RƯỢU (Vins et liqueurs)

<b>Absinthes</b>				<b>Larue Frères</b>	thùng 15 ve	16.25	<b>Champagnes</b>			
Berger. . . . .	1 thùng 48 litres	45.50	La Lorraine. . . . .	id.	14.00	Léon Chandon. . . . .	12 ve	56 \$9		
Cusener. . . . .	id.	42.00	Pilsen. . . . .	id.	13.50-17.50	id. . . . .	24 ve nhỏ	426.00		
Pernod fils. . . . .	id.	44.25	Stout Chat. . . . .	thùng nhỏ 96 ve	25.00	Asti Gancia. . . . .	12 ve	112.00		
Dubied. . . . .	id.	52.50	id. le Loup. . . . .	id. 84 ve	25.00	id. . . . .	24 ve nhỏ	734.00		
			Dragon. . . . .	24 ve	25.00	Veuve Clicquot. . . . .	12 ve	457.00		
<b>Bières</b>			<b>Bitters</b>			17.50	id. . . . .	12 ve	48.00	
Gruber. . . . .	thùng 48 ve	15.50	Amer Picon. . . . .	12 ve	21.00	36.00	Tisane Marqués de Bergey. . . . .	12 ve	8.50	9.00-11.00
Nhứt-bồn. . . . .	id.	16.75	Secrestat. . . . .	id.			id. . . . .	24 ve nhỏ	8.50	
id. hiệu Kijrn. . . . .	id.	18.00	<b>Cognacs</b>				Tisane Phénix. . . . .	12 ve		27.00
Phénix. . . . .	thùng 36 ve	7.65	Dejean. . . . .	12 litres	11.50	36.00	id. . . . .	24 ve nhỏ		33.50
Velten. . . . .	id. 36 ve		Jules Robin. . . . .	id.	19.50	St.-Marceaux. . . . .	12 ve	35.00		
Gruber colonial. . . . .	id. 48 ve					id. . . . .	24 ve nhỏ	38.00		

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

Thằng bé Petit

dùng nhân n  
ne grimace  
mặt máy  
ton visage

Thằng bé ki  
autre et s'em  
deux objets, p  
premier. Ici il  
le lui donner,  
porte au mot  
bé; mais il va  
cette phrase,  
jection interp  
tention de cel  
pond très bie  
dis donc! eh!  
en font un frè  
gà kia! eh! v  
Đưng, négat  
défense.

Nhan nhò, g  
đéjà vu signif  
la tête pour v  
rière un objet

THÈME N<sup>o</sup> 1  
phải dau đã n  
yếu đuối làm  
nuôi con. = N  
không tốt đăn  
Nhưng người  
Khốn hạn cho  
— Đưa ăn má  
ngoài phố nó  
làm việc để gi  
làm gì được.

Thằng bé này  
Cet enfant

nó phải dau  
il est malade

thằng  
mois

Thằng, pron  
condition infè  
fie littéraireme  
après le mot q

Con bé này  
Cette fillette

Mỗi



**Thằng bé** **kia**  
Petit là bas, de l'autre côté

**dùng nhân nhó** **như thể** **thấy**  
grimace pas ainsi, (à) voir  
**mặt mày thì** **gớm ghê** **lầm**  
ton visage alors il est horrible très

*Thằng bé kia. Kia*, littéralement signifie autre et s'emploie lorsque l'on parle de deux objets, pour distinguer le second du premier. Ici il n'a pas ce sens, ou, si on veut le lui donner, il faut admettre qu'il se rapporte au mot *đàng*, côté, sous-entendu après *bé*; mais il vaut mieux reconnaître que dans cette phrase, il est employé comme interjection interpellative servant à attirer l'attention de celui à qui l'on parle. Il correspond très bien aux expressions françaises: dis donc! eh! Les annamites dans ce sens en font un fréquent usage. Ex.: *Thằng khi gà kia!* eh! vieux singe!

*Đùng*, négation prohibitive marquant la défense.

*Nhan nhó*, grimacer. *Nhan* nous l'avons déjà vu signifie ride; *nhó*, dresser, relever la tête pour voir quelque chose placé derrière un objet qui vous en cache la vue. —

*Nhan mày*, froncer les sourcils en forme de mécontentement, de colère.

**Thưa ông nó không.. đâu muốn**  
Monsieur il nullement veut

**thế, nó là** **đưa**  
ainsi, il est prominal des enfants

**bach tạng.** **thấy sáng**  
albinos, (lorsqu'il) voit (la lumière)

**mặt giới thì** **quáng cho nèn**  
du soleil alors il est ébloui; c'est pourquoi  
**nó nhân nhó** **gớm ghê như thể**  
il grimace horriblement ainsi

*Không... đâu* est la plus forte de toutes les négations existant en annamite. Elle équivaut aux expressions françaises: nullement, à aucun point de vue.

*Gớm ghê* adjectif dans le premier membre de phrase, placé après le verbe, dans le second, devient adverbe.

**Khốn nạn** **thương thay**  
(quel) malheur (on doit) plaindre

**thằng bé**  
l'enfant

*Khốn nạn*, malheur, malheureux, misérable; souvent employé comme interjection.

*Thương thay*, plaindre, verbe composé, formé de *thương* avoir pitié et de *thay* se mettre à la place de quelqu'un

**Sáng hôm nay** **thăng hời**  
La matinée d'aujourd'hui le boy

**nhà tôi cắt một**  
de la maison de moi (en) enlevant un

**cái gương tốt đẹp treo ở trong**  
le miroir beau accrocher dans

**buồng tôi xuống**  
la chambre de moi descendre

**đánh rơi vỡ**  
il l'a laissé tomber il s'est cassé

*Cắt... xuống* enlever et faire descendre. *Xuống*, verbe completif indique le mouvement de haut en bas.

*Đánh rơi*, faire tomber, laisser tomber. *Rơi*, tomber (en parlant des objets et de certains animaux); *đánh* verbe auxiliaire marquant l'action.

## Exercices

### Corrigés et explications

**THÈME N° 1.** — **Thằng bé này** gây tại nó phải đau đã mấy tháng nay. — Con bé này yếu đuối lắm vì mẹ nó không biết cách nuôi con. — Người hay thuận tay trái viết không tốt bằng người hay dùng tay phải. Những người tăng tật đáng thương. — Khốn nạn cho người này bất thành hình. — Đưa ăn mày mà tôi trông thấy đi qua ngoài phố nó quá quắt. — Tôi phải hết sức làm việc để giúp đỡ bố mẹ tôi không thể làm gì được.

**Thằng bé này** **gầy** **tại**  
Cet enfant est maigre parce que  
**nó phải đau** **đã** **mấy**  
il est malade (il y a) déjà plusieurs  
**tháng** **nay**  
mois (jusqu'à) aujourd'hui

*Thằng*, pronominal des enfants et gens de condition inférieure. — *Thằng bé này* signifie littéralement: *thằng*, individu; — *bé* petit; — *này* ce, cet adj. démons, qui se place après le mot qu'il détermine.

**Con bé này** **yếu đuối** **lắm** **vì**  
Cette fillette est débile très parce que

**mẹ nó không biết cách**  
(la) mère d'elle ne connaît pas (la) manière  
**nuôi con**  
nourrir, élever (les) enfants

*Con bé này*, cette fille, cette petite fille. — *Con* dont le sens général est *enfant*, est fréquemment employé pour désigner les personnes du genre féminin: *fillette, fille, femme*. Dans ce cas, il est l'opposé de *thằng* qui désigne toujours le sexe masculin. En style narratif et dans la plaisanterie, il est souvent suivi du mot *mẹ*. *Con mẹ ấy*, commère, cette commère, la commère.

*Cách* 招, manière, façon; est souvent suivi des mots *thế* ou *thức* et signifie, dans ce cas, règle, principe.

**Người hay** **thuận**  
Les personnes habituées obéir à

**tay trái viết không được**  
(la) main gauche écrivent ne pas pouvoir

**tốt bằng người hay**  
bien à l'égal (des) personnes habituées

**đùng tay phải**  
à se servir (de la) main droite

*Người hay thuận tay trái*, les personnes habituées à obéir à leur main gauche. La phrase annamite paraît supposer à la main une volonté qui s'impose à l'homme. Les annamites, nous l'avons déjà dit, jugent d'après ce qu'ils voient comme c'est la main qui agit, ils supposent que la volonté d'agir se trouve en elle. C'est la seule explication que l'on puisse donner ici du mot *thuận*.

*Tay phải, tay trái*, main droite, main gauche. Les mots *phải* et *trái* ne signifient pas, littéralement *droite* et *gauche*. *Phải* indique une action rationnelle et *trái* tout ce qui se fait contrairement à la raison, au bon sens, à l'ordre. La main droite étant celle dont se sert la majorité des personnes; celle dont l'usage paraît conforme à l'ordre rationnel, est désignée par *phải*; l'autre, la main gauche, par *trái* l'opposé de *phải*.

**Những người** **tàng tật**  
Les personnes infirmes

**đáng thương**  
sont dignes de pitié

Mỗi nhà thơ giầy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

Thuốc chữa bệnh di ta là  
riệu bạc hà,  
**(de Ricqlès)**  
Lấy vào một chén nước  
chè nóng, pha bạc hà  
**Ricqlès**  
vào rồi uống thì chừ được  
việc di ta và giức đầu  
mấy sốt.



該有夷洲薄荷水主治  
瀉症及溫熱頭痛甚是  
神效飲法取茶水濃一盞  
八夷列薄荷水少許服之  
即愈

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng  
bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

**BANQUE DES VALEURS**

(Phân hùn cổ ngân hàng)

Tổng-lý mỹ-danh H. M. STOLL

Đường mé sông QUAI FRANCIS-GARNIER,  
môn bài số 19, Saigon

Chư-tôn có lẽ chưa rõ chữ khoán-cổ nghĩa là gì, ra  
làm sao, và phân-hung cũng trái-khoản là gì? có lẽ  
chư-tôn cũng không hiểu mấy hàng hùn hiệp buôn  
bán bấy nhiêu thứ giấy khoán-cổ ra làm sao?

Chư-tôn có lẽ không rõ rằng bạc của chư-tôn tiền  
tân chất lót được 100 \$, 200 \$ hoặc 300 \$ đủ mà làm  
cho chư-tôn đứng hùn vào các hãng Langsa, như là  
Hãng tàu do chạy biển, Hãng tàu do chạy sông, Hãng  
đặt rượu Đông-dương, Hãng nước và đèn khí, Hãng  
lập vườn Suzannah, Xa-trach, lĩng còm-cổ nhà đất  
v.v.v. Và cũng đủ làm cho chư-tôn hùn lớn vậy.

Ấy vậy Hãng-bạc hiệu Banque des Valeurs sẽ trợ  
lực cùng chư-tôn mà cắt nghĩa rõ ràng cho chư-tôn  
hiểu. Hễ ngày nào chư-tôn đã hiểu cách hùn-điệp thì  
thì Hãng-bạc ấy sẽ giúp đỡ chi chích cho chư-tôn  
hùn, và sẽ coi chừng các việc cho khỏi thất phát thiệt  
hại cho chư-tôn.

Lâu nay chư-tôn cũng đã nhiều khi nghĩ người ta  
muốn lập cách chính-lợi trong-y tu-nh. Ấy vậy có  
sự chi làm cho người Langsa cũng người Annam  
trong-y tu-nh cho đặng sự hùn-điệp mà  
thừa lợi quyền cho nhau trong Lục châu này.

STOCK HÀNG NÀO CÓ BÁN	NĂM nào lập hãng	CAPITAL NOMINAL Vốn định hùn	CAPITAL APPELÉ Vốn đã thu vào	NOMBRE D'ACTIONN SỐ PHẦN HÙN	VỐN hùn MỖI HÙN	DERNIER DIVIDENDE MỖI HÙN chia lần chót được	COURS GIÁ BÁN
<b>Tại Saigon giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (13 Juin 1914)</b>							
Société Agricole de Suzannan	1907 1909 1910 1910	150.000 \$ 150.000 \$ 265.000 \$ 400.000 \$	hùn » 265.000 » 400.000	Piastres 300.000 » 2.650 » 4.000	3.000 » 100 » 100		\$ 110.-
Société des Plantations d'Anloc	1909 1910	35.000 \$ obligations 400.000 \$	» 35.000 » 400.000	» 350 » 4.000	» 100 » 100		
Société des Plantations d'Hévéas de Xa-trach	1910 1911 1912	Francs 2.300.000 » 1.000.000 » 1.000.000	» 2.300.000 » 1.500.000	23.000 » 20.000	Francs 100 » 100		100.- 135.-
Société des Caoutchoucs de l'Indochine	1918	» 3.000.000	» 1.500.000	30.000	» 100		90.-
Société des Hévéas de Tay Ninh	1913	» 3.800.000	» 3.574.550	38.060	» 100		
Cie Caoutchoutière de Gia-nhan	1910	Piastres 120.000	Piastres 127.000	1.200	Piastres 100		
Société générale des Hévéas du Donai	1910	» 126.450	» 94.031	2.529	» 50		
Société Immobilière de l'Indochine	1899 1900 1909	Francs 300.000 » 700.000 » 1.000.000	Francs 1.000.000 » 1.000.000	600 1.400 2.000	f.500 Ex. C. 15 » 500 C. 2	frs. 41 pour 1913	629.-
Cie de Commerce et de Navigation d'Ex.-Or.	1909 1911	» 2.000.000 » 1.000.000	» 3.000.000	12.000	Fr. 250	8 o/o pour 1913	Marseille 340.-
Rizerie Orient	1894	Piastres 400.000	Piastres 400.000	800	f. 500 h. c. 14	12% pour exercice Clôturant 30/6/11	500.-
Rizerie Union	1884	Piastres 225.000	Đã thôi vốn lại rồi.	225	» 850 payé	200 piastres »	1.800.-
Société Commerciale française de l'Indochine (Rauzy et Vime)	1908	Francs 500.000	Francs 500.000	5.000	f.100 Ex. C. 5	25 frs. pour 1911	Marseille 200.-
Rizeries Indochinoises (Haiphong)	1918	» 1.000.000	» 475.000	2.000	» 500	5% pour premier exercice	
Société d'oxygène et acétylène d'Ext.-Orient	1909	» 500.000	» 500.000	1.000	» 100	30 frs pour 1911	
La Bienhoa Industrielle et Forestière	1908 1910	» 2.000.000 \$ 250.000 obligations	» 2.000.000 Piastres 250.000	20.000 2.500	» 500 \$ 100	6 0/0 pour 1912 8 0/0 pour 1913	100.-
<b>Tại Paris giá cả tờ giấy hùn hiệp nội Đông-dương (14 Mai 1914)</b>							
Cie Française Tramways Indochine					f. 500 p. ex. c. 13	43.50 fr. pour 1913	Francs 730.-
Société des Eaux et Electricité de H. C.					» 500 Ex. C. 22	» 50	» 877.-
Messageries fluviales de Cochinchine					» 100 frs.	» 20	» 300.-
Banque de l'Indochine					» 500-125 p.	52.50	» 1.535.-
Charbonnages du Tonkin					» 250 Ex. C. 26	80	» 1.735.-
Messageries Maritimes					» 250	» 3	» 138.-
Chargeurs réunis					» 500	» 64	» 545.-
Union commerciale indochinoise					» 500 t. p.	17.50	» 280.-
Diépiennes de l'Indochine					Part (c. i. att.)	75 fr. pour 1913	» 1.260.-
Société Indochinoise d'Electricité					» 500 Ex. C. 28	» 45	» 986.-
Société des Ciments Portland de l'Indochine					» 500	» 10	» 977.-
Cie de Commerce et de Navigation E.-O.					» 500	» 8	» 165.-
					» 250	» 7	» 339.-

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-vấn** giùm

Tàng tât,  
gage ordina  
annamite qu  
du chapitre.  
compassion  
thuong, dig  
nombre des  
able sont ex  
dang suivi d  
son origine.  
Ex: Thuong  
Ghét, ha  
Khôn n  
Il est malhe  
(qu'il soit d  
Kkôn n,  
misérable;  
malheureux  
vent employ  
Hanoi, les m  
dient en ran  
rues en font  
Bất thành  
la forme n'e  
lière, n'est p  
si un objet  
qui n'est pas  
tement carr  
Đưa ăn m  
Le mandia  
đi qua ng  
passer de  
Que quât,  
tortueux, si  
Tôi ph  
Je do  
làm việc  
travaille  
mẹ  
(la) mère  
thế  
(la) possibili  
Giúp đỡ, ai  
giúp, aider;  
double.  
VERSION N  
veut se dépla  
qu'un. — L'e



*Tàng tật*, infirme, est l'équivalent en langage ordinaire de *tàng tật*, expression sino-annamite que nous avons employée en tête du chapitre. *Thương*, avoir pitié de, avoir compassion de ; porter intérêt à. *Đáng thương*, digne de pitié, pitoyable. Un grand nombre des adjectifs français terminés en *able* sont exprimés en annamite par le mot *dáng* suivi du verbe d'où cet adjectif tire son origine.

Ex : *Thương*, avoir pitié de ; *dáng thương* pitoyable.

*Ghét*, haïr ; *dáng ghét* haïs-sable.

**Khốn nạn cho người này**  
Il est malheureux pour cet homme  
**bất thành hình.**  
(qu'il soit de) non parfaite forme

*Khốn nạn*, malheur, misère, malheureux, misérable ; il est malheureux que, il est malheureux pour. Cette expression est souvent employée sous forme d'interjection. A Hanoi, les malheureux aveugles qui mendent en rampant le long des fossés des rues en font un usage fréquent.

*Bất thành hình* 不成形 difforme, dont la forme n'est pas parfaite, n'est pas régulière, n'est pas ce qu'elle devrait être ; ainsi : un objet de forme arrondie ou carrée qui n'est pas parfaitement rond ou parfaitement carré.

**Đưa ăn mà tôi trông thấy**  
Le mandiant que j'ai vu  
**đi qua ngoài phố nó**  
passer dehors (dans) (la) rue il  
**què quặt.**  
est estropié.

*Què quặt*, estropié ; *què* boiteux ; *quặt*, tortueux, sinueux.

**Tôi phải hết sức**  
Je dois épuiser (mes) forces (à)  
**làm việc để giúp đỡ bố**  
travailler pour aider (le) père  
**mẹ tôi không**  
(la) mère de moi (qui sont) sans  
**thể làm gì được.**  
(la) possibilité de pouvoir faire quelque chose.

*Giúp đỡ*, aider, venir en aide a, secourir : *giúp*, aider ; *đỡ*, soutenir ; *giúp đỡ*, verbe double.

VERSION N° 1. — Ce bancal, quand il veut se déplacer, doit être porté par quelqu'un. — L'escarre se forme sur la peau, à

la suite d'une plaie. — L'hydropisie fait enfler le corps. — Ce vieillard a une excroissance au pied droit qui le fait beaucoup souffrir. — Cette femme a une loupe à la main gauche. — Cet homme a une hernie. — Ce tireur de pousse-pousse a un durillon aux talons. — Portant continuellement des chaussures, j'ai un cor aux petits doigts de chaque pied.

**Người khoèo chân này lúc muốn**  
Ce bancal lorsque il veut  
**đi đâu thì phải**  
aller quelque part, alors Il faut (qu'une)  
**người công.**  
personne (le) porte sur le dos.  
**Cái giọt khỏi rồi thì**  
L'abcès guéri alors  
**đông vảy lại.**

il se forme une croûte à nouveau  
*Đông vảy lại*, il se forme une croûte, (littéralement une écaille) *Đông* entre dans la catégorie des verbes marquant l'action et qui servent à former un grand nombre d'expressions. Il est difficile de lui donner un sens propre. Certains auteurs veulent qu'il signifie *fermer*. *Lại* indique ici une action qui s'accomplit après une autre : l'abcès guéri, il se forme une croûte. *Lại*, dans ce cas signifie à nouveau, en outre, d'autre part.

**Bệnh thủy thũng làm cho**  
L'hydropisie fait en sorte que  
**phì cả mình mẩy**  
elle enfle tout le corps  
**lên.**  
(qui) monte, augmente.

*Bệnh thủy thũng*, hydropisie : *bệnh*, maladie ; *thủy* 水 eau ; *thũng* 腫 tumeur, gonflement, enfler.

*Làm cho*, fait en sorte que, produit l'effet, a pour effet.

*Minh mẩy*, le corps (nom composé).  
*Lên*, indique l'action du corps qui enfle.

**Ông lão này xúi**  
Ce vieillard (a) (une) excroissance (au)  
**chân phải đau lắm.**  
pied droit (qui) est douloureuse beaucoup.

Les sens littéral du mot *xúi* est : *émettre*, *faire sortir*, *laisser sortir*. Ce n'est que par extension qu'il signifie *excroissance*.

**Người đơn bà này phải bệnh**  
Cette femme est malade  
**ghê nước ở tay trái.**  
(d'une) loupe à (la) main gauche.

*Bệnh ghê nước*, maladie de la gale d'eau. Les annamites appellent ainsi la loupe parce qu'ils s'imaginent qu'elle est produite par un parasite du genre de la gale, qui s'installe à la surface profonde de la peau et produit par son travail un liquide visqueux qui se durcit peu à peu et devient la loupe.

**Người này phải bệnh**  
Cet homme est atteint (de la) maladie  
**sán khí.**  
(de la) hernie.

**Đưa kéo xe này gót**  
Ce tireur de pousse pousse (a) (au) talon  
**chân da thành chai.**  
du pied (un) durillon.

*Đưa kéo xe này* : *đưa*, l'individu (promi-nal des enfants et gens de condition inférieure) ; (*qui*) ; *kéo*, tire, *xe* véhicule, pousse-pousse ; *này* celui-ci, cet, adjectif démonstratif se rapportant à toute l'expression. *Xe* est le pronominal des véhicules à roues, allant sur terre ; pour en préciser le sens on doit placer après lui le mot qui indique le genre de véhicule. Ex : *xe tay*, pousse-pousse (voiture à bras) ; *xe song mã*, victoria, phaéton (voiture à deux chevaux) ; *xe độc mã*, charette anglaise, américaine etc... (voiture à un cheval) ; *xe lửa*, locomotive (voiture à feu) ; *xe khi*, automobile (voiture à essence) ; *xe điện*, tramway électrique (*điện*, électricité) etc...

*Da thành chai*, signifie littéralement : peau qui devient durillon.

**Tôi đi giày luôn nên**  
Je vais en souliers souvent c'est pourquoi  
**thành chai ở hai**  
il s'est formé (des) cors au deux  
**ngón chân út.**  
petits doigts du pied.

THÈME N° 2. — *Về cho vay tiền lấy lãi* (*Bài hết*).

Còn việc cầm đồ thì tiền lãi không được lấy quá ba phần một tháng, dầu, tục-lệ riêng ở xứ mình ở có cho lấy nặng hơn cũng không được.

Quá hạn mà không có tiền đến chuộc thì người chủ cầm được nhận lấy làm của mình.

**Về cho vay tiền**  
Au sujet de prêter (de) (l')argent (et)  
**lấy lãi bài hết.**  
prendre intérêt devoir (qui) termine,

Mỗi nhà thơ giáng thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tĩnh-tân-vạn-giùm

CÓ MỘT MINH HÃNG NÀY TRỪ

TRONG CẢ ĐÔNG DƯƠNG

Bán các hàng đều là thượng hạng

Khi có mua phải nài người bán



MÃY HIỆU SAU ĐÂY

<p>APERITIFS</p>	<p>THUỐC RỜI</p> <p><b>MELIA</b></p> <p>THUỐC VÁN</p>	<p>RƯỢU CHAMPAGNE</p> <p>CHAMPAGNE ÉPERNAY</p>	<p>RƯỢU COGNAC</p>	<p>RƯỢU CÓ BỘT</p>	<p>DẦU THƠM</p> <p>NUILE IMPÉRIALE</p>
------------------	---	--	--------------------	--------------------	--

CHI MÁY MÀY

SAIGON. — 34, ĐƯỜNG CHARNER 34. — SAIGON

CÓ MỘT MINH NHÀ NÀY CÓ QUYỀN THAY MẶT CHO NHÀ ĐỐC SÔNG VÀ LÀN XE MÁY TẠI THÀNH St-Étienne

Ma Thôn

**Hàng F. MICHEL, CAFFORT Successeur & Đường Catinal số 36 SAIGON**

Có bán SÔNG đủ thứ và đủ kiểu, BÌ, THUỐC, ĐẠN, XE-MÁY, ĐỒNG-HỒ và đồ NỮ-TRANG. Đồ đã tốt lại giá rẻ

Lục-Châu muốn mua vật chi thì xin để thư như vậy!

M. F. MICHEL, CAFFORT Successeur, 36, rue Catinal.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

NAM-VIỆT-SỬ-KÝ, chữ quốc-ngữ. Từ có trước năm đến tận nay.

Giá . . . . . 0 50  
Tiền gởi . . . . . 0 00

NHÀ IN ÔNG F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

Đã các KIỀU CHỦ có THỢ KHÁC CHỦ vẽ đá khèo, và THỢ VẼ tài; đã in sách, thơ, công thiếp văn vắn. Kiểu cách nào đến làm đúng hết.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

KIM-VÂN-KIỀU, ông P. Trương-vinh-k. in lại rồi.

Không hình . . . . . 1 00  
Có hình . . . . . 2 00  
Tiền gởi . . . . . 0 10

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhân mua nhật trình Lục-tính-tân-ván giùm

Bài hết,  
achever, é  
termine u  
rait dire  
mité, bout  
rait être  
dans ce ca  
bài nói về  
glégame e  
Còn  
En ce qui  
đồ  
(dés) objet  
lấy  
prendre  
một thá  
un m  
ở  
existent (á  
ở  
habite pe  
cu  
égaler  
Cầm đồ.  
tenir, sais  
caractère e  
mặt Cầm  
gagé; — c  
đó-của bie  
Tục lệ, us  
les, coutun  
les régleme  
Quá  
Dépasser  
tiền  
(d')argent  
người chủ  
le maître (d  
làm  
(et) faire  
Chức, ra  
lội, rachete  
Chức cũ  
un objet.—  
reñient, cel  
sa possessio  
Nhận lấy,  
objets eng  
sien lấy, p  
Làm của n  
lấy, làm củ



*Bài hết*, fin. — *Hết* signifie terminer, finir, achever, épuiser. — *Bài hết*, devoir qui termine un texte, fin d'un texte. On pourrait lire également *bài cuối* ; *cuối*, extrémité, bout, fin. L'expression *bài hết* pourrait être placée au début de la phrase ; dans ce cas le titre se traduirait : *bài hết bài nói về* etc Cette tournure qui est peu élégante est rarement employée.

**Còn việc cần**  
En ce qui concerne l'affaire retenir  
**đồ thì tiền lãi không được**  
(des) objets alors l'intérêt ne peut pas  
**lấy quá ba phần**  
prendre au delà de trois parties  
**một tháng đầu tục lệ**  
un mois quoique (les) us et coutumes

**ở xứ mình**  
existant (à la) région (que) on, soi  
**ở cho lấy hơn**  
habite permettent (de) prendre davantage  
**cũng không được**  
également (on) ne peut pas.

*Cầm đồ*, engager des objets. — *Cầm* 擔 tenir, saisir à pleine main, retenir ; ce caractère est classé sous la clé ; — *thủ* 手 main. *Cầm đồ*, retenir des objets donnés en gage ; — *cầm cố* retenir en gage ; *cầm của* 擔 ; *của* biens.

*Tục lệ*, us et coutumes. *Tục* 俗 désigne les coutumes proprement dites et *lệ* 例 les règlements en usage dans le village.

**Quá hạn mà không có**  
Dépasser le délai si (on) n'a pas  
**tiền đến chuộc thì**  
(d')argent (pour) venir racheter alors  
**người chủ cầm được nhận lấy**  
le maître (qui) détient peut s'appropriier  
**làm của mình.**  
(et) faire (les) biens de soi, siens.

*Chuộc*, racheter, retirer, dégager. — *Chuộc tội*, racheter une faute.

*Chuộc của cầm*, retirer un gage, dégager un objet. — *Người chủ cầm*, le maître qui retient, celui qui détient le gage, qui l'a en sa possession.

*Nhận lấy*, s'approprier, *s-e của cầm*, les objets engagés. *Nhận*, reconnaître pour sien *lấy*, prendre.

*Làm của mình*, faire les biens de soi. *Nhận lấy làm của mình*, signifie littéralement

reconnaître les biens engagés comme étant ses biens propres, en faire sa propriété.

VERSION N° 2. — *NOYÉ*

Près de *Chợ-trôi*, on a trouvé, gisant dans la vase, un corps humain d'environ une trentaine d'années. Le cadavre ne portait aucune trace de blessure et se trouvait dans l'attitude d'un nageur. Un coolie le reconnut comme étant celui d'un matelot des Douanes de *Vật-chay* qui chargé de la conduite d'un sampan à l'époque des hautes eaux, était tombé dans le fleuve et n'avait pu être secouru.

Les habitants ont prévenu les autorités qui se sont rendues sur les lieux pour faire une enquête. Le village a également procédé à l'inhumation du cadavre.

**Chết đuối**  
Mort noyé  
**Gần chợ-trôi, có tìm thấy**  
Près de *Chợ-trôi*, (on) a trouvé  
**ở dưới bùn một cái**  
situé sous (la) boue un le  
**sác người, xem ra**  
cadavre (d'un) homme Il a été constaté  
**thì độ ba mươi tuổi.**  
alors (d')environ 30 ans.

**không có vết thương**  
(il) n'a pas (de) trace (de) blessure  
**gi. mà hình như**  
quelconque, et (son) aspect (était) comme  
**người đang muốn bơi.**  
(un) homme en train de vouloir nager.

*Chết đuối*, mort noyé. *Đuối* signifie littéralement : faible, débile ; le sens *noyé* qu'il a ici est tout à fait exceptionnel. D'autre part, il ne traduit le mot français *noyé* que lorsque celui-ci a le sens de mourir par noyade ; lorsque *noyé* ou *noyer* signifie immerger, sans idée de mort, on ne le traduit plus par *đuối*, mais par *ngâm*. Ex : *noyer une poutre, ngâm sà nưóc*.

*Tim thấy*, trouver. *Tim được* signifie également trouver ; mais la première expression contient une idée de recherche : tandis que la seconde indique une découverte accidentelle, fortuite.

*Xem ra thì độ ba mươi tuổi*, on a constaté qu'il avait environ 30 ans ; *Xem ra* est ici un verbe impersonnel et n'a pas pour sujet comme on serait tenté de le croire, *sác người* de la phrase précédente. En effet, s'il en était ainsi, le mot *thì* qui suit ne figurerait pas dans la phrase, et l'on dirait *xem ra độ ba mươi* . *Thì* tient la place de

toute une proposition et le début de la phrase *xem ra thì* — ne peut s'expliquer que de la manière suivante : après avoir examiné le cadavre on a constaté qu'il était âgé d'environ...

*Hình như* est généralement verbe et signifie *sembler, paraître, ressembler, être semblable à* ; mais ici bien que *hình* soit suivi du mot *như*, il reste substantif et signifie *aspect, forme* et, par extension *position*. La phrase *hình như người đang muốn bơi* est elliptique ; pour être complète, elle devrait être écrite : *hình nó như là người ở* Ainsi présentée, la traduction littérale en est facile : *la position de lui (était) comme est (celle) d'un homme qui est en train de vouloir nager*.

**Có một người phu**  
Il y eut un coolie (qui)  
**nhận được mặt người ấy**  
reconnut (le) visage de cet homme  
**mà nó nói rằng ấy là một**  
et dit que celui-ci est un  
**người lính nhà Đoàn ở**  
matelot de la Douane (qui) était  
**vật tray đang lúc thờ**  
(à) *vật tray* en train de transporter  
**thuyền khi còn nưóc**  
(en) sampan lorsque encore l'eau  
**lên bị ngã xuống**  
montait il eut le malheur de tomber  
**sông, không ai cứu được.**  
(dans le) fleuve, personne ne réussit à le secourir.

*Người phu*, coolie. C'est par politesse qu'on fait usage du pronominal *người* ; devant le substantif *phu* on peut, sans inconvénient employer le pronominal *thằng*. *Người lính nhà Đoàn*, matelot des Douanes. *Người lính* désigné un militaire, un homme qui est sous les drapeaux, qui est enrôlé pour le service. Les indigènes qui font leur service dans l'administration des Douanes prennent le titre de matelot.

*Đang lúc*, il était en train de ; littéralement : c'était au moment où, pendant que  
*Trở thuyền*, transporter en barque.

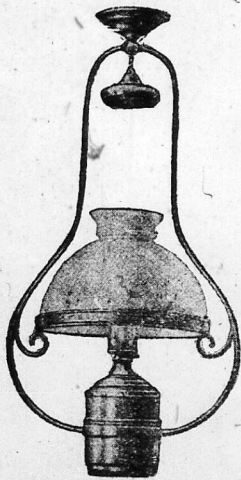
*Bị ngã xuống sông*, il tomba dans le fleuve. *Bị* comme *phải* indique un événement malheureux. — *Xuống* verbe complétif qui indique le mouvement de haut en bas.

(à suivre)

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tinh-tân-vân giùm

A. — Tôi chẳng hề muốn dùng đèn dầu sáng: hanh hao quá! đốt lâu quá!

B. — Anh phải chịu trễ nải hơn tôi rồi! Tôi có thấy một kiểu đèn lò là mới chế, hiệu là đèn ÔTÔ, đốt dầu sáng mà chẳng hề hanh hao và đốt mau hơn đèn dầu hôi thưng: kẻ cây quẹt vào thì nó liền cháy, lại khi ngã nằm thì nó liền tắt, chẳng có một nhỏ dầu nhều ra ngoài bầu. Đã vậy chẳng hề nghệt như mấy thứ đèn hiệu khác.



A. — Thiệt có vậy sao anh?

B. — Thiệt quả như vậy. Đèn hiệu Ôtô đó có bán tại tiệm Lục-tính-khách-sang ở Saigon, đường Krantz môn bài số 4, trước ga xe lửa lớn. Anh muốn dùng thì gửi thư cho M. Trần-quang-Nghiêm là chủ-sự Công-ty đó mà hỏi giá cả.

Tại nhà in ông F.-E. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**TOÁN PHÁP CHỦ QUỐC-NGŨ,**  
của ông Morai và Trần-phục-Lê soạn, dạy đủ các phép toán, cần lượng vắn vắn.

GIÁ . . . . . 0 5 60  
Tiền gửi . . . . . 0 0 8

**HÃY LÀM CHO HUYẾT TINH KHIẾT**

THÌ PHẢI ỬNG THUỐC

**“SALSEPAREILLE DE GRIMAULT & C<sup>IE</sup>”**

(Salsepareille Parisienne)

Thuốc “Salsepareille de Grimault & C<sup>ie</sup>” đã hiệu nghiệm hơn bốn chục năm nay, bệnh ngoại khoa là ghê, nốt, mục, v. v. đều chữa được cả, dạng làm cho máu tinh khiết.

Grimault & C<sup>ie</sup>, ở đường Vivienne số 8, Paris, và trong các tiệm thuốc to có bán.

Có trữ tại tiệm thuốc Thượng-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX nhưt hạng bảo-tế-sư, Saigon, trước rạp hát tây, và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa lớn.

**HAI MƯƠI NĂM DANH TIẾNG !!!**

TRƯỜNG SANH  
VẠN BỆNH  
HỒI XUÂN  
PHÂN NHƯỢC  
VI CƯỜNG  
NHỜ BỞI  
THUỐC RƯỢU  
HIỆU



**ELIXIR GODINEAU**



Có trữ tại  
tiệm thuốc  
Thượng-đăng  
chủ tiệm là

**G. RENOUX**

nhứt hạng

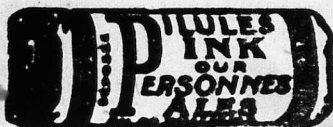
bảo-tế-sư, SAIGON

trước rạp hát langsa

Và tại tiệm thuốc Pháp-Á, đường Thủy-bình, môn bài số 215, Chợ lớn, ngang nhà giấy xe lửa

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-vân giùm





### Một phương rất hay để trị bệnh đau bao tử (TÌ-BỊNH)

Thứ thuốc nào mà trị chứng tì-bệnh được thì là một vị thuốc quý báu trên đời.

Những người nào hay đau cái bệnh ấy thì nên chóng chóng đến mua thuốc **Pilules Pink** (bỏ hoàn linh đơn). Phải ráng mà nghe lời uống thứ thuốc này thì chẳng bao lâu ăn biết mùi, uống biết ngon, toại thừa chi con người. Thuốc **Pilules Pink** này, nó bổ huyết và nó khai vị cách mạnh mẽ vô thường. Bởi vì sự yếu đuối liệt lảo cho nên tí vị nó biếng nhác, nay mình uống thuốc **Pilules Pink** vào, thì sự ăn uống sẽ trở lại như xưa kể ra sau đây: Hễ ăn vào thì mau tiêu hóa, hễ tiêu hóa mau được thì khỏe mạnh như thân. Mỗi bữa đường đại tiện rất huột, khi trước nhọc nhằn này đang sống sơ khỏe khoắn, là đều ai ai cũng muốn vậy.

Vả lại thứ **Pilules Pink** này chẳng những là chữa chứng thương-tì mà thôi đâu vì nó hay bổ huyết, nên nó chữa được nhiều bệnh xin kể ra sau đây: Hàng nhiệt vắng lại, mét mét xanh xanh, vàng vàng ủa ủa, bần thần bần thần, liệt nhược biếng nhác vẩn vẩn...

### PILULES PINK

(Bỏ hoàn linh đơn)

Trong các tiệm thuốc có bán, có trữ tại tiệm thuốc của ông **MOLINIER**, Pharmacie Normale, Saigon.

Mỗi hộp giá là 3 quan 50; 6 hộp 17 quan 50.



## HÀNG BÁN RƯỢU HIỆU **DENIS FRÈRES**

LẬP RA TỪ NĂM 1862 ✦ ✦ NHÀ NGÀNH TẠI  
HAIPHONG, BORDEAUX,  
SAIGON, HANOI

Hàng **DENIS FRÈRES** trừ savon hiệu « **Bonne Mère** » là thứ sa-bon tốt hơn hết các thứ khác.

Còn ai ưa dùng thứ rượu bồ, thường gọi là **Quinquina** thì hãy mua thứ rượu sau này:

Một là « **Toni Kola Seerestat** ».

Hai là: **Saint Raphaël Ducos**.

Hàng này cũng có bán tù sắc tốt và chắc lắm, hiệu là từ « **Dubois Oudin** ».

Còn ai hay hút thuốc Cigares thì mua thứ Cigares **El Conde** thì là sẽ ưa nó vì giá đã rẻ mà lại mùi nó ngon ngọt nữa.

Hàng này có bán đủ thứ rượu tốt xin kể sau này:

Rượu chác trắng và chác đỏ trong thùng và chiếc ra ve.

Rượu **Champagnes**: **Vve Cliequot-Ponsardin**.

» **Roederer**.

» **Moët et Chandon**.

Rượu **Tisane de Champagnes supérieure**: **B. et S. Perrier**.

Rượu **Tisane extra**: **Marquis de Bergey**.

Hàng này cũng có bán thuốc gói và thuốc vắn rồi hiệu **Le Globe** và giấy hút thuốc kêu là « **Nil** » có thứ rượu

kêu là: **vieille Eau-de-vie Dejean**, **Rhum Negrita**.

**Liqueurs** và **cognacs Marie Brizard**, và **Roger**.

**Bière Gruber** và **Bière Lorraine**. Rượu **Madère**, **Malaga** và **Muscat de Frontignan Rivoire**.

Có bán máy viết hiệu **Remington** và các thứ đồ phụ tùng.

Cũng có trữ các thứ hộp quẹt **Đông-Dương**, và ngoài **Bến-thủy**, gán **Annam** và ống quẹt **Hàn-ội** (Tonkin) nữa.

Ai muốn hỏi giá thì viết thư như vậy.

**Maison DENIS FRÈRES, SAIGON**

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ LỤC-TÍNH NAM-KỲ chủ  
Langsa, ông Russier soạn, tóm những điều  
đại khái đường đi nước bước, cuộc canh nông,  
thương mại vẩn vẩn.

Giá . . . . . 0 3 35  
Tiền gởi . . . . . 0 0 2

Tại nhà in ông **F.-H. SCHNEIDER**  
7, Boulevard Norodom. — SAIGON

ĐỊA DƯ TỈNH GIADINH, chủ Langsa  
ông Russier soạn, chỉ nói hạt Giadinh mà thôi,  
song dạy đủ các điều đại khái trong tỉnh này.  
CÓ BỐN TẤM BẮY SỔ

Giá . . . . . 0 3 35  
Tiền gởi . . . . . 0 0 2

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình **Lục-tính-tân-văn** giùm





# TRÌNH

CÔNG CHƯ-VỊ HÚT THUỐC ĐIỀU ĐANG TƯƠNG:

## TABAC DU GLOBE — CIGARETTES DU GLOBE

(THUỐC GÓI CÀ-LÔP)

(THUỐC ĐIỀU CÀ-LÔP)

Vị nào **biết** xài thuốc hút đều ưa dùng thứ thuốc CÀ-LÔP làm vì: một là giá rẻ lắm, hai là mùi ngon.

Hãng thuốc CÀ-LÔP dùng nhiều tay bác-sĩ thạo nghề chọn thuốc mà chọn lựa những lá thuốc nhưt hảo hạng hơn hết mà làm ra.

Cách dọn thuốc kĩ-càng như vậy thì mùi nó dịu ngọt, không ngạt cổ, chẳng phạt tí và lại làm cho miệng lưỡi được THƠM-THO, IM-MÁT. Bởi thuốc này tinh anh và tuyền soạn lắm nên mới được như vậy.

THUỐC GLOBE (Cà-lôp) này, vì tánh tinh hào, thiệt là một VI-DIỆT-TRÙNG quý lạ, nó tảo trừ các con-tê-vi trong miệng mình. Hễ dùng nó thường cũng như mình để phòng các bệnh hoạn vậy. Chuyện này chư-vị ưa dùng thuốc điều đều hiểu rõ từ ngày THUỐC GLOBE (Cà-lôp) tràn qua Đông-dương đến nay đã hơn hai chục năm dư rồi.

HÃY HỒI MÀ MUA ĐAU ĐAU CỨNG CÓ:

THUỐC GÓI GLOBE (Cà-lôp) và THUỐC ĐIỀU GLOBE (Cà-lôp).

Phàm bán thuốc rời hay là thuốc vẫn thì phải dùng giấy mà gói bao.

Vậy nếu những bao ấy mà huê dạng mắc tiền thì tự nhiên cái ruột trong phải là thứ rẻ đặng có thừa trừ cho vừa cái giá.

Thuốc ta đây bao rất đơn sơ, chẳng tồn mây đồng, cho nên ta có thể mà chọn thứ thượng hạng.

Cách bao gói đơn sơ của ta đây làm cho ta bán đặng thuốc tốt chớ không phải bán giấy hay là bán kính chi.

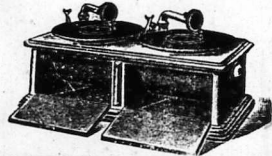
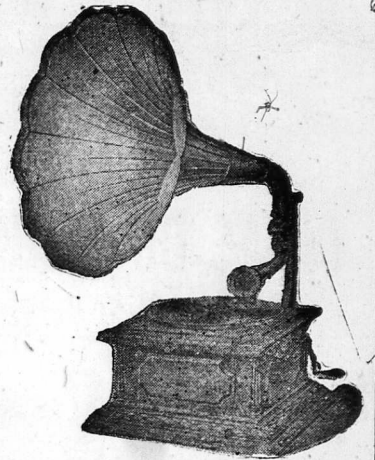
### DENIS FRÈRES

Bordeaux, Saigon, Haiphong, Hanoi

ĐẠI DIỆN CÀ ĐÔNG-DƯƠNG

Mỗi nhà thơ giáy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tính-tân-văn giùm

DĨA HÁT AN-NAM  
 BẮC-KỲ  
 CAO-MÊN  
 CHỆC, LANGSA, vãn vãn



DĨA CŨ SẼ ĐỔI DĨA MỚI ĐƯỢC

Xin hỏi cách thức

NƠI HÀNG

Berthet, Charrière và Công-Ty

ở đường Kinh-lấp, môn bài số 68

✦ ✦ SAIGON ✦ ✦

Phải nài cái nhãn hiệu DISCOBOL  
 trên các máy-nói Pathé,  
 ấy là thiết hiệu  
 lò chế tạo các máy ấy.

MƯỜI CÁI NGÀN BÀ!

**QUINA-LAROCHE**

THUỐC RƯỢU

(Ó CỐT RƯỢU NHO

CƯỜNG TRĂNG, BỔ HUYẾT, GIẢI NHIỆT

Trong rượu này có đủ 3 tánh của 3 thứ Kinhkyna  
 (mãng, đỏ, đen)

RƯỢU QUINA-LAROCHE mỹ vị dễ uống, tốt hơn hết các  
 thứ rượu nho và rượu ngọt, có trộn cốt Kinhkyna.

Nó rất thần hiệu trong việc trừ hư-nhược, âm  
 thực bất tấn và hàn nhiệt bệnh.

**QUINA-LAROCHE-FERRUGINEUX**

dùng mà trừ huyết suy chứng, bạch chứng, cũng bổ dưỡng  
 những người bệnh đau lâu mới mạnh, yãn vãn.

TIỆM NÀO CŨNG CÓ BÁN

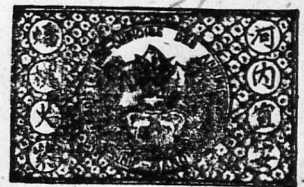
PARIS, 20, Rue des Fossés-Saint-Jacques. PARIS



Kiểu 70

Có trữ tại tiệm thuốc RENOUX, bào chế y khoa tân-sĩ nhưt hạng  
 bào chế y sanh đường Catinat và đường Bonnard, Saigon.

HÃY HỎI  
 THỨ HỘP QUỆT  
 HIỆU NÀY



LÀ THỨ TỐT  
 HƠN CÁC THỨ  
 KHÁC

Saigon. — Imp. F.-H. SCHNEIDER.

Certifié d'insertion *comptable*

à 1200 ex.

Saigon, le 18 Juin 1914

Vu pour légalisation de la signature  
 de M. \_\_\_\_\_

Saigon, le \_\_\_\_\_ 19

Le Maire de la Ville de Saigon

Directeur-Gérant : F.-H. SCHNEIDER



# TÂN-HỌC VĂN-TẬP

(Bulletin Scolaire)

## 新學文集

VĂN-CHƯƠNG KHOA (Partie littéraire)

NAM-KỶ SOẠN

### Aux paysans

Aux voix qui vous diront la ville et ses merveilles,  
N'ouvrez pas votre cœur, paysans, mes amis !  
A l'appel des cités n'ouvrez pas vos oreilles,  
Elles donnent, hélas ! moins qu'elles n'ont promis.

La cité, par son peuple, en vain se dit féconde ;  
Le pain de ses enfants est plus amer que doux.  
Sous un luxe qui ment, tel rit aux yeux du monde,  
Qui tout bas porte envie aux derniers d'entre vous.

Paisibles et contents, la tâche terminée,  
A votre cher foyer, vous rentrez chaque soir.  
Combien de citadins, au bout de leur journée,  
Ne rapportent chez eux qu'un morne désespoir !

A vos champs, à vos bois, demeurez donc fidèles :  
Aimez vos doux vallons, aimez votre métier.  
Auguste est le travail de vos mains paternelles :  
C'est à votre sueur que vit le monde entier.

Qu'elle est hideuse à voir la misère des villes !  
De quels affreux haillons ses membres sont vêtus !  
Que d'opprobres en elle, et de passions viles !  
La pauvreté rustique est mère des vertus.

C'est elle qui revêt d'une invincible force,  
Vos fils durs à la neige, indomptables au feu ;  
Par elle, vous gardez, sans votre rude écorce,  
Les tendresses du cœur et la croyance en Dieu.

Si la France, un matin, vous aligne en phalange,  
Vous saurez faire honneur à votre humble berceau,  
Vous, dignes héritiers des gloires sans mélange,  
Frères de Jeanne d'Arc, de Hoche et de Marceau !

AUTRAN.

### Lời cho mấy người nhà-quê

Mấy anh ở chốn quê mùa,  
Người khỏe thiêng thì, chớ dua tấm lòng !  
Phiên-hoa (1) rừ quên chớ mong,  
Hỏi ời ! cả hứa mà không như lời. (2)

Tiếng khoe sanh-ý dư chời, (3)  
Hột cơm ăn dặng cũng thời cay chua. (4)  
Người thì bề mặt se sua,  
Vui cười mà dạ ghét thua dân làng.

Việc xong thỏa chí thanh nhàn,  
Mấy anh tối lại xinh xang về nhà.  
Thị-thiềng công tất ngàn qua,  
Biết nhiều về nghĩ ruột rá héo don !

Vậy thi sẵn-dã (5) làm trung, (6)  
Xin người đẹp thú, dốc lòng làm ăn.  
Công người rất trọng bôn-cần, (7)  
Mồ hôi người dưỡng cả dân toàn cầu.

Ở thành cái khổ đầu đầu,  
Biết nhiều ghê gớm từ đầu tới chơn !  
Cái nghèo rầy bái là hơn,  
Phải là cơ-chỉ (8) đức-nhơn ở đời !

Nhờ va (9) mới thấy con người.  
Bền trong tuyết đổ, vững nơi lửa hừng ;  
Nhờ va người lối cứng sừng,  
Ôn-hòa tâm-địa, tin cần Chúa trên.

Một mai ra sức võ-biền, (10)  
Tây-ban có kẻ (11) quê hèn rạng nơi. (12)  
Người vung nghiệp cả chới ngời,  
Cũng dòng Danh-đạt, Hốt-sơ, Mạt-xô ! (13)

NGUYỄN-NGỌC-ẤN, phụng dịch.

(1) Phiên hao = chốn phiên hoa là chỗ đô hội, đông đảo, vui chơi rần rộ.

(2) Thấy vui chơi, tưởng là dễ làm ăn sung sướng, không hề chẳng phải thật như vậy.

(3) Sanh-ý = cuộc làm ăn. — Tưởng làm ăn dễ, làm thi mau có dư, của sẵn mà hốt.

(4) Cũng là gian-nan tân-khò lắm mới có hột cơm mà ăn.

(5) Sẵn dã = rầy bái.

(6) Làm trung = trong rưng.

(7) Bôn-cần = gốc rễ. — Nghề-nghiệp của mấy người là trọng hệ lắm, như là gốc là rễ đề mà nuôi dưỡng người ta

(8) Cơ chỉ = nền nhà, gốc... có tiếng nói = nền nhơn-nghĩa... nên trung hậu...

(9) Va là cái nghèo rầy bái.

(10) Võ biiền = quân binh. — Vì nước mình ra đánh giặc.

(11) Có người. — Lê nào : Đường-dương Tây-quốc không vô nhơn ! sớ sờ Tây-quốc chẳng có ai !

(12) Quê quán tuy hèn cũng rạng danh một nơi một chỗ vì sanh ra những tôi hiền hết lòng với nước.

(13) Bà Jeanne d'Arc, ông Hoche và ông Marceau là ba vị tướng có danh gốc ở quê hèn. mà ra..

**HÀNG BUÔN CÓ DANH TIẾNG**  
**O. LANGLOIS**  
 185, rue Catinat — SAIGON  
 Có bán nón casques, nón rơm, nón ni  
 và giầy langsa đủ thứ

Thiết là một hãng buôn có danh tiếng và những đồ bán tại hãng thì là đồ tốt và chắc chắn dùng lâu hư.

Có một mình hãng này được bán thứ nón casques hiệu Langlois không hề hư hay là méo mó như các thứ khác, (vì bởi cách làm riêng của hãng có cần chứng) và lại nón đó có danh tiếng từ trước nay trong cõi Đông-dương này.

Còn nón ni thì làm bằng ni tinh anh hảo hạng, chẳng phải lộn các lông khác như nón bán rẻ tiền vậy.

Giầy Langsa thì là đẹp đẽ, mang coi lịch lãm và lại chắc nữa.

Hãng có làm một cuốn sổ có hình và giá cả những đồ bán tại hãng. Ai muốn xin thì hãng sẽ gửi cho không cần tiền.

Xin nhớ số nhà cho kỹ là đường Catinat môn bài 188.

**CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI**  
 (Il n'y a qu'une chose)



Có một thứ rượu Rhum mana này hay trừ bệnh rét, nóng lạnh hay làm cho ti vi, tiêu tán hay trừ bệnh gầy nhược và thien thời. Rượu này rất đại danh, thiên hạ rất chuộng và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum khác.

Hãy coi cho kỹ kẻo làm thứ giả và phải nài cho phải-cái ve có dán nhãn trắng như hình kiểu đính một bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries).

**Lời tự thuật của một người đi du lịch**  
 (Récit d'un touriste)

Trong buổi tôi đi du lịch xừ này sang xừ kia tôi hay xài thuốc điếu không biết bao nhiêu mà kể.

Tôi hút đủ thứ thuốc bán các nơi, duy có thứ thuốc điếu Cigarette Diva thìet ngon hơn hết, hút nó không khô cổ và khỏi sanh bệnh hoạn, vì thuốc này không có nhưa như các thuốc kia, khỏi nó thơm tho và điếu lắm.

Có bán trong các tiệm bán đồ tạp vật (épiceries) và trong các quán café.

**NAM VĂN HIỆP THÁI**  
**KIM-VÂN-KIỀU**

TÂN ĐIỂN PHÁP VĂN  
 (Nouvelle traduction du Kim-Vân-Kiêu  
 Poème populaire annamite)

**Bắc-kỹ soạn**

Nẻo xa mới tỏ mặt người.

De loin, à peine avaient-ils vu la figure de l'homme.

Khách đà xuống ngựa tới nơi từ tinh.

(Que) le voyageur déjà descendit de cheval et vint exprimer ses sentiments d'amitié.

Hài vẫn lần bước dặm xanh.

Les babouches bariolées, pas à pas franchirent la pelouse verdoyante,

Một vùng như thể cây Quỳnh cảnh Giao.

Tout ce coin ressemblait à un bosquet de Quỳnh et de Giao. (1)

Chàng Vương quen mặt ra chào.

Vương-quan qui connaissait sa figure vint au devant (du nouveau venu) et le salua.

Hai Kiêu e lệ nép vào dưới hoa.

Les deux demoiselles gênées, s'éclipsèrent sous les fleurs.

Nguyễn người quanh quất đầu xa.

C'était un homme du voisinage: il ne venait pas de loin.

Họ Kim tên Trọng vốn nhà trâm anh.

Son nom de famille était Kim, son petit nom Trọng. Il descendait d'une famille de gens d'épingle et de rubans. (2)

Nền phú qui bạc tài danh.

Comme fortune il était riche, comme rang social il avait un renom d'homme de talent,

(1) Quỳnh et Giao sont deux espèces de pierres précieuses, bien qu'ici ces deux mots semblent désigner des végétaux. Les poètes chinois disent d'un arbre rare qu'il est de pierres précieuses. Par extension, on dit un bosquet d'arbres de pierres précieuses.

(2) Trâm est l'épingle que les mandarins et les lettrés mettent derrière la tête pour fixer leur chapeau au chignon: anh désigne les deux rubans de chapeau qu'on laisse pendre le long du dos.

Văn chương nết dốt thông tinh tinh giỏi.

Le talent littéraire était une qualité reçue de la Terre; l'intelligence était un don du Ciel. (1)

Phong-tư tài mạo lố đời.

Ses manières nobles et sa mine élégante étaient au-dessus de tout,

Vào trong phong-nhã ra ngoài hào hoa.

Sa vie intérieure était pleine de délicatesse et sa vie mondaine dénotait une grande libéralité.

Chung quanh vườn dất nước nhà.

C'était quelqu'un des alentours, du pays même,

Mấy Vương-quan trước đốn là đồng thân.

De Vương-quan c'était un parent éloigné.

Trộm nghe thom nức hương-lân.

Qui avait entendu parler (de Kiêu et de Vân) Ce parfum voisin était parvenu jusqu'à lui.

Một nền Đông-tước khóa xuân hai Kiêu. (2)

Il savait toujours que dans ce temple du Moineau de Cuivre était enfermée le printemps de deux belles demoiselles.

Nước non cách mấy bồng then,

De chez lui peu de montagnes et d'eau séparaient ce ggnécée aux tentures brodées,

Những là trộm dấu thềm yêu chốc mông.

Que de fois il avait soupiré en cachette et il avait aimé en silence?

May thay giải cầu trong-phùng,

Par quel heureux hasard ils se rencontrèrent là?

(1) Une qualité reçue de la Terre est une qualité acquise grâce à la position des tombes aux ancêtres.

(2) Ce vers fait allusion au fameux temple construit par Tao-thào sur le Trương hà, et où, suivant un poème cité par Gia-cát-Lương devant Chu-du et avec des erreurs de prononciation voulues, l'usurpateur voudrait faire enfermer les deux plus belles femmes du Giang-dông, la veuve de Tôn-Sách et la femme de Chu-du même (voir Tam-quốc Chí điển nghĩa, livre XLIV).

Suivant la construction chinoise, Đông-tước xoắn thềm tòa nhì Kiêu, la traduction suivante serait plus exacte « Moineau de Cuivre » dans son profond printemps enfermait à clé les deux belles femmes.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

Số 339  
 Gặp  
 La rencontre  
 comb  
 d'une  
 Bồng  
 La silhouette  
 Xuân  
 Le Lan d  
 tous de  
 « Ng  
 lei une b  
 Tinh  
 Dans l'em  
 venir )  
 core qu  
 Cháp  
 Tour à to  
 Dồn n  
 S'asseoir e  
 pour S  
 Bồng  
 ombre qu  
 sa tristes  
 Khách  
 Le voyageu  
 (Kiêu) en  
 Dưới  
 Dấu  
 l'air  
 daire, (3)  
 (1) Le coi  
 ants. Un t  
 concurrent  
 position le  
 feuilles qu  
 concours de  
 sionnant.  
 (2) Lan  
 Orchidées,  
 Annamites,  
 est la chrysa  
 n'est qu'une  
 chrysanthém  
 autonnie.  
 Certaines  
 lan, Thu-c  
 kiêu et à Kin  
 (3) L'adver  
 (clair, limpi  
 mélancolie, d  
 ve au milieu  
 sence d'une p

MỠ



**Gặp tuần đồ lá, thảo lòng tìm hoa.**

La rencontre de ce concours de feuilles (1) combla les vœux de ce cœur à la recherche d'une fleur.

**Bóng hồng nhác thấy nỡ xa**

La silhouette rose à peine vue de loin.

**Xuân loan thu cúc mãn mà cả hai.** (2)

Le Lan du printemps et le Cúc de l'automne, tous deux étaient gracieux.

**Người quốc sắc, kẻ thiên tài.**

Ici une beauté qui compte dans l'empire, là un talent qui égale le ciel.

**Tinh trong như đã, mặt ngoài còn e.**

Dans leur cœur ils semblaient déjà (se convenir) mais sur leur visage subsistait encore quelque gêne.

**Chập chờn con tỉnh con mê,**

Tour à tour elle veillait et rêvait.

**Dốn ngồi chẳng tiện, rút về chìn khôn.**

S'asseoir encore là n'était pas de cent, se lever pour s'en aller cela était pénible.

**Bóng tà như rục con buồn,**

L'ombre qui s'allongeait semblait augmenter sa tristesse.

**Khách đà lên ngựa người còn ghé theo.**

Le voyageur déjà était sur son cheval, que (Kiêu) encore le suivait du regard.

**Dưới khe nước chảy chong veo,**

Dans l'arroyo l'eau qui coulait était très claire. (3)

**Bên cầu tơ liễu bóng chiều thướt tha**

Sur un côté du pont les fils des peupliers projetaient leur ombre du soir en zigzag.

**Kiểu từ giờ gót trường hoa,**

Depuis que Kiêu avait tourné les talons (pour rentrer) dans les rideaux fleuris.

**Mặt giờ ai gác núi chiêm đà thu không.** (1)

Le soleil avait disparu derrière les montagnes, et les gongs déjà annonçaient la nuit (lit. la rentrée de l'espace).

**Gương nga chênh chênh ròm song.** (2)

Le miroir de la fée Nga, obliquement regardait les fenêtres grillagées.

**Vàng reo ngân nước, cây lồng bóng sân.**

(Des miettes) d'or étaient semées sur les plis de l'onde et les arbres revêtaient de leur ombre la cour.

**Hải đường lá ngọn đông lân.**

Le Hải đường (3) inclinait sa cime vers le côté d'orient.

**Roi sương reo nặng cành xuân la đà.**

Les gouttes de rosée tombaient pesantes, les rameaux du printemps se déployaient pendants.

**Một mình lặng ngắm bóng Nga.**

Seule dans un calme parfait elle contemplait la silhouette de Nga (lune brillante).

**Độn đường gần với nỗi xa bờ bờ.**

Se préoccupait des issues immédiates et des conséquences lointaines qui troublaient (son cœur).

(1) Le concours de feuilles est un jeu d'enfants. Un temps déterminé est donné à chaque concurrent pour apporter sur le lieu de l'exposition le plus grand nombre d'espèces de feuilles qu'il peut. Ce jeu compliqué d'un concours de classification est d'un intérêt passionnant.

(2) Lan est une herbe de la famille des Orchidées, très estimée par les Chinois et les Annamites, comme plante d'ornement. Cúc est la chrysanthème et non la camomille qui n'est qu'une variété de Cúc. Il s'agit ici de la chrysanthème à fleurs jaunes qui viennent en automne.

Certaines personnes croient à tort que Xuân-lan, Thu-cúc s'appliquent dans ce vers à Thủy-kiêu et à Kim-trồng.

(3) L'adverbe Veo ajouté à l'adjectif Chong (clair, limpide) renferme un sentiment de mélancolie, de regret, de terreur, qu'on éprouve au milieu d'un paysage désolé, ou en l'absence d'une personne chère.

(1) Thu-không, signifie renfermer l'espace. La disparition de la lumière du jour fait en effet cette impression d'anéantissement, de disparition. On dirait qu'un dieu malicieux après avoir donné à l'homme le spectacle de la nature pendant 12 heures, fait retomber le rideau sur la scène.

(2) Nos poètes ne sont pas toujours très précis dans leur mythologie. La légende veut que cette fée habite dans la lune. Dans ce cas son habitation ne peut pas être son miroir en même temps. Par ailleurs, il est dit que la lune est un miroir qui reflète l'image des montagnes et des eaux de la terre.

(3) Hải đường est une espèce de pommier sauvage cultivé en Chine tant pour la beauté de ses fleurs que pour son fruit dont on fait une conserve recherchée en le plongeant tout frais dans un bain de sucre fondu (Abel des Michels.).

**RƯỢU**  
**COGNAC MOYET**

Rượu COGNAC hiệu MOYET này đựng trong chai lớn cùng ve nhỏ. Trên mỗi chai, gán nơi nút, có một cái nhân ba màu như CỎ TAM SẮC VẬY

Ấy là hiệu rượu thiết đồ



Cognac Moyet là một thứ rượu thiết ngon, chứ không phải như mấy thứ rượu khác kêu là rượu Cognac đó đâu.

Nay có luật mới cấm không cho kêu mấy thứ rượu đó bằng rượu Cognac vì nó làm cho người nào uống nó phải mang bình mã chứ.

Chữ COGNAC trên nhân nơi trên đây thì dù chứng rằng rượu hiệu của chúng tôi là thượng hạng. Hay thử ít chai rượu Cognac Moyet thì biết!

Mỗi khi ăn cơm rồi, uống nó thì mau tiêu lắm.

Khi ngo mệt dùng một ly nhỏ thì chắc khỏe hẳn trong giây phút.

Nhắc lại một chút là rượu Cognac Moyet rất trong sạch thiên hạ trong cả hoàn-cầu ai biết khi uống đều đứng nỏ.

Trong mấy tiệm hàng xén đâu đâu cũng có bán

➤ CỎ BÀN SĨ ➤  
TẠI HÀNG

**Union Commerciale**


**Indochinoise**

34, ĐƯỜNG CHARNER, 34  
➤ SAIGON ➤

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhựt trình Lục-tinh-tân-văn giùm

**THUỐC RỜI**

thuốc này đựng trong  
bì bia xanh có bao  
một miếng giấy trắng.



en miếng giấy này có chữ người làm  
thuốc bằng chữ đen và chữ  
"MELIA" bằng màu đỏ.

Thuốc MELIA này thiết ngon,  
bằng có thuốc nao bằng, vì là nhà dọn một cách  
sạch trong lò lớn hơn các lò  
rong cả hoàng cầu. Trong lò ấy có  
tên ba ngàn người làm việc.

en nhiều người làm việc theo cách  
này ấy không mà gọi bán hàng, nhưng mà  
thuốc tốt mới cũng không ngon  
bằng thuốc "MELIA"

Aganara biết dùng thuốc  
này để cho chóng gặt được,  
mặc lang tem nào cũng có bán thuốc  
MELIA. Hãy mua nó mà dùng.

là việc may mắn,  
đúng phải là mặc áo sơ mi mà được thành  
công chơn tu.

Seuls importateurs pour l'Indochine  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON — 34, Boulevard Charner, 34 — SAIGON

**RƯỢU**

**ABSINTHE JULES PERNOD**

Rượu đựng trong chai lớn cũng ve nhỏ.  
Rượu này đơn tại Đại Pháp-Quốc trong  
lò cổ xưa này, ấy là một thứ rượu như hương  
lâm bằng các rượu mạnh lâu năm và thảo mộc.  
Chế một ít vào ly, pha với nước là mà dùng, thì  
rượu ABSINTHE JULES PERNOD  
sẽ làm cho mình đã khác, biết đời đặng ăn cho  
phấn chán.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

**RƯỢU CÓ BỌT**

*Duc de Brémont*

Thứ rượu này ngon lắm, ngâm nó trong với nước  
đá cho lạnh mà uống thì chẳng có rượu nào bằng.  
Trong mấy đám lễ, đám tiệc đều dùng nó mà  
làm cuộc vui.

Nên mua rượu này mà cho anh em, vì ai dùng thì  
nó thì đều đặng khoái chí vui lòng.

SEULS IMPORTATEURS POUR L'INDOCHINE  
**UNION COMMERCIALE INDOCHINOISE**  
SAIGON. — 34, Boulevard Charner, 34. — SAIGON

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tính-tân-văn giùm

« Người mà đến thế, thì thôi,  
« Si l'être humain peut (descendre jusque là.  
Fi donc!

*Đời phiêu hoa cũng là đời bỏ đi.*  
La vie faite de mille vanités aussi est une vie  
à sacrifier, (1)

INTERPRÉTATION FRANÇAISE

A peine avaient-ils eu le temps de recon-  
naître la figure du cavalier que déjà celui-ci  
avait mis pied à terre et venait faire ses com-  
pliments.

Ses pieds chaussés de babouches ornées,  
foulaient la pelouse verdoyante.

Tout ce coin offrait à ce moment aux yeux  
un tableau d'un charme exquis.

Vuong-quan, le premier, se détacha du  
groupe et vint au-devant du nouveau venu.  
Ses deux sœurs légèrement troublées à cette  
apparition se dissimulèrent sous les fleurs.

C'était un jeune homme du pays même, il  
se nommait Kim de son nom de famille et  
Trong de son petit nom.

Kim Trọng appartenait à cette classe qu'on  
appelait des gens d'épingles et de rubans, c'est-à-  
dire des lettrés. Il était de famille riche et  
avait un nom connu. Versé dans les lettres de  
par les vertus géomantiques des tombeaux de  
ses ancêtres, il'avait en outre reçu du Ciel le  
don de l'intelligence.

Ses manières et sa mine élégantes dénotent  
une de ces natures rares dont la vie inté-  
rieure était un modèle de délicatesse et qu'on  
cittait dans le monde pour ses libéralités.

C'était enfin un gars du pays, bien plus un  
parent éloigné du jeune Vuong-quan.

Kim Trọng, lui, avait depuis longtemps flairé  
ces deux trésors de beauté. Il avait deviné  
en passant près de ce temple du Moineau-de-  
cuivre la présence de ces deux perles derrière  
les rideaux brodés, qui d'ailleurs n'étaient pas  
bien éloignés de chez lui. Et que de fois un  
discret soupir lui était déjà venu!

C'est dire tout le bonheur que le jeune hom-  
me devait ressentir quand le hasard lui ména-  
gea cette rencontre.

La fête de la Clarté pure fut un véritable  
concours de végétaux pour cet herboriste à la  
recherche de la fleur rare.

De loin Kim-Trong aperçut la charmante  
apparition. Les deux sœurs lui parurent égale-  
ment gracieuses.

Elle, une beauté qui compte dans l'empire;

(1) « Phiêu hoa » se traduit littéralement  
par: beaucoup d'ornement C'est le *vanitas*  
*vanitatum*. . . des annamites.

lui, un talent, qui égale le ciel, les jeunes gens  
semblaient se convenir dès le premier abord.  
Sur leur visage seul se lisait quelque gêne.

Thuy-kiêu, en extase devant le beau cava-  
lier, ne savait si elle devait rester là assise ou  
si elle devait rentrer. Le soleil qui baissait  
avec une angoissante rapidité semblait hâter  
le moment de la séparation.

Quand enfin Kim-Trong s'était remonté sur  
son cheval, la jeune fille le suivait encore du  
regard. . . . .

Dans l'arroyo, l'eau continuait à couler lim-  
pide, d'une limpidité qui symbolise l'absence.  
Le vide laissé après le départ d'un être cher,  
et sur un côté du pont, l'ombre allongée des  
peupliers était d'une mélancolie excessive.

Comme Kiêu rentrait dans ses rideaux bro-  
dés, le soleil disparaissait derrière les mon-  
tagnés et les gongs annonçaient la tombée de  
la nuit. La lune de son regard oblique regard-  
ait dans ses fenêtres grillagées des miettes  
d'or semblaient semées sur la surface des  
pièces d'eau et la cour plantée d'arbres était  
plongée dans une demi-obscurité.

Un hải-đường allongait un de ses bras du  
côté de l'orient. Ces gouttes de rosée tombaient  
des toits avec une lenteur pesante, les bran-  
ches d'arbres au printemps flechissaient sous  
les poids de leurs feuilles.

Dans ce calme, seule, elle contemplant l'astre  
de la nuit, et son cœur était agité de mille  
sentiments.

— L'être humain ne peut pas descendre plus  
bas, murmura-t-elle en songeant à Dam-tiên  
Toute cette vie que, d'aucuns voient tout en  
fleurs, n'est que vanités et illusions.

(à suivre)

**TỪ PHÚ THI CA**  
(Le coin des poètes)  
Bắc-kỳ soạn

**Đáp mấy bài kỳ trước**  
(Của ông Chuyên, ông Hoàng và  
ông Phùng)

Trêu quả làm chi mãi thế nào?  
Lại còn ngờ mượn giọng thanh thao.  
Châu mày giận nguyệt e vi liễu,  
Hả miệng mừng hao thẹn với đào.  
Ngán nhẽ, nhân tình như dọn sóng,  
Thương thay, thế sự vẫn chiêm bao!  
Xin thôi, thôi chớ nhớ anh em,  
Chỉ giáo cho hay ý kiến cao.

ĐÀO-THỊ-LOAN

B. SU-P

LUẬN C. M.

**ĐẦU BÀI.**  
anh không?  
**DẠY BÀI.**  
chúng tôi.

2. Thầy  
3. Cha n

4. Mến th

**BÀI LÀM.**

thương mến  
em cũng biê  
anh em đượ  
anh em nh  
tử tế thì th  
siêng năng  
học trò cũn  
vị ai chửi n

2. Thầy k  
vừa dạy vừa  
luận-lý, nào  
học trò, m  
biết, thêm  
thường ngày  
sử-ký, cách-  
lấy làm vui

3. Thân s

rằng: Ở nh  
ra trường, t  
để người thầ  
trí khôn, có  
công việc ch  
nghĩa là thầ  
cha, kể cha  
thầy trò thì  
tôn thầy k

4. Cho nê  
cha; kinh tr  
quên điều n  
có phép tác  
để tỏ ra b  
như các th  
vì tôi nghe  
thầy cũng n  
không phải  
mà thôi, đã  
xa thầy, cũ

Mỗi



**BẮC-KỶ SOẠN  
SU-PHẠM HỌC KHOA**

**LUẬN QUỐC-NGŨ (Ấu-học)**

**MẾN THẦY HỌC**

**ĐẦU BÀI.** — Anh có mến thầy học anh không? Tại làm sao mà mến.

**DÀN BÀI.** — 1. Thầy mến học-trò chúng tôi.

2. Thầy dạy chúng tôi học.

3. Cha noi thầy hơn cha.

4. Mến thầy cũng như mến cha.

**BÀI LÀM.** — 1° Tôi mến thầy vì thầy thương mến học-trò chúng tôi, anh em cũng biết cả: thầy chăm non cho anh em được sức khỏe, bảo ban cho anh em những việc ở đời; lúc ăn ở tử tế thì thầy khen, lúc học hành siêng năng thì thầy thưởng. Thầy coi học trò cũng như con vậy, chẳng trừ vị ai chửi nào.

2° Thầy lại dạy cho chúng tôi học, vừa dạy vừa dỗ thật là hết lòng, nào luận-lý, nào văn-chương, cứ theo sức học trò, mỗi ngày bảo cho anh em biết thêm lên một ít. Những bài thường ngày thầy giảng, như địa-đư, sử-ký, cách-tri, vệ sinh, chúng tôi vừa lấy làm vui lại lấy làm có ích.

3° Thân sinh tôi thường bảo tôi rằng: Ở nhà, cha nuôi cho mà ăn, ra trường, thầy dạy cho mà học, ăn để nuôi thân thể mà học thì ích vào trí khôn, công việc thầy còn khó hơn công việc cha. Sách vẫn nói «*su-phụ*» nghĩa là thầy trước rồi sau mới đến cha, kể cha con thì tình thân mà thầy trò thì nghĩa trọng, đi học phải tôn thầy kính thầy».

4° Cho nên tôi coi thầy cũng như cha; kính trọng thương yêu, chớ dám quên điều nghĩa-vụ. Tôi vẫn ở cho có phép tắc, cố học cho hết công phu để tỏ ra bụng mến thầy cũng làm như các thầy bạn học-trò khác, bởi vì tôi nghe nhiều học-trò bảo: mến thầy cũng như mến cha. Mà mến thế không phải mến một lúc ở trường mà thôi, dẫu về sau vắng thầy hay xa thầy, cũng yêu mến thế mãi.

PẠM-VĂN-HỮU.

**LUẬN QUỐC-NGŨ (Tiểu-học)**

**CÁI NGHIỆN ĐÁ CỦA TÔI**

**ĐẦU BÀI.** — Đồ văn phòng của anh, có cái gì anh thích hơn? Ai cho anh và tại sao anh quý thế?

**DÀN BÀI.** — 1° Tôi chỉ có của riêng một cái nghiên đá.

2° Cái nghiên ấy thế nào, tôi kể qua ra đây.

3° Người bạn thân cho tôi.

4° Thế này cho nên tôi quý.

**BÀI LÀM.** — 1° Tôi hãy còn ít tuổi, vẫn ở chung với thầy mẹ một nhà, bao nhiêu đồ dùng, cả cho đến những đồ văn-phòng cũng còn là của bố mẹ cả. Cho nên kể đồ tư sản, tôi chả có gì nhiều, chỉ thỉnh thoảng, bà con anh em, kẻ đãi vật nọ, người tặng vật kia, những vật ấy mới là riêng của tôi hẳn. Tôi vẫn để trong buồng học giữ gìn qui-hoá và thỉnh thoảng nhìn xem. Hôm chủ nhật mới rồi, soạn cả ra, rồi tôi nhìn cái nghiên đá một hồi rõ lâu, càng nhìn lấy làm quý.

2° Cái nghiên bằng đá hoa thường, kẻ chắt đất tiền gi mấy; nhưng dáng khéo, hoá đẹp, thật là dễ trông. Hình chữ-nhật xinh xinh, không bé mà cũng không nhón quá. Trên nắp có khắc một câu thơ cổ và có bốn chữ Quốc-oi Đức-phủ. Tôi thích bốn chữ ấy quá chừng. Quốc-oi về tỉnh Sơn-tây mà Đức phủ là tên hiệu anh Nguyễn-văn-Phúc người bạn tri thiết với tôi. Chính anh Phúc cho tôi cái nghiên, mà kể nguồn cơn thì lắm đều cảm tình lắm.

3° Anh Phúc cùng với tôi một tuổi, lại cùng học một trường với nhau, lúc hai anh em cùng đỗ hạch khóa-sinh rồi, thì anh ấy về Quốc-oi nghỉ. Quốc oai chỗ nguyên quán anh ấy, người ta làm nhiều đồ đá hoa, anh ấy mới bảo làm cho tôi một cái nghiên, gọi là chửi quà cho nhớ nghĩa. Lúc tôi được đồ tặng ấy thì mừng và thích lắm, vội vàng viết giấy cảm ơn.

4° Nhưng chớ may, lúc tôi gửi đến nơi thì anh Phúc phải đau nặng, chạy chữa hết cấp không khỏi, rồi hôm sau thì mất ngay, cha mẹ anh em,

SOCIÉTÉ FRANÇAISE  
DES  
**Distilleries de l'Indochine**  
Usines à  
**BINH-TÂY (Cochinchine)**  
HANOI — NAM-BINH — HAI-DƯƠNG  
(TONKIN)



**RƯỢU NGŨ GIA BÌ**  
Rượu này là rượu thuốc, ngon và rất bổ ngon khi, tiêu thực.  
Uống rượu này ngon ăn và ngon ngủ.  
Mấy tiệm bán rượu An-nam trong Lục-Tĩnh và mấy chợ đều có bán rượu này, đựng bằng ve có nhãn in như trên đây.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình Lục-tĩnh-tân-văn gium





mắt mỗi  
ấy chảy  
ch bề ấy

77  
60  
4620 l.

máng thừ  
=92 litres.  
t 15 litres  
được 92 l.

giờ hay  
litres.  
hơn :  
hectoli-  
617 hec-

ra cả  
như mỗi  
roc 1022  
y nghìn  
t 0\$40  
n gạch ?

6688,79  
0.40  
2675,16

thi 668879  
6.  
879 viên.

HOÀN.

học)

Ở VỚI

ai ở với  
tự trọng  
o được

hoàn toàn. Nhưng các anh phải biết rằng linh-hồn là gì đã, rồi mới rõ những bôn-phận mình phải ở với linh hồn mình.

Linh-hồn không phải là một vật có hình, mình có thể trông thấy được. Linh-hồn là một *linh-khi* có thể *cảm-giác, hiểu-biết, quyết-muốn* được. Vậy bôn phận mình trước hết là phải giữ đừng làm điều gì hại đến tri-giác, tức mắt minh-ngộ, và bồng mắt chí-hướng, rồi sau phải làm thế nào cho tri-giác của mình cho tinh tú lên, và chí-hướng của mình bền vững hơn lên.

Vậy, bôn phận mình phải ở với linh-hồn mình có ba thứ.

- 1° Với tri-giác mình
- 2° Với minh-ngộ mình.
- 3° Với chí hướng mình.

*Với tri-giác mình.*

Tri-giác là một khiếu của linh-hồn để biết mừng, biết sợ, biết vui, biết buồn, biết yêu, biết ghét v. v. nói tóm lại, tri-giác là gốc những tinh-tinh của người ta.

Phàm những công việc mình làm là thường do tinh tinh xui khiến ra cả; mà tinh tinh dầu tốt đến đâu, lẽ quá thì cũng thành ra bậy. cho nên bôn phận mình là trước lúc làm việc gì thì phải lấy nhê phải mà xét việc đó xem có nên làm hay không đã, rồi hãy làm. Mình phải giữ những tinh tinh như là vui thú, chơi bời, cờ bạc, tham muốn, giận dữ, ghen ghét cho có chừng mực, mình phải để nền lòng vị-kỷ, bỏ những tinh nết xấu, rằng buộc những đức tính hèn hạ.

Trong những tinh tinh mà mình phải giữ thì cốt nhất là tinh tự-ái, tinh giận-dữ và tinh mê cờ bạc, bởi vì những tinh ấy hay làm hại người ta lắm.

*Tinh tự-ái.* — Tinh tự-ái vốn là tính mình chỉ thích mình, chỉ quý mình mà thôi, thường mình hèn thì lại muốn ra sang, mình xấu lại muốn ra tốt. Vì tính ấy cho nên mình không sửa được mình, bởi vì khi mình có tính xấu, mình không muốn xét đến, mà khi mình có tính gì tốt thì mình tăng lên quá. Cũng bởi thế cho nên

thành ra khoe khoang, tự đắc và kiêu ngạo.

Vậy mình phải xét mình luôn đừng có tưởng mình hơn thực giá mình.

*Giận dữ.* — Tinh hay giận dữ là một cái tính xấu, nó làm cho mình mất cả nghĩa lý phải trái. Thường khi mình giận ai là tại mình tưởng mình đáng trọng hơn mà người ta không trọng, cho nên giận. Mà đã giận thì thành ra ghét; ghét vả giận thì còn nghĩ gì đến phải trái nữa, hóa ra những người hay nóng giận thường hay làm những việc phi lý.

*Cờ bạc.* — Có một đức-tính hại nhất cho người ta là cái chứng hay đánh cờ bạc.

Đã mê vào cờ bạc thì chẳng những là bại cho thân thể mà thôi, lại hại cả đến linh-hồn nữa. Phàm những người đánh bạc, là chỉ vị lòng tham, muốn lấy của người, mà không phải làm lung khó nhọc. Mà đã có lòng tham như thế thì tất sinh ra gian lận, thật là rất bậy.

Xét cho kỹ thì không có cái gì làm cho người ta mê đến nỗi quên cả bôn phận, cả lòng thân ái, mất cả công việc và tư tưởng như là cờ bạc. Hễ ai đã mê về tài bản xóc-đĩa thì cả ngày chỉ tư tưởng ở nơi mấy quân bài và bốn đồng tiền sắp ngửa. Trong bụng chỉ bo bo muốn lấy của người ngoại giả có điều gì cũng không động tâm nữa. Ai đã quen mê cờ bạc thì không thiết gì đến làm ăn tử tế nữa; ngày nọ qua ngày kia chỉ mong vào chỗ đen đỏ may rủi trong mấy phút đồng hồ để lấy đồng tiền mà phung phá, chứ có nghĩ gì đến trước sau, cho nên những người cờ bạc có mấy người khá đâu.

Có người vì cờ bạc mà sinh ra tin xằng tin bậy, sinh ra đồng bóng, cúng vái gốc da nọ, đồng đất kia; có người vì cờ bạc mà mất gia tài điền sản, xiêu cư bạt quán; cũng có người bỏ việc nhà việc nước vì cờ bạc, có người thành ra trộm cắp, lừa đảo, gian ác, giết người lấy của vì cờ bạc.

Xem như thế thì cái bệnh cờ bạc lại hại hơn là bệnh lao, bệnh hủi, nó làm cho nước suy nhà đổ, nó làm cho cha mất con, vợ mất chồng, cho giông người hóa ra giống vật

## THĂNG BỊNH THIẾT DƯỢC

(*Le fer qui fait vaincre*)

Ai có mắt máu xanh xao thì nên dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì chắc khỏi bệnh, chẳng sai. Có lẽ khi chưa khám quan cũng đã chẳng biết huyết-cầu là gì? Huyết-cầu này hề có hư, hoặc thiếu, mà dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà trị nó, thì mau lành bệnh vô hồi.

Khi nào đau mắt máu thì huyết-cầu thiếu hơn hồi khi còn mạnh giới, bèn trở nên đột đột làm cho người bệnh phải tiêu tụy mà nhưc đầu luôn luôn.

Có khi bệnh mắt máu nó gạt nhiều người đờn bà. Khi không vụt mất thàng. Họ tưởng là có thai, chờ không đẻ trong mind dau. Gặp lúc như vậy cũng khá dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà cho người bệnh uống.

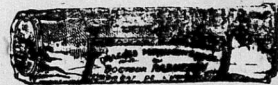
Hễ có gặp người đờn bà nào mặt mày xanh xao, yếu ớt, buồn bã, làm việc gì cũng chẳng đặng thì hãy khuyên họ dùng thuốc **Dragées Rabuteau** mà uống thì trong vài ngày thấy trở nên đỏ da tím thịt, tiếng nằng vui vẻ, chẳng lo rầu rầu chi nữa.

Con gái mới có chồng thường hay có bệnh này, vậy kẻo đừng làm cha mẹ hay coi chừng cho con cái.

Đây, tôi nhắc lại một điều là; huyết-cầu cũng như binh lính nó bảo hộ cho thân thể chúng ta. Hễ đức tay thì máu đặc lại mà càng trở chẳng cho bị bầm cứng tế vi chi trùng chen vào mà hại ta, mà hề tế vi chi trùng lọt vào mình được thì máu bèn ra tay chống cự và giết sạch.

Khi nào bị những thứ độc ấy nó làm cho mình đau, thì sao sao cũng chẳng khỏi hư máu, vậy hãy uống thuốc **Dragées Rabuteau** là một thứ thuốc rất linh nghiệm làm cho máu ta sẽ trở nên thanh vượng *Trang Kiên*.

Quan hoàng-y **Mermay**



Trở tại tiệm thuốc Thượng-dãng, G. RENOUX  
nhứt hạng bào-tễ-sư, Saigon trước rạp hát tây

## RƯỢU QUINA GENTIANE



Rượu Quina Geniane là một vị thuốc riêng để giúp người ta ăn ngon ngủ được, nó có tính bổ làm cho con người được sống lâu.

Ai muốn dưng như vậy, mỗi ngày phải uống một ly nhỏ trước khi ăn cơm.

Có bán trong các tiệm hàng xén.

Mỗi nhà thơ giấy thép đều có nhận mua nhứt trình **Lục-thập-tân-văn giùm**

Các anh phải hiểu là người đời bây giờ phải học hành làm lụng để đua tranh với thiên hạ, nếu đã mê về cờ bạc thì còn có bụng nào nữa mà suy nghĩ. Vậy các anh chớ nên ham mê thói quen ấy. Bây giờ các anh còn đầu xanh tuổi trẻ, phải lo học lo hành phải giữ mình đừng bắt chước chỉ những quân cờ-bạc, những tuồng vô ích bỏ đi. Ăn chơi thì các anh phải giữ cho có chừng độ, và khi có điều gì mình sở thích mà không được, thì cũng chịu vậy, đừng có ham muốn những của phi nghĩa, đừng làm những việc trái nết phải.

*Bốn phần mình phải khai hóa những tinh tinh mình.* — Bốn phần con người ta không những là chỉ tránh những tính tình xấu mà thôi, lại phải học tập để mở mang những tính tình thanh cao như là lòng khoan nhân, tình hay làm ơn, lòng tinh nghĩa, lòng bác-ái, lòng thương người khổ, lòng kính chuộng sự lành để cho một ngày mình một có thêm nhân-cách lên.

Ở trong thế gian này thiếu gì cảnh tượng đẹp, thiếu gì công việc anh-hùng thiếu gì nhời nói kim ngọc, mình có luyện tập thì rồi linh hồn mình mới được thanh tao, phẩm giá mình mới cao trọng hơn.

TRẦN-TRỌNG-KIM.

NAM SỬ (Tiểu học)

(tiếp theo)

Người con Sĩ-Nghiệp là Sĩ-Huy thấy thế tự xưng làm Thái thú, rồi đem quân chống cự với bọn Trần-Thị. Lữ-Đại đưa quân đi đánh, cho người vào dụ Sĩ-Huy ra hàng.

Sĩ-Huy thật dạ đưa 5 anh em ra hàng, thì Lữ-Đại sai bắt đưa chém, còn mấy anh em đưa về Tào làm tội. Lữ-Đại làm Thứ-sử, nước được yên một độ. Sau ở quận Cửu-châu có giặc đàn bà Triệu-Au đánh mãi mới tan.

Được ít lâu quân Tào lại làm khổ trăm họ, dân Giao-châu lại nổi lên giết Thái-thú là bọn Tôn-tư và Đặng-Tuân.

THỜI TRUNG CỒ TÀO CAI-TRỊ

*Thuộc về Tấn* (lịch tây 280-419) — *Tống* (420-478) — *Tề* (479-504) — *Luong* (505-556). — Tự khi nhà Tấn bình phục xong tam-quốc Ngụy, Thục, Ngô, nhất thống bên Tào, đến khi nước Tào phân ra Nam-Bắc triều, đất Giao-chỉ vẫn là đất nội thuộc của Tào. Người mình hết làm tôi nhà Tấn thì đến nhà Tống, rồi đến nhà Tề, nhà Lương.

Những quan lại sang cai trị thì cũng như quan lại đời nhà Hán nhà Ngô: thỉnh thoảng gặp được vài người nhon từ tử tế thì dân gian được yên ổn thịnh vượng; còn thì là những người tham lam dữ độc, làm dân thật là lầm than khổ sở. Cũng có khi bọn quan lại có người phản nghịch đánh giết lẫn nhau, làm cho trong nước cứ phải loạn lạc luôn.

Ngoài thì những nước lân bang quấy nhiễu, thử nhất là nước Lâm-ấp ở phía nam, cứ hay đánh phá ở hai quận Nhật-nam và Cửu-châu.

Đất Giao-chỉ lúc bấy giờ phía nam giáp nước Lâm-ấp, phía tây giáp đất Lào, phía tây-bắc giáp nước Nam-chiếu.

*Nước Lâm-ấp:* — Nước Lâm ấp (sau gọi là Chiêm-thành) ở từ quận Nhật-nam cho đến đất Chân-lập (vào quãng tụ tỉnh Thừa-thiên cho đến

nửa đất Nam-kỳ bây giờ) Tuy rằng sử ta và sử Tào cứ gọi người Lâm-ấp là man-di, bởi vì người nước ấy theo văn-minh chính trị và tôn-giáo nước Ấn-độ; nhưng xét ra thì nước ấy lúc bấy giờ đã văn-minh lắm. Mà nước Lâm-ấp thật là cường thịnh thì vào quãng từ thế-kỷ thứ sáu cho đến thế-kỷ thứ chín.

Về sau người annam mình sinh sản ra nhiều, mà ở phía bắc thì cứ bị Tào đè nên, ở phía tây thì rừng rú không tiện, cho nên cứ dần dần tràn xuống phía nam, chiếm dần mãi hết đất Chiêm-thành lại sang đến đất Cao-mên

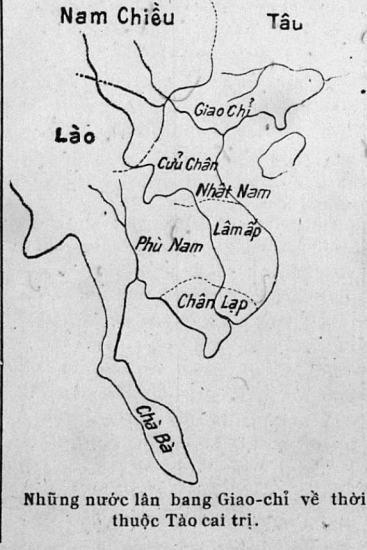
Cứ theo sử Tào thì nước Lâm-ấp khởi đầu thành nước tự thế kỷ thứ ba giờ đi. Người nước ấy cứ hay đến cướp phá ở quận Nhật-nam và quận Cửu-châu, vì thế cho nên khi nhà Tấn đi đánh nhà Ngô, muốn lấy thêm quân Giao-châu, thì thứ-sử là Đào-hoàng dâng sớ lên nói rằng: vua nước Lâm-ấp là Phạm-hùng đồng với người nước Phù-nam cứ sang quấy nhiễu đất Giao-châu, vậy xin đừng lấy quân châu ấy đi.

Đến năm qui-sử nhà Tấn, thứ sử Giao-châu là Nguyễn-phù đánh vua Lâm-ấp là Phạm-Phật phá được hơn 50 đồn lũy. Phải trận ấy quân Lâm-ấp im được non giăm mười năm, rồi đến năm kỷ-hợi, vua Lâm-ấp là Phạm-hồ-Đạt sang đánh lấy hai quận Nhật-nam và Cửu-châu, sau lại đưa quân lên đánh Giao-châu. Bấy giờ có thứ sử là Đỗ-viện cố sức đánh đuổi người Lâm-ấp về nước, lấy lại hai quận. Yên được mười lăm năm, Phạm-hồ-Đạt lại đưa quân sang phá ở quận Cửu-châu. Khi bấy giờ con Đỗ-viện là Đỗ-tuyệt-Độ đem binh ra đuổi đánh chém được Phạm hồ Đạt, nhưng được non hai năm sau, người Lâm-ấp lại vào phá. Đánh thế nào người Lâm-ấp cũng không sợ, thua chạy về, giăm ba năm rồi lại sang quấy nhiễu.

Đến năm canh-thân đời nhà Tấn, Đỗ-tuyệt-Độ cất binh mà sang đánh Lâm-ấp, chém giết tàn hại, rồi sau bắt người nước ấy cứ hằng năm phải cống tiến voi, vàng, bạc, đồi mồi vàn. vãn...

(Sau sẽ tiếp theo)

TRẦN-TRỌNG-KIM.





# LA MUTUELLE D'EXTRÊME-ORIENT



## HỘI TƯ CẤP PHƯƠNG VIÊN-ĐÔNG

Góp đến 477 đồng bạc trong 159 tháng, đến hết năm thứ mười sáu thì được lãnh từ năm trăm cho đến một ngàn đồng bạc.

Từ năm thứ nhất đến năm thứ mười sáu, mỗi năm xổ số mười hai kỳ, lúc xổ số thì hết thầy mọi người ai cũng được coi.

Người nào bằng lòng đóng trọn một phần phải góp mỗi tháng 3\$00, đóng nửa phần phải góp mỗi tháng 1\$50, đóng một phần-tư thì phải góp mỗi tháng 0\$75.

Ai bằng lòng đóng liền trọn một lần thì phải góp 400\$ mà thôi, nhưng đóng như vậy lúc xổ số, người nào góp một phần thì được lãnh trọn một phần, người nào góp nửa phần, thì được lấy nửa phần, người nào góp một phần-tư thì được lấy một phần-tư mà thôi.

## MỘT NĂM CÓ MƯỜI HAI KỲ XỔ SỐ

Mỗi tháng, đến ngày 15 tây thì xổ số một lần.

### CHỨC DỊCH COI VIỆC HỘI

MM. H. SESTIER, Cựu Khám-sĩ, làm chủ hội,  
H. DEBEAUX, Toà chủ hội đồng Thương mại  
tại Hanoi,  
PORCHET, Toà chủ hội đồng Thương-mại tại  
Haiphong.

MM. BALLISTE, Lãnh-Trưởng,  
CHATAIGNEAU, Thanh tra việc tính toán ở  
toà án Đông-Dương,  
A. DEBEAUX, Tây Thương,  
PHẠM-MẠNH-XUNG, Tư tài, Bắc-kỳ Nghi-viện.

### HÀNG DE LA POMMERAYE VÀ CÔNG-TY

Có bán và đặt đèn acétylène  
(khí đá)

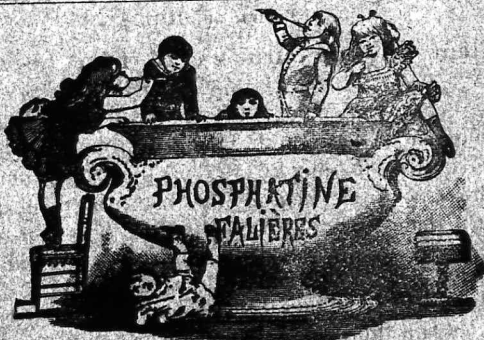
Có bán máy acétylène (nhốt khí  
đá) đủ thứ đèn huê-lê, đèn thủy-  
tinh, đèn-đèn-đốt và đèn-đèn  
incandescence lửa rất sáng, giầy-chi  
sang-hơi, vân vân.

Có bán carbure de calcium  
(khí đá)

Kính chủ-quí-khách chờ ngài, hãy đời  
gọt ngọc đến hàng, hoặc viết thư mà hỏi  
thăm, thì tôi sẽ hết lòng nghinh tiếp,  
hoặc hỏi âm. Nếu vì nào viết thư lên  
muốn cho tôi sai thư giới đến mà tính  
việc đặt đèn trong nhà cũng định giá cả,  
thì tôi sẽ vâng theo, sai thư đến lập tức.

Như đánh lòng giá cả nhất định làm  
thì tiền phí-lô của thợ về phần hàng chịu.

Hàng này rất đoan chính và bán giá  
rẻ hơn hết trong cõi Đông-dương.



## PHOSPHATINE FALIÈRES

LA BÓT NUÔI CON NIT

Có trữ tại tiệm Thương-đăng, chủ tiệm là G. RENOUX

Nhứt hàng bảo-tê-sư, Saigon, trước rạp hát tây

Và tại tiệm thuốc Pháp-A, đường Thủy-bình môn bài số 215, Chợ-lớn, ngang nhà giầy xe lửa lớn

**LỢI RAO RẤT TRONG HỆ.** — Bột hiện Phosphatine Falières là một món vật  
thực rất bổ dưỡng để nuôi con nit từ sáu bảy tháng, như là trong khi dứt sữa  
nó, hoặc trong lúc nó đang nở nang. Nó giúp cho dễ mọc răng, nó trợ cho mau lớn  
xương, nó ngừa phồng hoặc nó trợ bình hạ lợi, là bình hay sanh ra trong lúc nắng hạ



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG

**G. RENOUX**

NHỰ HẠNG BẢO TẾ SỰ, NGANG RÁP HÁT LANGSA

TIỆM CŨ HOLBÉ, SÁNG TẠO TRONG NĂM 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quận hạt  
*Cuộc dọn dẹp bảo chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS*

**BẮT NHỊ GIÁ**

Thuốc men và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhứt hảo hạng  
Trừ dầy tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn

Đồ hóa-học, thuốc men để dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ-nghệ, về nghề chụp  
ảnh, dược thảo, đồ bộ rít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên chải lý trong sở thiết-nghiêm,  
nay châm-chít, âu-nhi khoa, thị-học và cực-chuẩn-tục-chi-cơ-khi. Bán đủ các thứ đồ dùng  
rong nhà thương, nhà bệnh v. v.

Rương sắt hồ theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.

Đồ máy làm thuốc hoàn thuốc tể. Thiết-nghiêm phân giải theo cách hóa-học, để tìm kiếm  
vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bộ rít và thuốc trừ độc, chuyên-môn, thuốc hiệu  
**chữ R** của ông lương-y Holbé bảo chế, mà trị bệnh hút á-phiện.

Đồ hương-vi về cuộc vệ-sanh. Bán đủ các thứ đồ để chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.

Tiệm thuốc tại Chợ lớn hiệu là **Pháp-Á** dược-phòng ngan nhà giầy xe lửa.

Giấy thép nói tiệm Sài-gòn: 215 — Giấy thép nói tiệm Chợ lớn: 336

Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chứng y theo luật.

*Hãy viết thơ mà xin sách được-tính-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ-nho, và sách  
riêng nói giá cả đồ chụp hình.*



# LỤC TỈNH TÂN VÂN

QUAN NHẬT TRINH  
Boulevard Norodom N° 1

Mỗi Tuần Đăng Báo

Ngày Thứ Năm

## 閩新省陸

MR. F.-H. SCHNEIDER, SAIGON

NĂM THỨ TÂM

SỐ 331

JEUDI 25 JUIN 1914

### MỤC LỤC

- |   |  |
|---|--|
| 1 - Thời sự tổng luận.  | 13 - Kim-Vân-Kiên tấn giá.             |
| 2 - Công văn lược lược:<br>Nam-kỳ soái phủ.<br>Phòng Canh-nông. | 14 - Tự do diển đảng.                  |
| 3 - Văn quốc tân văn.   | 15 - Bền nền bất chước.                |
| 4 - Hương truyền.   | 16 - Nhân đảm.                         |
| 5 - Đông-ương thời sự   | 17 - Chư vị đã gọi bạc                 |
| 6 - Hội nuôi thú vật ở Saigon.                                  | 18 - Lời rao.                          |
| 7 - Cơ đổng tân văn.  | 19 - Cuộc chơi cho tiêu khiển.         |
| 8 - Âu Mỹ tân văn.  | 20 - Thơ tin vãng lai.                 |
| 9 - Thất thập nhị cơ xác<br>ki sự.                              | 21 - Thuộc văn Dollar.                 |
| 10 - Đàm luận luật buôn.  | 22 - Thuận mãi và hạ giá ba<br>sở đất. |
| 11 - Thuộc điều kiện Hongroi-<br>ses.                           | 23 - Thuộc sắt bô-huyết.               |
| 12 - Truyện ba người ngư-lâm<br>pháo-thủ.                       | 24 - Hoài cầm.                         |
|   | 25 - Tân học văn tập.                  |
|   | 26 - Pháp học tiếng Annam.             |
|   | 27 - Thương trường.                    |

Ấm lòng  
thưa nhứt tình thà gọi  
thưa và bạc, phải để nhứt  
vây LỤC TỈNH TÂN  
VÂN - SAIGON

MỖI SỐ GIÁ 0,20

IMPRIMERIE FRANCO-ANNAMITE

F.-H. SCHNEIDER

7, Boulevard Norodom, - Saigon

**TIỆM MAY và BÁN HÀNG-TÀU**

Kính mời Chư-quí-có trang Thành-phố cùng các đấng hào-lâm Quý-khách Lục-châu như Qui-vị muốn dùng may xiêm áo cách kiêu thể nào, hay là mua sườn lành hàng tàu, xin niệm tình đến giúp nhau lấy thảo. — Tiệm tôi có thợ Huế, cắt, may đủ cách kiêu đương thời dùng; tiền công may và giá hàng đều nhẹ. — Còn sự khéo vụng tôi chẳng dám khoe khoan quá lễ, xin đến may một lần thì rõ việc khéo không. Loivô lè tạm mời, xin Qui-có niệm tình, đến giúp nhau cho nên cuộc.

M<sup>me</sup> NGUYỄN-HỮU-SANH,  
110, quai Arroyo-Chinois (Cầu Ông Lành),  
(Gần gara xe lửa), Saigon

**TRỊ BỆNH HOẠI CÂN**



Người ta hoại cân cũng tại làm đều thời quá, mệt nhọc thời quá, cảm xúc thời quá, buồn rầu thời quá, ban đêm thức trắng giờ con mắt, ở đời mà không ngủ được là đều

quái gở quá chừng. Hệ sáng ra thì cứ sâu bị, quau quau, chút gì cũng gây lý sự, không muốn chịu khổ làm gì hết. Ai bị mấy chứng đó mà không trị liền thì có ngay mạng đời bệnh bất toại, bằng không thì cũng ra diên.

Thuốc hiệu Neurinase cứu tử hươu sanh cho nhiều người rồi. Thiết là thứ thuốc ngon để uống không phạt tí, làm cho bộ của cốt yên tĩnh, làm cho con người ngủ ngon và vương sức lại. Con nít người già cũng dùng đáng cả.



Giá 1 ve tại Saigon: 4 quan 75. Trữ tại tiệm thuốc thượng-dẳng G. RENOUX và De MAR, & LAURENS và tại THIẾT-NGHIÊM-SỞ thành Paris số 2 đường Debarcadère.

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**ĐIÀ DƯ MÔNG HỌC**, quốc ngữ của ông Russier và Nguyễn-vân-Mai, soạn, tóm tắt mà đủ các điều cần biết nhiều HÌNH và HOA BỐ.

Giá	0 \$ 80
Tiền gửi	0 08

**PNEU-VÉLO**



VỎ XE MÁY

HIỆU

Continental (Mékong)

**TỐT HƠN HẾT**

**CONTINENTAL**

CÓ BÁN NƠI MÃY TIỆM ĐẠI-DIỆN VÀ  
TẠI HÀNG F. ENGLER & Cie  
Saigon — 2, Rue d'Adran

Usines à Clichy

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**BẬY TRÔNG ĐỪA CÙNG CÁCH**  
**LÀM DẦU** cho ông Lạc soạn, bằng chữ quốc-ngữ.

Rất hữu ích cho những người lập vườn ươm, vì dạy rõ cách cũng chỉ chờ một mùa bán, giá cả lại dầy đủ các cách cho thuê chắt và những điều hư hại khác.

Giá	1 \$ 00
Tiền gửi	0 10

Tại nhà in ông F.-H. SCHNEIDER  
7, Boulevard Nordom. — SAIGON

**TỰ-VỊ** LANGEN-MANNA, ông Trương-vinh-Ky soạn, và lại rồi có 126 hình

Không bìe	6 \$ 00
Có bìe	6 30
Lưung và góc bằng sa	7 00
Giá mềm đẹp từng đũa	
chữ vàng	8 00

người mua xin đưa cho mình trên từng sách đúng kỹ thì đáng

Tiền gửi	0 24
----------	------